



- Tổng biên tập:
Đặng Xuân Mã
- Trụ sở:
Cục Văn hóa cơ sở
51-53 Ngô Quyền - Hà Nội
ĐT: (024)3.825.1677
(024)3.943.4776
(024)3.943.3918
Fax: (024)3.944.8344
Website:
www.vhtcs.org.vn
Email:
tapchixddsvh@gmail.com
Giấy phép xuất bản:
Số 1460/GP-BTTTT
Ngày 15-8-2012
- Trình bày: Thanh Bình
- In tại: Nhà máy in Bản Đồ,
Nhà Xuất bản Tài nguyên Môi
trường và Bản đồ Việt Nam



6

VẤN ĐỀ - SỰ KIỆN

3. Tổng quan kinh tế - văn hóa 2017 và dấu ấn lãnh đạo, điều hành của Chính phủ
6. Chỉ thị của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết năm 2018
8. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa cơ sở
10. Mùa Xuân từ lòng người
11. Cục Văn hóa cơ sở: Hội nghị tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018
13. KỶ NIỆM 50 NĂM CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN (1968-2018)
Tầm vóc và ý nghĩa lịch sử to lớn của chiến thắng Tết Mậu Thân 1968
16. NĂM DU LỊCH QUỐC GIA 2017 - LÀO CAI - TÂY BẮC:
Cơ hội quan trọng quảng bá, giới thiệu hình ảnh Lào Cai và các tỉnh Tây Bắc
20. Trưng bày Festival Hoa Đà Lạt lần thứ XII
- XUÂN 2018**
22. Đầu Xuân chơi hội Bài chòi
24. Xuân về trên bản Lự
27. Xốn xang Khua Luống ngày Xuân
29. Làng hoa vạn thọ An Lạc
31. Về làng hoa kiểng nổi tiếng miền Tây Nam Bộ
33. Chợ quê ngày giáp Tết
34. Xăm hường ngày Tết
35. Tết hoa của đồng bào dân tộc Cống
36. Hát Xoan đón đào - duyên xưa thắm lại
- ĐẠO ĐỨC - LỐI SỐNG**
38. Hãy là những người dùng mạng xã hội có văn hóa



3



11



21



27



40

40. Xây dựng môi trường không có khói thuốc lá

42. Có một vị "Bao Công" thời Trần

43. Lòng nhân ái từ một phòng khám bệnh từ thiện

PHONG TRÀO "TĐĐKXDĐSVH"

44. Xã Võ Lao (Lào Cai): Hoàn thành xây dựng Nông thôn mới trước 2 năm

47. Cầu Ngang đổi thay nhờ xây dựng Nông thôn mới

49. Mùa Xuân ở những xã Nông thôn mới

TRANG VĂN NGHỆ

52. Tản văn Lộc Xuân

53. Tản văn Thảng chạp - mùa nhớ...

54. Trang thơ

VĂN HÓA - ẨM THỰC

57. Bánh chè lam

58. Hấp dẫn bánh lọc trần xứ Huế

TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

60. Thanh Hóa: Bảo tồn và phát huy văn sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Dao

63. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, giải pháp quan trọng để phát triển văn hóa và con người Việt Nam hiện nay

THỂ THAO

65. Phụ nữ Bố Trạch với phong trào thể dục thể thao

NHÀ VĂN HÓA - CÂU LẠC BỘ

67. Trung tâm Văn hóa tỉnh Tuyên Quang: 35 năm xây dựng và phát triển

68. Hội Người cao tuổi Lục Ngạn: Giúp hội viên sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc trong gia đình và cộng đồng

PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

70. Bình Định: Từng bước đẩy lùi tệ nạn mại dâm, ma túy và buôn bán người

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

72. Hỏi và đáp về trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức thực hiện "Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch" được quy định như thế nào?

73. TIN KHẮP NƠI

TỔNG QUAN KINH TẾ - VĂN HÓA 2017 VÀ DẤU ẤN LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ

✍️ **THÀNH NAM (Tổng hợp)**

Mặc dù gặp nhiều khó khăn do bão lũ, thiên tai nhưng năm 2017 là một năm đặc biệt khi lần đầu tiên sau nhiều năm, chúng ta hoàn thành toàn diện và vượt mức 13 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tăng trưởng GDP đạt 6,81%, mức cao nhất trong gần 10 năm qua.



Tính đến thời điểm hiện tại, có thể khẳng định, nền kinh tế Việt Nam đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; trong đó đạt và vượt toàn bộ 13/13 chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, tạo không khí phấn khởi trong đầu tư kinh doanh và toàn xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân.

Nổi bật là tăng trưởng GDP đạt 6,81%, mức cao nhất trong gần 10 năm qua. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát; xuất khẩu tăng mạnh và xuất siêu, khu vực công nghiệp phục hồi rõ nét, trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế.

Niềm tin, sự hứng khởi và tinh thần đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đang lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Số doanh nghiệp thành lập mới

năm nay sẽ đạt mức kỷ lục: Trên 120 nghìn với số vốn đăng ký mới và bổ sung trên 3 triệu tỷ đồng; đồng thời có trên 25 nghìn doanh nghiệp hoạt động trở lại.

Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) có đóng góp ngày càng quan trọng vào phát triển kinh tế, xã hội. Số vốn FDI đăng ký đạt mức kỷ lục, trên 35 tỷ USD, tăng 30%, số vốn thực hiện đạt 17,5 tỷ USD, cao nhất trong 10 năm qua.

Môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam có bước tiến vượt bậc. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB), Việt Nam xếp hạng 68/190 nền kinh tế về môi trường kinh doanh, tăng 14 bậc so với năm 2017 và tăng 30 bậc so với 2012. Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) xếp hạng năng lực cạnh tranh Việt

Nam tăng 5 bậc trong năm 2017, đứng thứ 55/137 nước và tăng vọt 20 bậc so với 5 năm trước.

Trước đó, theo báo cáo Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2017 của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới, Việt Nam đã từ vị trí 59/128 năm ngoái lên vị trí 47/127 nền kinh tế, tăng 12 bậc. Đây là thứ hạng cao nhất Việt Nam từng đạt được từ trước đến nay. Việt Nam còn đứng vị trí số 1 về chỉ số này trong số các nước có thu nhập trung bình thấp.

Kết thúc năm 2017, xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam xác lập kỷ lục mới khi đạt mốc 424,87 tỷ USD với sự bứt phá của cả 3 chân kiềng: Nông nghiệp, dịch vụ và công nghiệp chế biến, chế tạo.

Trong năm 2017, thị trường chứng khoán chứng kiến chỉ số vượt đỉnh 9 năm

► đi kèm với khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch ở mức kỷ lục. Tính tới hết tháng 11, VN-Index và HNX-Index tăng trưởng lần lượt 42,87% và 42,19%.

Năm APEC 2017 có chủ đề “Tạo động lực mới, cùng vun đắp tương lai chung” với 243 sự kiện được tổ chức ở 10 tỉnh, thành phố trong cả nước, đón khoảng 21.000 đại biểu; đỉnh cao là Tuần lễ Cấp cao tại TP. Đà Nẵng từ ngày 6 đến 11-11-2017 với sự tham gia của 11.000 đại biểu, lãnh đạo các nền kinh tế APEC và doanh nghiệp.

Không chỉ thành công về công tác tổ chức, với vai trò chủ nhà, Việt Nam đã chủ động, sáng tạo điều phối các hoạt động; đưa ra nhiều sáng kiến, giải pháp có giá trị, góp phần nâng cao vai trò, tác dụng của APEC; thể hiện vị thế và uy tín của Việt Nam ở châu Á - Thái Bình Dương.

Nhìn về dài hạn, việc cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng bước đầu phát huy hiệu quả, giảm dần phụ thuộc vào khai thác tài nguyên, nhất là dầu khí. Chất lượng tăng trưởng có bước chuyển biến, đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) năm 2017 ước đạt 44,1%, cao hơn năm 2016 (40,7%) và giai đoạn 2011 - 2015 (33,6%).

Cũng trong năm qua, Chính phủ đã quyết liệt xử lý 12 dự án, doanh nghiệp yếu kém, thua lỗ, thất thoát và đạt được kết quả bước đầu; đồng thời, chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục rà soát, chấn chỉnh trong toàn bộ hệ thống doanh nghiệp Nhà nước.

Theo Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, việc đạt và vượt toàn bộ 13 chỉ tiêu kế hoạch đề ra là một thành công lớn, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng giảm dần khai thác tài nguyên, chuyển sang công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao.

Theo các chuyên gia kinh tế, nguyên nhân quan trọng dẫn tới các kết quả nói trên là nhờ nỗ lực của hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước cùng các giải pháp đồng bộ, quyết liệt của Chính phủ. Tinh thần chỉ đạo xuyên suốt của Chính phủ trong năm 2017 là tập trung thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; theo dõi sát

diễn biến tình hình quốc tế và trong nước, có đối sách, biện pháp chỉ đạo phù hợp, kịp thời.

Hoạt động văn hóa năm 2017 tập trung chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước với nhiều hình thức, bảo đảm thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm, tạo không khí phấn khởi trong nhân dân. Tính đến thời điểm này, Việt Nam có 12 di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại được UNESCO công nhận (trong năm, nghệ thuật Bài chòi được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại; hát Xoan Phú Thọ chính thức được UNESCO đưa ra khỏi Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và ghi danh tại Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).

Du lịch Việt Nam đã đón 13 triệu lượt khách quốc tế, tăng 30% và 74 triệu lượt khách du lịch nội địa, tăng xấp xỉ 20% và tổng thu trực tiếp từ khách du lịch đạt trên 500.000 tỷ đồng, tương đương với 23 tỷ USD và đóng góp khoảng 7,5% vào GDP của Việt Nam năm 2017.

Du lịch Việt Nam được các tổ chức uy tín quốc tế trao tặng những giải thưởng hết sức danh giá. Những giải ►



► thưởng này góp phần định vị thương hiệu và hình ảnh Việt Nam với tư cách là một điểm đến có chất lượng. Đó là giải thưởng khách sạn nghỉ dưỡng tốt nhất thế giới trao cho Intecontinental Đà Nẵng, giải thưởng khách sạn mới hàng đầu quốc tế... cùng nhiều giải thưởng lớn khác của quốc tế và khu vực đã bình chọn Việt Nam là một điểm đến du lịch có thương hiệu tại khu vực châu Á.

Ngoài ra, những sự kiện lớn trong năm như Hội nghị Bộ trưởng Du lịch khu vực APEC, khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Năm Du lịch quốc gia Lào Cai - Tây Bắc 2017, các sự kiện lớn mà nhiều địa phương tổ chức... tạo hiệu ứng lan tỏa, góp phần quảng bá, xúc tiến hình ảnh và sản phẩm của du lịch Việt Nam. Rõ ràng, năm 2017, thế giới biết đến Việt Nam nhiều hơn và không phải ngẫu nhiên, Tổ chức du lịch thế giới đánh giá Việt Nam là một trong 10 nước có tăng trưởng du lịch nhanh nhất thế giới, đứng thứ 6 thế giới và đứng đầu châu Á về tốc độ tăng trưởng.

Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục đẩy mạnh gắn với triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ

đại". Trong thể thao thành tích cao, tính đến 30-11-2017, thể thao Việt Nam đã giành được 1.045 huy chương trong các giải đấu quốc tế, trong đó có 425 Huy chương Vàng, 301 Huy chương Bạc, 319 Huy chương Đồng. Tại SEA Games 29, Đoàn Thể thao Việt Nam thi đấu xuất sắc, giành 168 huy chương các loại (58 Huy chương Vàng, 50 Huy chương Bạc và 60 Huy chương Đồng), xếp thứ 3/11 quốc gia tham dự...

Năm 2018 là năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Bên cạnh những thuận lợi, chúng ta cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; xung đột xảy ra ở nhiều nơi; kinh tế thế giới dự báo phục hồi nhanh hơn nhưng vẫn còn nhiều rủi ro; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, nhất là Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động nhiều mặt đến nước ta. Ở trong nước, chúng ta được kế thừa những thành tựu quan trọng của 30 năm đổi mới và xu hướng phát triển tốt trên các mặt của năm 2017 nhưng những tồn tại, bất cập nội tại của nền kinh

tế tiếp tục bộc lộ rõ nét. Cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn chậm; năng suất lao động, năng lực cạnh tranh chưa cao. Dự địa chính sách tài khóa, tiền tệ hạn hẹp trong khi nhu cầu nguồn lực cho đầu tư phát triển, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh rất lớn. Biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn, thời tiết cực đoan tiếp tục diễn biến phức tạp. Kỷ luật, kỷ cương hành chính nhiều nơi còn chưa nghiêm, bộ máy còn công kênh, kém hiệu quả, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế; ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm còn diễn biến phức tạp...

Ngày 01-01-2018, thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018. Trên cơ sở những thành tựu kinh tế - xã hội đạt được năm 2017, với sự năng động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành của Chính phủ, đất nước ta sẽ tiếp tục gặt hái nhiều thành công hơn nữa trong năm bản lề 2018. ■



Chỉ thị của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết năm 2018

Ngày 22-12-2017, đồng chí Trần Quốc Vượng - Ủy viên Bộ Chính trị, thành viên Thường trực Ban Bí thư, ký Chỉ thị số 16-CT/TW về việc tổ chức Tết năm 2018. Tạp chí *Xây dựng Đời sống văn hóa* trân trọng giới thiệu toàn văn Chỉ thị này:



Năm 2017, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Trung ương Đảng và Nhà nước, sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, nền kinh tế nước ta tiếp tục có những chuyển biến tích cực, toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực.

Lần đầu tiên sau nhiều năm, kinh tế - xã hội đã đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra; kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng cao.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt được nhiều kết quả quan trọng; uy tín, vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng lên, góp phần giữ vững ổn

định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia.

Để chuẩn bị cho nhân dân đón mừng năm mới 2018 và Tết Nguyên đán Mậu Tuất vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1- Thực hiện thật tốt các chính sách bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, nhất là đối với người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng bào vùng bị thiệt hại nặng nề do thiên tai, bão, lũ. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình chính sách, công nhân các khu công nghiệp, khu chế xuất, đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo...

Tổ chức thăm hỏi các đồng chí thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, các

bậc lão thành cách mạng, Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chúc sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang và đơn vị làm nhiệm vụ trong những ngày Tết.

2- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 05-02-2015 của Ban Bí thư khóa XI về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội, mừng Xuân, tổng kết năm, đón nhận phần thưởng thi đua và kỷ niệm ngày truyền thống... cần thiết thực, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của từng địa phương.

Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể Trung ương không tổ chức đi thăm, chúc Tết lãnh đạo các địa phương; các địa phương không chúc Tết cấp trên và Trung ương.



- Nghiêm cấm việc biếu, tặng quà Tết cho lãnh đạo cấp trên, cấp trên "tranh thủ" cấp dưới với mọi hình thức; nghiêm cấm sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công vào các hoạt động mang tính cá nhân trong dịp Tết, lễ hội...

3- Để đáp ứng nhu cầu của nhân dân vui Xuân, đón Tết, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức bắn pháo hoa trong dịp Tết Nguyên đán phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương, với tinh thần tiết kiệm và tuyệt đối an toàn và không được sử dụng ngân sách nhà nước.

4- Chủ động nắm chắc tình hình, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường các biện pháp phòng, chống, xử lý vi phạm pháp luật, tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng, chống cháy, nổ; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo nổ... Chú trọng quản lý tốt thị trường và giá cả, bảo đảm cân đối cung -

cầu hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an ninh, trật tự, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ, tích trữ, gây tăng giá đột biến.

Bố trí đủ phương tiện giao thông công cộng và bảo đảm an toàn giao thông để nhân dân đi lại thuận tiện, an toàn. Làm tốt công tác y tế dự phòng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, địa phương có kế hoạch cụ thể, bố trí cán bộ, nhân viên trực để xử lý, giải quyết kịp thời mọi công việc trong dịp nghỉ Tết, bảo đảm các hoạt động thuận lợi, thông suốt, không để ảnh hưởng đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhân dân và doanh nghiệp.

5- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tăng cường

tuyên truyền, hướng dẫn trên các phương tiện thông tin đại chúng việc tổ chức mừng Đảng, mừng Xuân, hoạt động lễ hội theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước, bảo đảm để nhân dân đón Tết vui tươi, an toàn, lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, nhất là các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thực sự gương mẫu, nghiêm túc đi đầu trong việc thực hiện các quy định của Đảng.

Các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị này, tạo sự chuyển biến thực sự khởi đầu cho năm 2018 thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Văn phòng Trung ương Đảng giúp Ban Bí thư nắm tình hình triển khai thực hiện và báo cáo Ban Bí thư về kết quả thực hiện Chỉ thị. ■

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CỤC VĂN HÓA CƠ SỞ

 PHƯƠNG TRANG

Ngày 07-12-2017, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 4838/QĐ-BVHTTDL năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa cơ sở.

Theo Quyết định, Cục Văn hóa cơ sở là tổ chức thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo theo quy định của pháp luật; được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo hướng dẫn nghiệp vụ văn hóa cơ sở và quảng cáo, phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở theo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cục Văn hóa cơ sở có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CỤC GỒM:

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch dài hạn và hàng năm về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án về văn hóa cơ sở và quảng cáo đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở và quảng cáo.

4. Về xây dựng đời sống văn hóa:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn về đời sống văn hóa cơ sở; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa trong gia đình, cộng đồng dân cư và nơi công cộng; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh;

b) Hướng dẫn thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa”;

c) Tham mưu, đề xuất biện pháp phòng ngừa mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, văn hóa phẩm đồi trụy trái với thuần phong mỹ tục.

5. Về hoạt động lễ hội:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn địa phương về quản lý hoạt động lễ hội, quy hoạch lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội;

b) Tham mưu, đề xuất nội dung, xây dựng phương án tổ chức các lễ hội quy mô cấp quốc gia theo sự phân công của Bộ trưởng.

6. Về thiết chế văn hóa cơ sở:

a) Tham mưu Bộ trưởng hướng dẫn thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã được cấp thẩm quyền phê duyệt;

b) Trình Bộ trưởng các văn bản hướng dẫn về tổ chức hoạt động và tiêu chí của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở;

c) Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Bộ trưởng hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đối với hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở;

d) Hướng dẫn xây dựng các điển hình và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

7. Về nghệ thuật quần chúng:

a) Trình Bộ trưởng văn bản hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của đội tuyên truyền lưu động, đội văn nghệ quần chúng;

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý, hướng dẫn hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường, kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nổi mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng;

c) Tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng, tuyên truyền lưu động khu vực và toàn quốc phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng và Nhà nước theo sự phân công của Bộ trưởng.

► 8. Về tuyên truyền cổ động:

a) Tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước, hướng dẫn việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng, lễ kỷ niệm và các nghi thức khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ hoặc theo phân công của Chính phủ;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện tuyên truyền cổ động về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua hoạt động cổ động trực quan;

d) Tổ chức thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

9. Về quảng cáo:

a) Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch quảng cáo ngoài trời tại các địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định sản phẩm quảng cáo theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân;

c) Chủ trì, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quảng cáo.

10. Đề xuất, kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp quản lý và phát triển sự nghiệp văn hóa cơ sở và quảng cáo.

11. Trình Bộ trưởng về chính sách hỗ trợ, sử dụng ngân sách Nhà nước đặt hàng sản xuất trang thiết bị, phương tiện hoạt động trong lĩnh vực văn hóa cơ sở.

12. Trình Bộ trưởng về cơ chế quản lý, chế độ, chính sách đầu tư và huy động nguồn lực phát triển văn hóa cơ sở và quảng cáo.

13. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Bộ trưởng việc đàm phán, ký kết, tham gia các tổ chức quốc tế về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

14. Tổ chức công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ thông tin trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

15. Giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước nội dung hoạt động của các hội, tổ chức phi Chính phủ trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

16. Thẩm định, tham gia thẩm định, kiểm tra việc thực hiện các chương trình quốc gia, dự án đầu tư về văn hóa cơ sở.

17. Đề xuất để Bộ trưởng khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành

tích xuất sắc trong lĩnh vực văn hóa cơ sở và quảng cáo.

18. Bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho tổ chức, công chức, viên chức làm công tác văn hóa cơ sở và quảng cáo.

19. Hướng dẫn, tổng hợp, thống kê số liệu chuyên ngành về văn hóa cơ sở và quảng cáo.

20. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ.

21. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CỤC GỒM:

1. Cục trưởng và các Phó Cục trưởng;

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Văn phòng

b) Phòng Kế toán, Tài chính;

c) Phòng Thiết chế văn hóa cơ sở;

d) Phòng Xây dựng đời sống văn hóa;

e) Phòng Quản lý hoạt động lễ hội;

f) Phòng Quản lý hoạt động quảng cáo;

g) Phòng Nghệ thuật quần chúng;

h) Phòng Tuyên truyền cổ động;

i) Phòng Hướng dẫn nghiệp vụ văn hóa cơ sở;

3. Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Cục:

Tạp chí *Xây dựng Đời sống văn hóa*.

4. Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Cục; có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, tổ chức trực thuộc; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3765/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa cơ sở. ■

Mùa Xuân từ lòng người

✍️ HOÀNG BÍ CH HÀ

Mùa Xuân là sự giao thoa giữa đất và trời. Khi vòng quay của thời gian đi qua 365 ngày, khi những cánh chim én thấp thoáng từ phương Bắc bay về, ta lại được đắm mình trong mùa Xuân với bao khát khao mơ ước! Mùa Xuân! Mùa của muôn hoa đua nở, mùa của lộc biếc chồi xanh, mùa giúp con người trở nên thánh thiện... Cảm ơn mùa Xuân đã ban tặng cho muôn loài sự sinh sôi nảy nở vĩnh hằng!

Cảm nhận về mùa Xuân ta không nhìn bằng đôi mắt đơn điệu mà phải cảm nhận thật sâu bằng cả tâm hồn và cảm xúc để hiểu thấu và cảm nhận những gì mà Xuân đang hiến tặng cho ta. Trong cuộc sống thường nhật, ta thường quen nghĩ khi mùa xuân về thì hoa mới nở song thực ra cả bốn mùa đều không thể thiếu các loài hoa. Mùa Xuân có hoa Lan, mùa hạ có hoa Sen, mùa thu có hoa Cúc và mùa đông có hoa Hải Đường hay hoa Trà Mi... Trong bốn mùa, mùa nào cũng có hoa nhưng liệu ta có nhận ra điều đó để

tạo cho ta một cuộc sống hạnh phúc hay không! Có khi ta sống giữa mùa Xuân nhưng ta lại đi tìm kiếm mùa Xuân. Cũng có khi đang sống giữa mùa đông nhưng ta lại không thấy cái lạnh lẽo của mùa đông, mà lại cảm nhận được không khí ấm áp của mùa Xuân. Mùa Xuân có đến trong cuộc sống của ta hay không một phần là do tâm, đức ta tạo nên. Có một nhà văn đã nói: “Nếu ta biết sống tốt, sống vì mọi người và có lòng từ bi hỷ xả thì ba trăm sáu mươi lăm ngày của năm đều là mùa Xuân”. Như vậy, nếu ta tạo dựng được mùa Xuân cho ta thì ta mới có khả năng tạo dựng mùa Xuân cho người khác. Mùa Xuân trong đời sống của con người là sự hồn nhiên, trong sáng biết “Thương người như thể thương thân”, biết “Lá lành đùm lá rách”, nó không phụ thuộc vào không gian và thời gian như mùa Xuân của thiên nhiên đất trời. Mùa Xuân của thiên nhiên chúng ta phải chờ đợi trông ngóng, còn mùa xuân của lòng người do ta tạo dựng nên ngay cả trong ăn uống, giấc ngủ, lời nói và cách ứng xử với nhau trong thường ngày. Mùa Xuân lòng người ẩn chứa một liều thuốc trường sinh cho mọi lứa tuổi, mọi thành phần, giới tính. Nếu ai đó không mở rộng tấm lòng nhân ái, độ lượng vị tha

với mọi người thì dù mùa Xuân thiên nhiên có ban tặng muôn hồng ngàn tía, họ cũng chẳng bao giờ cảm nhận được vẻ đẹp của mùa Xuân.

Suy cho cùng, mùa Xuân của thiên nhiên do quy luật của đất trời tạo nên, còn mùa Xuân cuộc đời do chính bản thân của mỗi con người chúng ta tự vun đắp, tạo dựng, rèn luyện và tu dưỡng mới có được. Mùa Xuân ở mỗi con người là biết mang lại niềm hạnh phúc cho bản thân mình và cho người khác, bởi không có mùa Xuân nào đẹp bằng tình cảm, tình yêu thương giữa con người với con người: “*Có gì đẹp trên đời hơn thế! Người với người sống để yêu nhau*” (Tố Hữu). Đó mới thực sự là mùa Xuân vĩnh hằng của cuộc sống và là mùa Xuân của lòng người. ■



CỤC VĂN HÓA CƠ SỞ:

Hội nghị tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018

XUÂN ÁNH

Ngày 21-12-2017, Cục Văn hóa cơ sở đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018. Đồng chí Ninh Thị Thu Hương, Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở chủ trì Hội nghị.



Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở Ninh Thị Thu Hương chủ trì Hội nghị

Thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao trong năm 2017, tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Cục Văn hóa cơ sở đã đoàn kết, thống nhất thực hiện tốt kế hoạch công tác năm, cùng với ngành Văn hóa trong cả nước tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, sôi nổi phong phú, thiết thực phục vụ nhân dân; tiếp tục tham mưu, xây dựng ban hành nhiều văn bản như: Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 20-02-2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý và tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09-5-2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 11-4-2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”...

Về lĩnh vực thiết chế văn hóa, các địa phương đã quan tâm, chú trọng và đầu tư phát triển hệ thống thiết chế từ tỉnh đến cơ sở, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia sinh hoạt tại các thiết chế văn hóa. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của chính quyền địa phương; ý thức thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội của nhân dân và du khách được nâng lên, các tập tục mang yếu tố bạo lực, phản cảm trong lễ hội đã có sự chuyển biến rõ rệt so với mùa lễ hội trước. Tiêu biểu như: Lễ hội Ném Thương (Bắc Ninh) không tổ chức công khai chém lợn giữa sân đình; Hội Đả cầu cướp phết xã Bàn Giản (Vĩnh Phúc) không có nội dung tổ chức cướp phết mà chỉ thực hành trình diễn nghi lễ; Hội Phết Hiền Quan (Phú Thọ) chia

đội và khoanh khu vực chơi; Lễ hội Đông Cuông (Yên Bái) bỏ tục treo cổ trâu; Lễ hội đền Trần (Thái Bình) không tổ chức lễ phát ấn... Việc xây dựng đời sống văn hóa và đạo đức, lối sống được quan tâm, triển khai sâu rộng ở cơ sở; phong trào xây dựng Gia đình văn hóa; Làng, thôn, bản ấp, khu dân cư văn hóa... đã được các địa phương chủ động tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, từng bước đưa phong trào đi vào chiều sâu chất lượng, điển hình như: TP. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bắc Ninh, Hải Dương, Cần Thơ, Vĩnh Phúc, Đà Nẵng...; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được Ban chỉ đạo các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo nội dung các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương. Nhiều địa phương đã đưa nội



Lãnh đạo Cục Văn hóa cơ sở và các đ/c đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở năm 2017 chụp ảnh lưu niệm

► dung của phong trào vào Nghị quyết của cấp ủy, tổ chức đảng và là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua bình bầu cuối năm. Các địa phương cũng tổ chức tốt phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng. Đồng thời, chú trọng cải cách thủ tục hành chính trong cấp phép kinh doanh karaoke, vũ trường, đảm bảo thẩm định cấp phép hoạt động kịp thời. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo đã được các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố quan tâm, tích cực tuyên truyền Luật Quảng cáo và các văn bản hướng dẫn đến các tổ chức, cá nhân; thực hiện đầy đủ, đúng quy định việc tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn. Đến nay, cả nước đã có 50/63 địa phương phê duyệt quy hoạch quảng cáo.

Trong năm 2017, Cục Văn hóa cơ sở còn phối hợp với các địa phương trong cả nước tổ chức nhiều hội thi, hội diễn, liên hoan và phát động các cuộc thi sáng tác, triển lãm tranh cổ động có chất lượng như: Tổ chức thi sáng tác, in và phát hành về cơ sở: 40.000 tranh cổ động/4 mẫu tuyên truyền năm APEC Việt Nam 2017; Tài liệu mỏng tuyên

truyền, 1.000 đĩa tranh cổ động, 40.000 tranh cổ động/4 mẫu, tuyển tập ca khúc tuyên truyền và triển lãm tranh cổ động tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh, Liệt sỹ; Tổ chức Triển lãm Tranh cổ động tấm lớn tuyên truyền Năm Du lịch Quốc gia 2017 tại Lào Cai...; Hội thi nghệ thuật Đờn ca tài tử; Không gian Đờn ca tài tử trong khuôn khổ Festival Đờn ca tài tử quốc gia lần thứ II - Bình Dương 2017; Hội diễn nghệ thuật quần chúng *Câu hò nổi những dòng sông* tại "Lễ hội Làng Sen" kỷ niệm 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Liên hoan Hô hát Bài chòi và Trình diễn các Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại tại tỉnh Quảng Nam; Liên hoan Tuyên truyền lưu động toàn quốc kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh, Liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2017) tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Quảng Ngãi và Bình Định...

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Ninh Thị Thu Hương, Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Cục Văn hóa cơ sở cùng tập thể lãnh đạo Cục trong năm 2017... đồng thời nhấn mạnh: Để thực

hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra trong năm 2018, cần thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau: Tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động văn hóa tại cơ sở. Xây dựng và hoàn thiện văn bản Dự thảo Chỉ thị của Ban Bí thư "Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao"; Nghị định của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống của các bộ, ngành, địa phương; Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; Nghị định của Chính phủ về xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa"; "Khu dân cư văn hóa"; Xây dựng cụm panô cổ động tuyên truyền tại các cửa khẩu quốc tế đường bộ: Nậm Cắn - Nghệ An, Cầu Treo - Hà Tĩnh, Cha Lo - Quảng Bình, Lệ Thanh - Gia Lai, Mộc Bài - Tây Ninh; Hội diễn Dân, hát dân ca toàn quốc trong khuôn khổ Năm Du lịch Quốc gia 2018; Liên hoan Hát văn, hát Châu văn toàn quốc; Liên hoan Diễn xướng dân gian văn hóa các dân tộc Trường Sơn - Tây Nguyên... Qua đó, góp phần đưa các hoạt động văn hóa cơ sở ngày càng phát huy được hiệu quả thiết thực, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh trong nhân dân. ■

KỶ NIỆM 50 NĂM CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY
XUÂN MẬU THÂN (1968-2018)

Tầm vóc và ý nghĩa lịch sử to lớn của chiến thắng Tết Mậu Thân 1968

✍ NGUYỄN VĂN THANH

Kỳ diệu thay, lịch sử dân tộc Việt Nam đã gắn nhiều mùa Xuân với những chiến công oanh liệt hào hùng trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Ở thời đại Hồ Chí Minh, ta luôn nhớ về một mùa Xuân đầy ấn tượng, đó là mùa Xuân 1968 - một mùa Xuân “hơn hẳn mấy Xuân qua”.



Nữ tự vệ trong các cơ quan trực thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam sẵn sàng cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

Giữa năm 1967, quân Mỹ ở miền Nam là 48 vạn tên, gồm 9 sư đoàn và 3 lữ đoàn, chiếm tỷ lệ rất cao so với tổng số lực lượng thường trực của nước Mỹ. Tháng 6 năm 1967, Bộ Chính trị thông qua quyết tâm chiến lược trên cơ sở phương châm đánh lâu dài, nỗ lực, giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn.

Tháng 12 năm 1967, Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta đã thông qua một Nghị quyết lịch sử: “Chuyển cuộc chiến tranh cách mạng sang thời kỳ mới - thời kỳ giành thắng lợi quyết định”⁽¹⁾. Đây là nhiệm vụ nặng nề và cấp bách, đòi hỏi quân, dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc phải cố gắng cao nhất. Bộ Chính trị chủ trương: “Động viên

những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ở cả hai miền, đưa cuộc chiến tranh cách mạng của ta lên bước phát triển cao nhất, dùng phương pháp tổng công kích, tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định”⁽²⁾.

Thực hiện phương hướng đó, để thu hút vây hãm và giam chân tiêu diệt một bộ phận quân cơ động Mỹ, tạo thế cho các chiến trường tiến công và nổi dậy, đêm 20 rạng ngày 21-1-1968 quân ta tiến hành mở mặt trận Khe Sanh, đánh vào hầu hết các vị trí của địch ở Đường số 9. Tướng Mỹ - Oetmolen vội vã tăng cường tập trung quân chống giữ, ném bom Khe Sanh và khu vực giới tuyến. Nhà Trắng cũng như Bộ quốc phòng Mỹ đã dự đoán: Cách mạng miền Nam có thể tập

trung lực lượng tạo ra “một Điện Biên Phủ” ở Khe Sanh.

Trên chiến trường nước bạn Lào, từ ngày 12 đến ngày 27-1-1968, quân đội Pathét Lào và quân tình nguyện Việt Nam mở chiến dịch Nậm Bạc. Chiến thắng Nậm Bạc đã phối hợp nhịp nhàng với cuộc tổng tiến công và nổi dậy trên chiến trường Miền Nam.

Trong khi Mỹ - Ngụy đang bị thu hút vào “cái bẫy đường 9” thì đêm giao thừa Tết Mậu Thân (đêm 30 rạng sáng ngày 31-1-1968), Tổng tiến công và nổi dậy đợt một đã được phát động trên toàn Miền Nam từ vĩ tuyến 17 cho đến Mũi Cà Mau. Quân và dân ta ở miền Nam đồng loạt tiến công địch ở 4/6 thành phố, 37/40 thị xã và hàng trăm thị trấn, quận lỵ. ▶



Đoàn Bình Giả làm Lễ xuất quân tham gia chiến dịch Mậu Thân 1968

Ảnh: Tư liệu

- Hầu hết các cơ quan đầu não từ trung ương đến địa phương đều bị tiến công.

Ở các thị xã, thị trấn khác thuộc đồng bằng Nam Bộ, ta đã tiến công 13 trên số 14 thị xã (trừ thị xã Long Xuyên). Ở thị xã Bến Tre, Mỹ Tho, ta đánh và giữ được các vị trí đã chiếm trong 3 ngày đêm. Lực lượng tiến công thị xã Trà Vinh gặp khó khăn nên quay trở ra đánh địch, giải phóng nhiều vùng ở nông thôn.

Ngày 19-11-1967, Khu ủy Trị - Thiên nhận chỉ thị của Bộ Chính trị và mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, trong đó xác định Huế là một chiến trường trọng điểm của miền Nam (Sài Gòn - Huế). Ngày 3-12-1968, Thường vụ Khu ủy họp tại Khe Trái (Hương Trà), nêu quyết tâm: "Tập trung lực lượng chủ yếu của Quân khu, của đông đảo quần chúng, bí mật, bất ngờ công kích khởi nghĩa, tiêu diệt toàn bộ cơ quan đầu não, chiếm lĩnh thành phố Huế, đồng thời phát triển thắng lợi tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ nguy quân, nguy quyền, thiết lập chính quyền cách mạng"⁽³⁾.

Đúng kế hoạch đã định, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy ở mặt trận Huế bắt đầu

lúc 2 giờ 33 phút ngày 31-1-1968 (mồng 2 Tết Mậu Thân), đảm bảo đúng thời gian hợp đồng với các chiến trường khác trong toàn miền Nam. Đến 8 giờ sáng, lá cờ của Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình thành phố Huế đã tung bay trên đỉnh Cột Cờ trước mặt Ngọ Môn⁽⁴⁾.

Trong 26 ngày đêm chiến đấu (31/1 đến 26/2), làm chủ thành phố, quân và dân Thừa Thiên Huế đã làm tan rã hầu hết hệ thống chính quyền địch từ tỉnh đến xã, thôn. Trên 200.000 dân ở 271 thôn được giải phóng. Trong Tổng tiến công và nổi dậy, một mặt trận thứ hai được thành lập: Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình thành phố Huế⁽⁵⁾. Báo *Nhân Dân* số ra ngày 27-2-1968 viết: "Cả nước ta tự hào về Thừa Thiên Huế, mảnh đất yêu thương của Tổ quốc đã góp phần rất vẻ vang vào thắng lợi mở đầu cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của miền Nam anh hùng"⁽⁶⁾. Còn tờ *Thế Giới* ngày 13-02-1968 dưới đầu đề "Một thành phố bị hạ sát" đã viết: "Nếu Việt Nam cần có một tượng trưng, nó đã có ngay đó là Huế, Huế sẽ ở lại như một Ghéc-ni-ca của Việt Nam"⁽⁷⁾.

Trên chiến trường quân khu 5, bộ đội ta đồng loạt tiến công các thị xã: Nha Trang, Quy Nhơn, Tuy Hòa, Hội An, và 40 quận lỵ, thị trấn. Riêng ở thành phố Đà Nẵng, tuy đã có sự chuẩn bị sớm nhưng do lực lượng phòng thủ của địch ở đây mạnh, ta nắm tình hình không chắc nên đêm 29 rạng sáng 30-1, ta không chiếm được mục tiêu theo kế hoạch.

Đúng giờ G (tức 2h33 phút ngày 31 - 1 - 1968 (ngày mồng 2 Tết Mậu Thân), bộ đội chủ lực Tây Nguyên tiến công thị trấn Tân Cảnh, thị xã Buôn Mê Thuột, Pleiku, Kon Tum...

Trong khi bộ đội tiến công các mục tiêu trong thành phố, thị xã, thị trấn thì quần chúng khắp nơi nổi dậy, chi viện tác chiến, phá chính quyền nguy, diệt ác, trừ gian, giải tán dân vệ, giành quyền làm chủ. Có nơi, quần chúng tự vệ vũ trang cùng bộ đội đánh địch phản kích. Những buổi trao súng cho bộ đội, tiễn đưa thanh niên tòng quân diễn ra sôi nổi ở các phố, phường.

Ở Tây Nguyên, hàng vạn đồng bào các dân tộc bị địch gom vào các khu tập trung, áp chiến lược đã nổi dậy trở về buôn làng cũ.

Sài Gòn - Gia Định là trọng điểm lớn nhất của Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, bởi vì đây là trung tâm đầu não chỉ đạo toàn bộ bộ máy điều hành chiến tranh của Mỹ - nguy tại miền Nam Việt Nam. Đêm mồng 1 rạng mồng 2 Tết Mậu Thân, biệt động ta đã đồng loạt đánh vào các mục tiêu: Dinh Độc Lập, Bộ Tổng tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa, Bộ Tư lệnh Hải quân, sân bay Tân Sơn Nhất, Đài Phát thanh, Tòa Đại sứ Mỹ... cùng lúc lực lượng tự vệ và nhân dân tiến công các cơ

► quan chính quyền ngụy và đã làm chủ nhiều nơi. Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định “đứng ở đầu sóng ngọn gió, giữa sào huyệt của kẻ thù, vẫn luôn một lòng một dạ kiên trung, bất khuất”, cùng Miền Nam “đi trước về sau trong cuộc trường chinh giành độc lập, thống nhất”⁽⁸⁾.

Thắng lợi của đòn tiến công Tết Mậu Thân của quân và dân miền Nam cũng như cả nước chuyển sang một giai đoạn mới hết sức quan trọng.

Thắng lợi này đã làm đảo lộn thế chiến lược của địch trên chiến trường, làm rung chuyển cả nước Mỹ, tạo ra bước ngoặt quan trọng của cuộc chiến tranh, đánh dấu sự phá sản của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, làm lung lay tận gốc ý chí xâm lược của Mỹ, buộc đế quốc Mỹ phải chủ trương “phi Mỹ hóa” chiến tranh, chấm dứt chiến tranh

phá hoại miền Bắc không điều kiện, giảm dần quân Mỹ trên chiến trường, ngồi vào bàn đàm phán trực tiếp với ta ở Hội nghị Paris, khởi đầu một quá trình đi xuống về chiến lược của Mỹ, để đến mùa Xuân 1975, non sông Việt Nam thu về một mối.

Ngày nay, tuy còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng chúng ta được sống trong hòa bình, cuộc sống đang ngày một no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, nhờ những hy sinh vô cùng to lớn của biết bao người đi trước. Điều đó gọi cho chúng ta phải biết sống sao cho xứng đáng với sự hy sinh cao cả và anh dũng của họ. Trách nhiệm của chúng ta và các thế hệ mai sau là phải mãi mãi giữ gìn, bảo vệ những thành quả cách mạng đó.

Trong mọi hoàn cảnh, trên tinh thần “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, nắm vững thời và

thế, phát huy sức mạnh tổng lực của dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại đã được Đảng vận dụng linh hoạt để đưa đất nước tiến lên. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, để Đảng lớn mạnh hơn, xứng đáng với sứ mệnh của Đảng cầm quyền, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chủ trương của Đảng trong thực tiễn cuộc sống, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. ■

Chú thích:

(1, 2, 4) - Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 29, NXB CTQG, HN, 2002, trang 50, 165.

(3, 6) - Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế - Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng. Thừa Thiên Huế tiến công - Nổi dậy anh dũng - kiên cường Xuân 1968. NXB Thuận Hóa, Huế, 1998, trang 46, 12.

(5) - Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 29, NXB CTQG, HN, 2002, trang 164.

(7) - George C.Herring. Cuộc chiến tranh dài ngày nhất của nước Mỹ. Bản dịch của Lê Phương Thúy. NXB CTQG, HN, 1998, tr 244-246.

(8) - Nguyễn Văn Linh: Một đỉnh cao thắng lợi của chiến tranh nhân dân Việt Nam - Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968, NXB QĐND, 1998, trang 30.

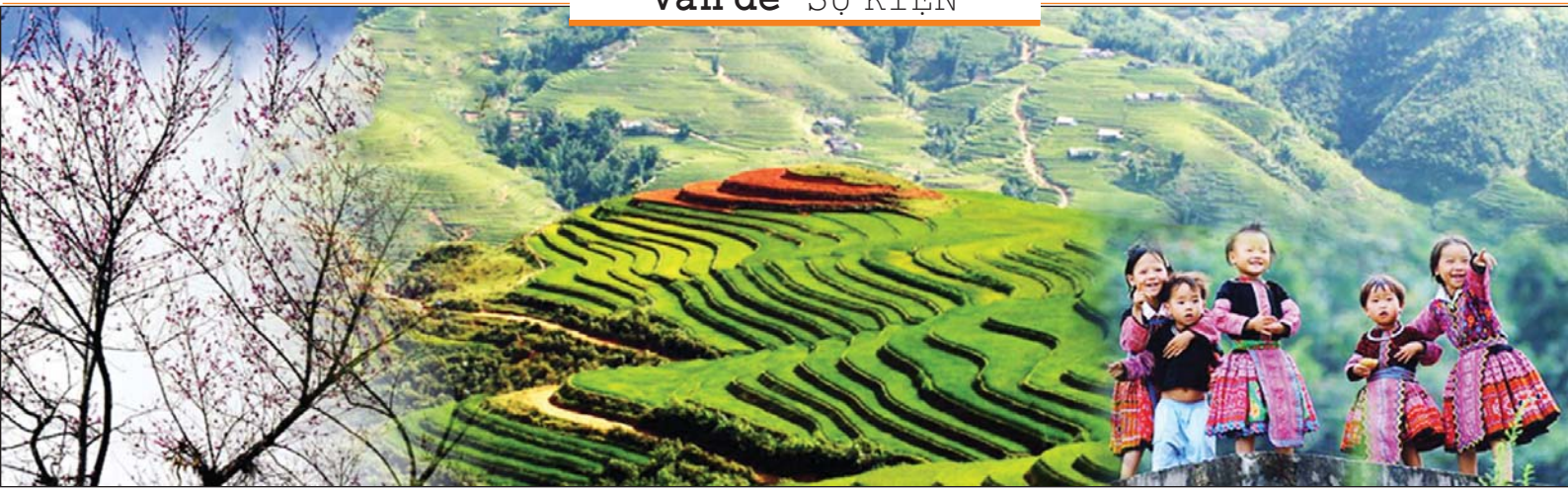
Xem thêm:

- Lịch sử Sài Gòn Chợ Lớn Gia Định kháng chiến (1945 - 1975), Ban tổng kết chiến tranh, Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, NXB CTQG, 2015.

- Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chặng đường qua hai thế kỷ, NXB CTQG, Hà Nội 2006.



Nữ dân công hỏa tuyến miền Tây Nam Bộ vận chuyển vũ khí theo những kênh mương chằng chịt, qua cánh đồng mênh mông về ém ở ven đô Sài Gòn chuẩn bị cho Mậu Thân 1968



NĂM DU LỊCH QUỐC GIA 2017 - LÀO CAI - TÂY BẮC:

CƠ HỘI QUAN TRỌNG

quảng bá, giới thiệu hình ảnh
Lào Cai và các tỉnh Tây Bắc

16



TRẦN THỊ BÌNH

Vừa qua, tại tỉnh Lào Cai, Ban Tổ chức Năm Du lịch Quốc gia 2017 Lào Cai - Tây Bắc tổ chức Lễ bế mạc Năm Du lịch Quốc gia 2017 với mục đích đánh giá kết quả hoạt động; biểu dương khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận Sa Pa là Khu du lịch cấp Quốc gia, kết thúc chuỗi sự kiện của Năm Du lịch Quốc gia 2017 nhằm giới thiệu, quảng bá các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, tài nguyên và sản phẩm du lịch đặc sắc của Lào Cai và khu vực Tây Bắc. ►

► Trong khuôn khổ Lễ bế mạc Năm Du lịch Quốc gia 2017 - Lào Cai - Tây Bắc, đã diễn ra các hoạt động hết sức ý nghĩa như Triển lãm tranh cổ động toàn quốc “Tây Bắc - Trang sử hào hùng”; Hội nghị “Phát triển được liệu vùng Tây Bắc”; Hội nghị “Quảng bá, xúc tiến, liên kết phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng vùng Tây Bắc năm 2017” tại tỉnh Lào Cai... thông qua đó, đánh giá thực trạng quảng bá, xúc tiến liên kết phát triển sản phẩm du lịch thời gian qua trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc, đồng thời đưa ra giải pháp, đề xuất cơ chế, chính sách thúc đẩy quảng bá, xúc tiến liên kết phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng vùng.

Tại Hội nghị tổng kết đánh giá Năm Du lịch Quốc gia 2017, báo cáo của Ban Chỉ đạo Năm Du lịch quốc gia 2017 nêu rõ: Năm Du lịch quốc gia đã đưa vào khai thác thành công những sản phẩm du lịch cộng đồng tiêu biểu, đặc trưng của các nhóm dân tộc tiêu biểu sinh sống trong khu vực nhằm giới thiệu vẻ đẹp về con người, văn hóa và lối sống của cộng đồng các dân tộc Tây Bắc.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Năm Du lịch Quốc gia 2017, tỉnh Lào Cai đã Ban hành Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 07-02-2017 về tăng cường công tác lãnh đạo Năm DLQG; Tổ chức họp và giao nhiệm vụ cho Ban tổ chức cấp tỉnh. Ban hành đề án Năm DLQG 2017 và các kế hoạch tổ chức sự kiện Năm Du lịch quốc gia 2017; các tỉnh thành viên trong khu vực Tây Bắc mở rộng cũng chủ động xây dựng kế hoạch hưởng ứng Năm Du lịch quốc gia phù hợp với điều



kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Các sự kiện được trải đều mọi thời điểm trong năm và phân đồng đều tại các tỉnh trong khu vực Tây Bắc mở rộng. Đến nay, đã tổ chức: Giải bán marathon “Chạy trên cung đường Hạnh Phúc” tỉnh Hà Giang mở rộng lần thứ nhất năm 2017; Lễ hội Chợ tình Khâu Vai; Lễ khai mạc Năm Du lịch Yên Bái - Hưởng ứng Năm Du lịch quốc gia 2017 Lào Cai - Tây Bắc; Festival thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Thượng ngàn và Hội chợ giới thiệu các sản phẩm quê; Festival dù lượn Khau Phạ; Hội trà Mộc Châu 2017; Lễ hội Hoa Ban Văn Hồ 2017; Hành trình về nguồn; Lễ hội Đua thuyền Đuôi Én lần thứ III năm 2017; Lễ hội Hoa Ban năm 2017 và Ngày hội Văn hóa - Thể thao - Du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ V; Tuần lễ hội du lịch tỉnh Hòa Bình năm 2017; Ngày hội giao lưu VHTTDL vùng biên giới Việt - Lào; Liên hoan Làng du lịch cộng đồng tiêu biểu tại Hòa Bình; Lễ hội hoa Tam giác mạch; Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lai Châu lần thứ I, năm 2017... Đến thời điểm

hiện tại, 100% các sự kiện hoàn thành theo kế hoạch đề ra. Cùng với đó, tỉnh Lào Cai đã tổ chức 11 sự kiện: Lễ Khai mạc Năm Du lịch quốc gia 2017 - Lào Cai - Tây Bắc; Lễ hội Mùa Xuân; Lễ hội mùa hè; Giải đua ngựa truyền thống “Vó ngựa cao nguyên trắng” Bắc Hà; Giải marathon vượt núi quốc tế; Lễ hội mùa thu; Lễ hội mùa đông; Lễ Bế mạc năm Du lịch quốc gia... hoàn thành 11/11 sự kiện theo Đề án được duyệt.

Trong năm du lịch quốc gia 2017, đã phát triển thêm nhiều sản phẩm du lịch như “Du lịch cộng đồng Tây Bắc”; đưa vào khai thác thành công những sản phẩm du lịch cộng đồng tiêu biểu, đặc trưng của các nhóm dân tộc tiêu biểu sinh sống trong khu vực nhằm giới thiệu vẻ đẹp về con người, văn hóa và lối sống của cộng đồng các dân tộc Tây Bắc... Du lịch “Chợ phiên vùng cao” đã kết nối những phiên chợ vùng cao của các tỉnh trong khu vực thành sản phẩm du lịch đặc trưng, kết hợp giới thiệu nét văn hóa độc đáo của các dân tộc thiểu số đang sinh sống trong khu vực. Đã xây dựng hình thành tuyến du lịch khám

► phá, trải nghiệm chợ phiên vùng Tây Bắc theo các điểm nhấn chợ phiên tiêu biểu từ chợ phiên Bắc Hà (Bắc Hà) - chợ phiên Cán Cẩu (Simacai, Lào Cai) - chợ phiên Quyết Tiến (Hà Giang) - Tả Sìn Thàng (Điện Biên) - Dào San (Phong Thổ, Lai Châu)... thông qua đó, tích cực bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc vùng cao. Du lịch “Sắc hoa Tây Bắc” là một trong những sản phẩm mới, đặc sắc của núi rừng Tây Bắc, với các hoạt động mới lạ và hấp dẫn, các lễ hội gắn với các loài hoa đã thu hút đông đảo khách du lịch tham quan và trải nghiệm. “Lễ hội hoa Đỗ quyên 2017” lần đầu tiên được tổ chức tại Khu du lịch Fansipan Legend mang tới cơ hội chiêm ngưỡng “vương quốc Đỗ quyên” rực rỡ sắc màu và trải nghiệm không gian văn hóa Tây Bắc đậm đà bản sắc với các chương trình ca múa nhạc dân tộc, các trò chơi cổ truyền, ẩm thực Tây Bắc hấp dẫn... “Lễ hội hoa Tam giác mạch” đã diễn ra nhiều



Hội nghị Quảng bá, xúc tiến, liên kết phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng vùng Tây Bắc

hoạt động hấp dẫn như: Hội chợ Công viên địa chất Quốc tế; Hội thi sản phẩm mật ong Bạc Hà tỉnh Hà Giang 2017; Hội thảo Khoa học ứng dụng công nghệ và các giải pháp quản lý, nâng cao chất lượng mật ong Bạc Hà tỉnh Hà Giang; Lễ hội khèn, hoa - Không gian văn hóa Tây Bắc diễn ra tại thị trấn Sa Pa, Lào Cai lần đầu tiên được tổ chức nhằm tôn vinh những di sản văn hóa đặc sắc của đồng bào Tây Bắc; Lễ hội Hoa Ban Văn Hồ 2017 diễn ra tại tỉnh Sơn La

là một trong những lễ hội truyền thống đặc sắc của bà con các dân tộc vùng Tây Bắc; “Lễ hội Hoa Ban năm 2017” và Ngày hội Văn hóa - Thể thao - Du lịch tỉnh Điện Biên lần thứ V diễn ra với các hoạt động như: Triển lãm văn hóa truyền thống dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên; Liên hoan dân ca, dân vũ, âm nhạc truyền thống các dân tộc; Cuộc thi Người đẹp Hoa Ban năm 2017; Trình diễn Lễ hội và Nghi thức văn hóa dân gian; Trưng bày triển lãm►



► ảnh, sách, sản phẩm, quà tặng du lịch.

Chương trình Du lịch “Chinh phục đỉnh cao” trong năm đã xây dựng các tuyến du lịch dành cho đối tượng muốn khám phá và chinh phục đỉnh cao, kết hợp trải nghiệm văn hóa các dân tộc Tây Bắc thông qua việc khai thác các đỉnh núi cao của Việt Nam: Đỉnh Fansipan - Lào Cai (3.143m), đỉnh Phu Ta Leng - Lai Châu (3.040m), đỉnh Ky Quan San (Bạch Mộc Lương Tử) Lào Cai - Lai Châu (3.040m), Chiêu Lầu Thi - Hà Giang (2.412m).

Thông qua các hoạt động, sự kiện diễn ra trong Năm Du lịch Quốc gia 2017, đã có nhiều sản phẩm du lịch mới được xây dựng góp phần thu hút hàng vạn lượt khách tới Lào Cai và các tỉnh Tây Bắc. Tổng lượng khách du lịch đến 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng trong năm 2017 đạt 24 triệu lượt khách, tăng 33,3% so với năm 2016; doanh thu đạt 18.000 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2016. Riêng tỉnh Lào Cai, năm 2017 lượng khách tăng đột biến:

3.503.924 lượt khách, đạt 113% kế hoạch năm, tăng 26,5% so với cùng kỳ năm 2016; trong đó khách quốc tế đạt 699.377 lượt, khách du lịch nội địa đạt 2.804.547 lượt, tổng thu du lịch năm 2017 đạt 9.443 tỷ đồng, đạt 121% kế hoạch năm, tăng 47,4% so với cùng kỳ năm 2016.

Năm Du lịch quốc gia 2017 - Lào Cai - Tây Bắc được tổ chức tại tỉnh Lào Cai và các tỉnh vùng Tây Bắc với chủ đề “Sắc màu Tây Bắc” đã kết thúc, mang lại nhiều kết quả quan trọng, khẳng định sự lan tỏa sâu rộng của sắc màu Tây Bắc đối với nhiều tỉnh thành trong cả nước. Các tỉnh Tây Bắc đã chủ động chia sẻ kinh nghiệm quản lý, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân về vai trò của du lịch cũng như trách nhiệm với Du lịch. Thông qua Năm Du lịch Quốc gia 2017, công tác đầu tư hạ tầng được chú trọng, sản phẩm, dịch vụ du lịch mới, phong phú, hấp

dẫn, nhân lực du lịch được đào tạo bài bản, văn hóa, văn minh du lịch được nâng cao. Các điểm du lịch của Lào Cai được quảng bá rộng rãi đến du khách trong và ngoài nước, được báo chí, các hãng truyền thông đánh giá cao. Đỉnh Fansipan cao 3.143m (nóc nhà của Đông Dương), Ruộng bậc thang Sa Pa đã vinh dự được tạp chí du lịch *Travel and Leisure* (Mỹ) bình chọn là 1 trong 7 ruộng bậc thang đẹp nhất thế giới...

Năm Du lịch Quốc gia 2017 - Lào Cai - Tây Bắc đã tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi Nghị quyết 08/TW ngày 16-01-2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời Năm Du lịch Quốc gia 2017 - Lào Cai - Tây Bắc là cơ hội quảng bá du lịch các tỉnh trong khu vực nói chung và giới thiệu hình ảnh, sức hấp dẫn của tỉnh Lào Cai nói riêng, để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng du khách trong nước và quốc tế. ■



Thành phố hoa Đà Lạt những ngày cuối năm 2017 từng bừng muôn cảnh sắc; phố xá tràn ngập trăm ngàn loài hoa khoe sắc hương dưới cái nắng dát vàng của đất trời Tây Nguyên ủ mật. Du khách và người dân địa phương lòng như “mở hội” sau một năm vất vả lao động, có được những ngày nghỉ để hòa vào thiên nhiên, con người phố núi.



Tưng bừng Festival Hoa Đà Lạt lần thứ XII

20

THANH DƯƠNG HỒNG

Đặc biệt, Festival Hoa Đà Lạt năm nay tổ chức đúng vào dịp Noel và Khai mạc vào đêm thứ sáu. Trời Đà Lạt dường như cũng “thuận” theo kỳ vọng của lòng người khi suốt những ngày cận kề “khai hội” rất lạnh, đến đêm Khai mạc lại ấm, mát mẻ và đẹp lạ thường.

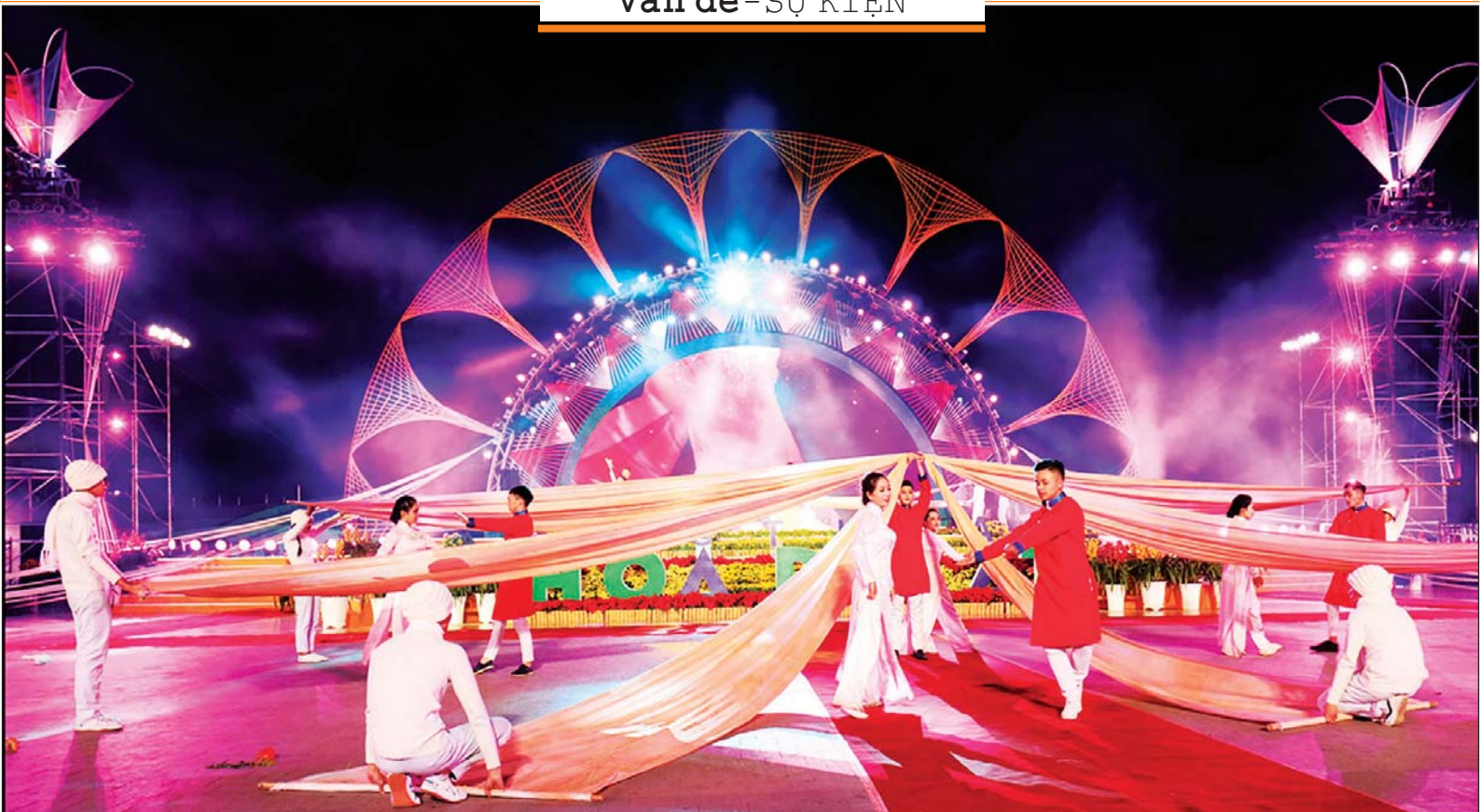
Trong đêm Khai mạc Festival hoa Đà Lạt lần thứ VII năm 2017, cán bộ và nhân dân tỉnh Lâm Đồng vinh dự đón Quyết định công nhận Thương hiệu nông sản “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, do Cục Sở hữu Trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) trao tặng. Đây là thành quả từ quá trình lao động, sáng tạo, nghiên cứu của người dân



địa phương. Từ nay, thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành” đã được gắn cho 4 sản phẩm: Rau, hoa, cà phê Arabica và du

lich canh nông Đà Lạt - Lâm Đồng...

Sau phần “lễ” là chuỗi các hoạt động của phần “hội” với trên 30 chương trình (16 ►



- chương trình chính, 14 chương trình mở rộng, 6 chương trình khác). Toàn là những không gian của hoa, trà, tơ lụa, nông sản công nghệ cao; các sân chơi, sự trải nghiệm hấp dẫn thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch trong, ngoài nước.

Liên tiếp ngày từ 22 đến hết ngày 27-12-2017, phố xá Đà Lạt và TP.Bảo Lộc (2 địa điểm chính diễn ra Festival Hoa năm nay) như rộn ràng, “chật chội” hơn. Một vài tuyến phố chính đã xảy ra kẹt xe. Song nhờ lực lượng chức năng tích cực điều tiết, đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt nên người dân và du khách tham quan, thưởng lãm các chương trình của Festival Hoa năm nay khá thuận lợi, văn minh, thân thiện.

Điểm mới của Festival Hoa năm nay là Festival được lồng ghép với Tuần Văn hóa Trà Lâm Đồng nên không gian lễ hội được mở rộng; sản phẩm giới thiệu, quảng bá, tôn vinh đa dạng hơn. Chính vì thế, số lượng



Chương trình Thời trang trình diễn áo dài lụa tơ tằm tại Festival Hoa Đà Lạt 2017.
Ảnh T.D.H

và chất lượng các chương trình cũng tăng lên. Các điểm mới, cũng là những “điểm nhấn” của Festival Hoa Đà Lạt lần thứ VII - 2017 là nhiều chương trình được đầu tư chuyên nghiệp hơn với sự tham gia của Công ty CP Tập đoàn Truyền thông Thanh niên TP.HCM. Công ty đạo diễn, dàn dựng và thực hiện như: Chương trình nghệ

thuật trong đêm Khai mạc, chương trình nghệ thuật “Duyên dáng Việt Nam” (lần đầu tiên tổ chức tại Đà Lạt); hay chương trình nghệ thuật biểu diễn thời trang “Áo dài lụa tơ tằm” (diễn ra tại Bảo Lộc)... Bên cạnh đó, còn nhiều chương trình “truyền thống” như “Không gian hoa”, “Phố Trà - Cà Phê - Đặc sản”, “Đêm hội Rượu vang”... ■

Dòng sông Yên thơ mộng, hiền hòa chảy qua xóm làng xanh tươi, ruộng đồng bát ngát. Vào buổi trưa, gió Xuân mơn man từ dòng sông thổi lên, mát lạ thường. Ngước tầm mắt nhìn xa hơn, ở hạ lưu, hai bên bờ sông có rặng tre xanh, bao bọc những xóm làng yên ả, thanh bình của một miền quê “xứ Quảng” vào Xuân.



Đầu Xuân chơi hội Bài chòi

22

TIÊN SA

Ở quê tôi, CLB Bài chòi mang tên Sông Yên, huyện Hòa Vang (TP. Đà Nẵng) có 5 thành viên chính thức và các nghệ nhân không chuyên trưởng thành từ các phong trào văn nghệ quần chúng, cơ bản am hiểu thể lệ cuộc chơi, các làn điệu Bài chòi, họ có năng khiếu, chất giọng và tâm huyết. Ngoài nhiệm vụ bảo tồn, phục chế nét văn hóa truyền thống, sự ra đời của CLB giúp những người yêu thích các làn điệu dân ca, Bài chòi có điều kiện trau dồi, phát huy tiềm năng ca hát, phục vụ các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, nhất là trong lễ hội đình làng của các địa phương, lễ hội do ngành Du lịch thành phố tổ chức...



Tôi rất ấn tượng khi chơi mấy ván Bài Chòi đầu Xuân nhân dịp Lễ hội đình làng Túc Loạn (xã Hòa Phong) vào sáng ngày mùng chín

(tháng giêng) hằng năm với nhiều màu sắc truyền thống quê hương như lồng đèn, cờ màu và cả những y phục bắt mắt của các thành viên. ►



► Theo đó, mỗi ván gồm có 30 quân cờ với 30 tên gọi khác nhau chia thành 10 loại thẻ gỗ (3 quân cờ là một thẻ) và người chơi sẽ được chọn mua các loại thẻ đó. Sau khi "nhà cái" phát hết thẻ cho mọi người, ván cờ sẽ được bắt đầu bằng việc rút thăm que tre có ghi tên một quân cờ. Lúc này, anh "Hiệu" (người hô) sẽ dẫn dắt cuộc chơi bằng những câu hát dân ca truyền thống mượt mà giai điệu quê hương, nhất là nội dung "Xuân đến, Tết về" có liên quan đến tên quân cờ ghi trên chiếc thăm đó, lần lượt cho đến khi ba thẻ tre được rút liên tiếp có tên gọi trùng với các tên quân cờ ghi trên cùng một thẻ gỗ... Khi tham gia, nếu thấy tên quân cờ của mình được nhắc đến trong câu hát, người chơi sẽ phải hô lên và trình thẻ gỗ để được phát một lá cờ vàng, tương đương với một phần thưởng nhỏ. Nếu người chơi có được chiếc thẻ gỗ ghi tên 3 quân cờ được nêu tên, người đó sẽ đoạt được phần thưởng lớn nhất của cuộc chơi và ván cờ

kết thúc trong lời ca tiếng nhạc cổ.

Ông Đỗ Hữu Quế - Chủ nhiệm CLB cho biết: "Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn, nước có nguồn mới bể rộng sông sâu" - dòng sông Yên chảy qua địa phận các xã Hòa Khương, Hòa Phong và Hòa Tiến giống như những giai điệu mượt mà, sâu lắng của thể loại Bài chòi. Đặc biệt, cây cầu Sông Yên mới được đưa vào sử dụng đã mang lại hạnh phúc cho các thành viên trong CLB và bà con địa phương. Vì vậy, mọi người quyết định lấy tên Sông Yên để đặt tên cho CLB Bài chòi.

Ông Đỗ Thanh Tân - Trưởng phòng VH-TT huyện Hòa Vang cho hay, nhiều năm qua, được lãnh đạo huyện quan tâm, ủng hộ, Phòng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất ban đầu cho CLB hoạt động... Hy vọng với lòng say mê ca hát và nhu cầu thưởng thức nghệ thuật dân gian của người dân địa phương, CLB Bài chòi Sông Yên không chỉ là điểm sáng, góp phần bảo tồn những giá

trị văn hóa truyền thống, giúp giới trẻ cảm nhận được giá trị đích thực của di sản văn hóa phi vật thể này.

Anh Hồ Thanh Châu, một thành viên ưu tú của CLB cho hay, trước khi hô "Hiệu", anh phải tìm hiểu văn hóa, đặc trưng của địa phương nơi sẽ diễn ra hội Bài chòi rồi ứng biến vào trong các câu thai nhằm tạo sự gần gũi và sinh động, thu hút được sự chú ý của bà con hơn. Người hô "Hiệu" phải rành các điệu hát, điệu hò quen thuộc, phải lặn lội đi về những vùng quê để hỏi, ghi chép lại những điệu hò Bài chòi cổ, rồi dựa vào đấy mà sáng tạo ra những lời hô vừa dân dã, vừa hiện đại để làm cho người chơi hội Bài chòi thấy được hình ảnh quê hương thân yêu của mình lồng trong một trò chơi văn hóa đầy ý nghĩa đó.

Theo thông cáo của Bộ Ngoại giao, vào lúc 17h10 (theo giờ Hàn Quốc) tức 15h10 giờ Việt Nam, ngày 7/12, tại đảo Jeju, Hàn Quốc, kỳ họp của Ủy ban Liên Chính phủ Công ước UNESCO 2003 về bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 12 đã nhất trí ghi danh hồ sơ "Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ Việt Nam" là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Việc ghi danh này có ý nghĩa to lớn, khẳng định bản sắc văn hóa phong phú, đa dạng của dân tộc Việt Nam, cam kết của Việt Nam đối với công tác bảo tồn, gìn giữ các giá trị văn hóa của nhân loại, đề cao, tôn trọng đa dạng văn hóa, gắn kết cộng đồng, khuyến khích đối thoại giữa các cá nhân, các cộng đồng và các dân tộc khác nhau vì sự khoan dung, tình yêu và lòng bác ái đúng theo tôn chỉ và mục tiêu cao đẹp của UNESCO. ■

Xuân về trên bản Lự



NHẬT MINH

Con đường dẫn chúng tôi từ thành phố Lai Châu đến xã Nậm Tăm (Sìn Hồ) khoảng 30km được ví như dải lụa màu vắt qua đỉnh Pu Sam Cáp huyền thoại với những cách rừng nguyên sinh, nhiều loài gỗ quý và đặc biệt là những cánh hoa mận, hoa đào đang đua nhau đâm chồi nảy lộc dưới màn sương se lạnh của tiết trời Tây Bắc. Đó cũng là những dấu hiệu đầu tiên về một mùa Xuân no ấm đang gõ cửa từng nếp nhà sàn của người Lự ở xã Nậm Tăm hôm nay.

Dưới làn sương trắng bảng lảng bay qua những nếp nhà sàn thưng gỗ, gầm sàn được lát gạch hoa sạch bóng để làm nơi tiếp khách, bên bếp lửa hồng, những người phụ nữ đang miệt mài nấu những nồi rượu ngô, rượu thóc theo đúng truyền thống của dân tộc mình để đãi khách vào dịp Tết. Đây về phía tôi ly nước lá rừng đang tỏa hương thơm ngát, anh Tao Văn Ún, Bí thư Đảng ủy xã Nậm Tăm chia



Đường vào bản Nậm Ngập luôn phong quang sạch đẹp

sẽ: “Để xây dựng phát triển văn hóa người Lự đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về xây dựng phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và từng bản người Lự chúng tôi có nhiều cách làm khác nhau nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc mình trước nguy cơ mai một. Trong đó, Đảng bộ xã đã cụ thể hóa qua nghị quyết của các nhiệm kỳ đại hội; HĐND, UBND xã thì xây dựng rồi cụ thể hóa từng chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội hàng năm; các tổ chức đoàn thể ở các

bản ngoài việc triển khai hiệu quả các phong trào do cấp trên phát động còn có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân bảo tồn lưu giữ những bài hát, điệu múa, hay việc thêu, dệt và may trang phục truyền thống gắn với hoạt động của các Đội văn nghệ bản”.

Đến thăm bản Nậm Ngập, Nà Tăm và bản Pậu, chúng tôi càng cảm nhận rõ hơn không chỉ những bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của người Lự trong nếp sống, sinh hoạt văn hóa, lao động sản xuất vẫn được bảo tồn và gắn kết chặt chẽ với chương trình di dân tái định cư, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới mà bên cạnh đó, một nếp sống mới văn minh, ►

► lành mạnh không tệ nạn xã hội, không nuôi nhốt gia súc, gia cầm dưới gầm sàn, không sinh con thứ ba, hệ thống đường giao thông nội bản trên địa bàn xã 100% được bê tông hóa đã hình thành. Nhiều bản còn trồng hoa, cây cảnh để những ai đã một lần đến thì sẽ không quên hẹn ngày trở lại. Trong khúc nhạc véo von và những điệu Múa khăn “Sè phả chệt”, múa quạt “Sè sát vàng” hay múa tròn “Sè sum” mà Đội văn nghệ bản đang luyện tập chuẩn bị cho các hoạt động đón Xuân Mậu Tuất 2018 của bản cũng như giao lưu với các xã, bản khác, ông Tao Văn Sòn, Trưởng bản Pậu chia sẻ: “Bản chúng tôi đã 8 năm liên được công nhận danh hiệu Bản văn hóa, 79% số hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, đám tang chúng tôi chỉ để qua một đêm là đưa đi chôn cất theo đúng quy định, không có học sinh bỏ học. Khi được Nhà nước hỗ trợ 150 triệu đồng để xây dựng Nhà văn hóa thì các hộ gia đình trong bản cùng nhau bàn bạc thống nhất và đóng góp thêm 50 triệu đồng bao gồm cả ngày công lao động để xây dựng Nhà văn hóa làm nơi hội họp, luyện tập văn nghệ. Hàng năm, vào dịp 3/3 âm lịch, người dân trong bản lại cùng nhau đóng góp lễ vật và bàn bạc thống nhất tổ chức lễ hội Cầm Mương “Kiêng mừng” cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, bản mường no ấm an vui...”.

Dù được tái định cư trên miền đất mới nhưng Tết Nguyên đán của người Lự hay còn gọi là “Kin chiêng”, vẫn là Tết to nhất trong năm nên mọi gia đình chuẩn bị rất chu đáo từ khoảng giữa tháng 12 âm lịch. Phụ nữ thường đảm đương công việc may những bộ quần áo mới cho các thành viên trong



Nghe dệt truyền thống vẫn được những người phụ nữ nơi đây bảo tồn, gìn giữ.

gia đình mình. Nhà nào cũng phải chuẩn bị dọn dẹp nhà cửa gọn gàng sạch sẽ, kê dọn đồ đạc ngăn nắp để ngày Tết có thể mời được nhiều anh em đến nhà ngồi uống rượu. Ngày 30 Tết, hầu như các gia đình đều mổ lợn, nhà khá giả thì mổ một hoặc hai con, những nhà có kinh tế eo hẹp thì cùng nhau mổ chung một con. Gạo, rau và các nhu yếu phẩm khác cũng được chuẩn bị rất chu đáo sao cho trong những ngày Tết có nhiều anh em họ hàng đến chúc Tết và uống rượu mà không thiếu rượu, thịt, rau dưa...

Bánh chưng “Hố khâu túm” là một trong những đồ ăn không thể thiếu được đối với người dân tộc Lự mỗi khi họ ăn Tết. Nguyên liệu làm bánh chưng chủ yếu là gạo nếp, đỗ xanh hoặc đỗ đen, thịt lợn và lá dong. Bánh chưng của người Lự được gói theo hình dạng chiếc bánh gù của các dân tộc Dao, Thái... Có hai loại bánh chưng là *bánh chưng đen* và *bánh chưng trắng*. *Bánh chưng trắng* làm đơn giản hơn vì chỉ đơn thuần là ngâm gạo nếp, luộc đỗ để nguyên hạt sau đó gói bánh

và cho nhân đỗ, thịt lợn rồi gói là xong. *Bánh chưng đen* thì cách chế biến gạo có phức tạp hơn một chút. *Bánh chưng đen* phải dùng cây lú lác hoặc tro rơm nếp đốt lấy tro, sau đó hòa vào nước lấy màu đen sẫm để ngâm gạo nếp. Gạo nếp ngâm khoảng 4-5 tiếng đồng hồ thì vớt ra xóc cho ráo nước. Lúc này, khi gạo ngấm nước tro có màu đen, người ta mới thực hiện công việc gói bánh như gói *bánh chưng trắng*. Gói xong, cho vào luộc khoảng 3 - 4 tiếng đồng hồ thì chín bánh.

Trong Văn hóa người Lự, việc chuẩn bị mâm cúng tổ tiên ở góc nhà phía trong cùng, nơi gần vị trí nằm ngủ của ông chủ nhà là nghi thức không thể thiếu được. Mâm cúng tổ tiên có rất nhiều lễ vật như: Một con gà luộc, một miếng thịt lợn luộc, một đôi bánh chưng, một chai rượu, sáu đôi dưa, sáu cái bát, một chiếc đèn con, các chén uống rượu bằng ống nứa, một gói muối và gạo trộn lẫn nhau. Sau khi sắp xếp đầy đủ các lễ vật trên, ông chủ nhà thắp 3 nén nhang vào ống hương cài ►



► trên vách rồi rót rượu vào các chén đặt ở dưới mâm lễ vật trước khi thực hiện lễ cúng (tạm dịch lời): “*Hôm nay ngày Tết đầu năm, gia đình có lễ vật đầy đủ, cúng mời tổ tiên về nhà ăn Tết, phù hộ cho gia đình mạnh khỏe, không bệnh tật ốm đau, mùa màng được bội thu, thóc lúa đầy nhà, trâu bò lợn gà không dịch bệnh. Mời tổ tiên về nhà ăn Tết cùng con cháu...*”. Cúng xong, ông chủ nhà lại rót từng giọt rượu vào đều các chén và cầm đĩa chỉ vào từng lễ vật mời tổ tiên.

Sau khi cúng tổ tiên, gia đình mới chính thức bước vào Tết Nguyên đán, anh em họ hàng ở bản trên xuống dưới đều đến nhà nhau chúc Tết, uống rượu vui vẻ. Tết Nguyên đán, người Lự tổ chức nhiều trò chơi dân gian. Các thanh niên nam nữ thường hát đối đáp giao duyên, thổi sáo, tung

còn, đánh cầu lông gà... ở các khu vui chơi của bản. Trong ngày Tết Nguyên đán, người Lự cũng kiêng không nói tục chửi bậy, không say rượu, không đánh chửi nhau...

Chia tay những bản người Lự ở xã Nậm Tăm trong sự lừng lừng của những chén rượu thơm nồng, tiếng trống dập dồn của vòng xòe đoàn kết và cái bắt tay thật chặt, anh Ún chia sẻ thêm: “Đến hết năm 2017, toàn xã có 78% số hộ đạt danh hiệu văn hóa, 85% bản đạt danh hiệu văn hóa, 100% số bản có quy ước và đội văn nghệ hoạt động thường xuyên, trước đó - năm 2016, xã được tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới”. Vậy là một mùa Xuân no ấm nữa lại về trên bản người Lự với một nếp sống mới văn minh lành mạnh, giàu bản sắc trên quê hương tái định cư. ■



Xốn xang

Khua Luống ngày Xuân

LÊ THỊ HƯỜNG

Trong không khí ngày Xuân rạo rực, hòa cùng với âm điệu của công chiêng, khua luống của người Thái đã làm nên những cung bậc âm thanh mang đặc trưng của núi rừng bởi nó hàm chứa khát vọng của con người về một cuộc sống no đủ hạnh phúc... Nếu ai đó có dịp dạo bước ghé thăm bản làng của đồng bào người Thái ở miền Tây xứ Thanh bất cứ thời điểm nào, đều có thể được lắng nghe những điệu khua luống vang lên rộn ràng, hân hoan làm xốn xang lòng người.

Khua luống chẳng rõ có từ khi nào, các cụ già người Thái kể rằng: Khua luống bắt nguồn từ việc giã gạo. Nó có từ thời xa xưa và được lưu truyền qua bao thế hệ cho tới ngày nay. Đã là người Thái, phải biết cầm chày giã gạo từ thuở lên tám lên mười. Vì vậy, ở lán cối giã gạo của mỗi nhà đều có những chiếc chày với kích cỡ cũng khác nhau. Chày út cho trẻ nhỏ, chày vừa cho người trưởng thành, còn chày lớn nhất-



Khua Luống của người Thái ở miền Tây xứ Thanh

dành cho những người khỏe nhất nhà, thường là đàn ông giúp phụ nữ giã gạo. Khua luống là loại hình diễn xướng dân gian của người Thái ở Thanh Hóa. Thường từ 6 đến 10 người tham gia, trong đó có một người làm cái và một người gõ nhịp. Công cụ cho một cuộc diễn gồm loóng giã gạo và “co xạc” (tức cái chày giã gạo). Cái loóng (luống) hình máng dài là nơi giã tách hạt lúa ra khỏi bông lúa. Để luống phát ra âm thanh trầm bổng, người ta thường dùng gỗ mun, gỗ pào và đặc biệt là gỗ sù. Khi làm luống, bà con đeo bít ruột và chọn những cây hoặc cành nhỏ, chắc thật làm chày thì lúc giã âm thanh vang xa, thậm chí đến vài cây số. Khi có nhiều người cùng đứng giã chung một cối gạo, người ta phải biết cách giữ đều nhịp tránh

cho chày va đập vào nhau. Cứ thế... qua thời gian, người phụ nữ Thái khua chày thành điệu, thành bài, trở thành nét văn hóa nghệ thuật truyền thống. Chính sự đồng nhất trong mỗi nhịp chày khua luống đã gắn kết mọi người thành một khối thống nhất, làm cho tình nghĩa xóm làng càng thêm bền chặt. Tiếng khua luống vang xa làm cho lòng người rạo rực như xua đi cái mênh mông lạnh lẽo của núi rừng đại ngàn.

Khua luống của người Thái thường được tổ chức trong những dịp vui như lễ rước dâu trong đám cưới, hay Tết đến Xuân về. Ở dưới những mái nhà sàn, người Thái đặt những chiếc loóng để trai gái bản đến thăm nhau chúc Tết và cùng vui chơi. Người ta có thể đứng chung lại và khua luống một

► cách ngẫu hứng, có sự điều khiển của người cầm chày đứng đầu loóng. Vai trò của người đầu loóng là gõ chày giữ cho nhịp của cuộc chơi được đều đặn thống nhất.

Khua luống được chia làm nhiều điệu, mỗi điệu luống mang một tiết tấu và âm sắc riêng: Điệu chào khách, điệu mừng cưới, điệu mừng lúa mới, điệu đám ma... Tiếng khua luống làm cho không khí lễ, Tết, cưới hỏi... thêm vui tươi, náo nức như thúc giục, mời gọi mọi người tham gia. Khua luống từ lâu đã trở thành nét văn hóa tiêu biểu của dân tộc Thái. Vì vậy, cứ mỗi khi nhịp chày khua luống vang lên là bàn chân người Thái lại muốn bước nhanh hướng về lễ hội để giao lưu, gặp gỡ, vui chơi. Cần nói thêm, trong đám rước dâu của người Thái, tiếng khua luống là tín hiệu của niềm vui, cũng là tín hiệu đối với những người đi đường và làng bản sắp có đám rước dâu đi qua. Khi đoàn rước dâu về đến gần nhà, người ta sẽ khua luống để chào đón cô dâu và họ nhà gái bằng những nhịp điệu rộn ràng, gấp gáp cùng tiếng chiêng. Trong dịp Tết, nhất là đêm 30, trai gái bản thường tụ tập đông đủ tại Nhà văn hóa hoặc nhà nào có đông con gái, con trai và loóng đẹp nhất, kêu vang xa nhất để cùng nhau khua luống, cầu



Sự kết hợp của Khua Luống và trống, chiêng tạo nên một không khí tung bừng, rộn rã.

mong một năm mới mưa thuận, gió hòa, mùa màng tươi tốt, thóc, ngô đầy bờ, cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Khua luống ở Thanh Hóa đã được trình diễn ở các hội khỏe Phù Đổng như là sự góp mặt của một loại hình văn hóa địa phương. Đây chỉ mới là những bước đi chập chững ban đầu của khua luống để khẳng định vị thế của mình trên phạm vi rộng hơn.

Khi tiếng chày vang lên như mời gọi mọi người cùng hân hoan đến với khua luống, cũng là lúc bên hơi

ấm của mùa Xuân lan tỏa, cả bản cùng chung vui, đắm mình trong tiếng chày, những nhịp điệu làm xốn xang lòng người, để ai cũng như được thăng hoa, mọi lo toan như trút bỏ, nhường chỗ cho sự tươi vui, nhộn nhịp. Lòng mỗi người như say bởi tiếng chày rộn ràng, nồng nàn, uyển chuyển, thật khó diễn tả hết bằng. Tất cả đã tạo niềm phấn khởi để mỗi người thêm tin yêu vào cuộc sống, cùng nhau thi đua sản xuất góp xây dựng bản làng ngày một thêm giàu đẹp. ■

Là

LÊ QUỐC KỲ

Chúng tôi rất ấn tượng khi về thăm làng An Lạc (xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam) vào một ngày giáp Tết bởi khắp làng rực rỡ những thảm hoa vạn thọ vàng rực cùng hương hoa vạn thọ tỏa ra khắp xóm làng. Tiếng xe máy, xe bò, ô tô, cùng kẻ mua người bán nhộn nhịp trên bến dưới thuyền, trên khắp các đường làng ngõ xóm.



Ông Nguyễn Ngọc Ánh (61 tuổi, trú tại tổ 26, thôn An Lạc, xã Duy Thành) có trên 10 năm trồng hoa vạn thọ.

Cách đây khoảng 20 năm, từ một sự tình cờ, hai ông Huỳnh Tấn Hỷ (74 tuổi) và Ngô Văn Phát (57 tuổi) từ TP. Hồ Chí Minh mang những hạt giống “vạn thọ lùn” đầu tiên về gieo thử trong vườn nhà tại thôn An Lạc. Sự tình cờ đó đã tạo cơ hội “đổi đời” cho rất nhiều cư dân nơi đây

nhờ thu nhập cao từ nghề trồng hoa vạn thọ ven sông Ly Ly thơ mộng.

Ông Nguyễn Ngọc Ánh, 61 tuổi, trú tại tổ 26, thôn An Lạc có trên 10 năm trồng hoa vạn thọ cho hay: Chỉ 15 năm trở lại đây thôi, người ta mới biết đến cái tên “làng hoa An Lạc”, khởi sự từ chuyện 2 ông Huỳnh Tấn Hỷ (74 tuổi) và Ngô

Văn Phát (57 tuổi) đem những hạt giống đầu tiên về gieo trong vườn. Từ khi hai ông bắt đầu trồng hoa, nhiều hộ dân An Lạc thấy việc trồng vạn thọ bán ngày cận Tết cho thu nhập cao mà lại đẹp sân vườn nên mới học kinh nghiệm của hai ông và bỏ vốn để gây dựng nên ruộng hoa cho riêng mình.



Niềm vui được mùa hoa vạn thọ của gia đình anh Nguyễn Tấn Quân

► Đến thăm “vườn hoa” vạn thọ của 2 ông Hỷ - Phát vào ngày cận Tết, chúng tôi thấy 1 vườn vạn thọ đang nở hoa rất đẹp với những cụm cây cho hoa đều khắp. Tết này, các ông đã gieo trồng hơn 6.000 cây với diện tích hơn 3 sào cho thu nhập cao nhất làng.

Anh Nguyễn Tấn Quân, 35 tuổi, trú tại tổ 26B, thôn An Lạc cho biết, hằng năm, ba tháng cận Tết Nguyên đán là thời gian hối hả với người An Lạc. Thường đầu tháng 10 (ÂL) là thời điểm bắt đầu ươm giống. Trước đó, bà con nhờ những người quen ở Sài Gòn mua giống rồi gửi về. Giá một gói bông 150 nghìn đồng. Không rủ nhau nhưng cùng một lần, bà con bắt đầu chặt tre, vót thanh, đan rọ, làm giàn ươm. Sau 25 ngày ươm, một gói bông cho ra chừng 320 cây vạn thọ con, số cây này được chuyển ra vườn để thành những vạn thọ mẹ.

Ông Nguyễn Ngọc Ánh, 61 tuổi, trú tại tổ 26, thôn An Lạc cho biết, để cho ra một vườn hoa ưng ý thì người làm vườn phải rất công phu. Nào là tưới nước, bón phân mỗi ngày. Nào là thường xuyên tỉa nhánh,

bấm ngọn để cụm hoa được tròn trịa, nở nhiều nhánh mới cho ra được nhiều bông. Ngoài ra, trồng vạn thọ cũng phải biết dự báo thời tiết, bởi hoa được trồng “ngoài trời”, không chủ động được nhiệt độ nên khi đoán trời trong 3 tháng cận Tết Nguyên đán sẽ lạnh thì phải trồng hoa sớm, tức trước tháng 10 âm lịch, bởi lúc này hoa sinh trưởng chậm. Còn nếu đoán “trời sẽ nóng” thì phải trồng trễ hơn. Việc dự đoán này dựa trên những kinh nghiệm dân gian của nhà nông.

Anh Ngô Bảy, 47 tuổi, trú thôn 4, xã Duy Thành cho hay, trong khoảng 10 ngày cận Tết, hoa được thu hoạch, bán với giá 10-11 ngàn đồng/cây. Nhiều người tự đúc chậu, bán với giá 13 nghìn đồng cả hoa lẫn chậu. Hầu như số hoa đều được bán hết trong dịp Tết bởi giống vạn thọ nơi đây là giống vạn thọ lùn, rất được ưa chuộng ở thị trường hoa. Ngoài việc bán sỉ cho các thương lái ở Hội An, Điện Bàn, Đà Nẵng (các thương lái tự thuê xe đến chở hoa về), bà con còn bán lẻ, bằng cách xếp hoa lên xe bò chở đi bán dạo khắp nơi.

Ông Huỳnh Tấn Hỷ (74 tuổi) cho hay, mỗi cây vạn thọ lãi từ 6.000-7.000 đồng. Hai anh em ông dự kiến mùa hoa Tết này thu về trên 40 triệu đồng sau khi trừ chi phí. Trồng hoa với ông không chỉ để mưu sinh mà còn là một thú vui và làm đẹp vườn nhà, đẹp xóm làng khi Tết đến Xuân về.

Ông Lê Trung Xuân, Chủ tịch UBND xã Duy Thành cho biết: “Nói không quá lời, làng hoa An Lạc là làng hoa lớn nhất Duy Xuyên. Chính quyền xã chủ trương đề nghị phòng Công thương đăng ký làng nghề, tạo điều kiện tăng thu nhập cho người dân và phát huy một nét đặc trưng của xã”. Tết năm nay, An Lạc có gần 60 hộ trồng vạn thọ, đây là chưa kể những hộ trồng “tự phát”. Các hộ trồng nhiều như ông Huỳnh Tấn Hỷ - Ngô Văn Phát trồng trên 6.000 cây, Nguyễn Ngọc Ánh trồng trên 2.200 cây, Nguyễn Thị Đề trồng 1.600 cây, Nguyễn Tấn Quân trồng trên 1.000 cây... Hầu hết các hộ trồng hoa vạn thọ mang lại thu nhập cao, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và xóa đói giảm nghèo tại địa bàn thôn...”.

Về An Lạc hôm nay chỉ thấy sắc vàng, đỏ của cây vạn thọ nở hoa khoe màu tươi thắm ẩn hiện trong những ngôi nhà xinh đẹp vừa xây xong còn thơm mùi vôi mới. Những con đường làng ngày xưa quanh co, khúc khuỷu, nắng bụi, mưa bùn nay đã 100% bê tông và nhựa hóa, đường thôn ngõ xóm khang trang sạch đẹp. Trong những thành quả đó, cây vạn thọ đã đóng một vai trò quan trọng trong sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở một miền quê thời chưa xa hazy còn nghèo khó. ■

Huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre từ lâu được mệnh danh là “vương quốc” hoa kiểng (cảnh) và cây giống. Làng Cái Mơn thuộc xã Vĩnh Thanh, huyện Chợ Lách nổi tiếng với nghề trồng và cung cấp hoa kiểng cho thị trường cả nước và xuất khẩu.



Về là nổi tiếng miền Tây Nam Bộ

31

TRẦN TRỌNG TRIẾT

Cái Mơn cách trung tâm thành phố Bến Tre khoảng 35km, được bao bọc bởi sông Cổ Chiên và sông Hàm Luông cùng một phần sông Tiền, mang lại phù sa trù phú, kết hợp khí hậu ôn hòa đã tạo nên một làng nghề được mệnh danh là “vương quốc” của các loại hoa kiểng. Làng hoa kiểng Cái Mơn nằm cách theo quốc lộ 57 nối Bến Tre đi Vĩnh Long.

Cái Mơn từ lâu không chỉ nổi tiếng cây lành, trái ngọt mà còn có hoa kiểng. Đất hẹp người đông, nhiều người vươn lên thành tỉ phú chỉ với 2.000m² đất nhờ cây giống, hoa kiểng. Nhà nhà nối nhau làm hoa kiểng. Trước đây, hầu hết bà con

là dân nghèo, ít đất phải làm thuê kiếm sống. Giờ thì mọi chuyện đã thay đổi, trồng hoa kiểng không cần nhiều đất, chỉ 500m² cũng đủ trồng cả nghìn gốc mai, chấu kiểng...

Có một điều kì thú của thiên nhiên, trong khi mọi dòng sông, kênh rạch đều chảy một hướng thì dòng chảy của rạch Cái Mơn lại đổ từ hai đầu lại. Chỗ giáp của hai dòng nước được người dân địa phương gọi bằng cái tên khá huyền bí, đó là “rốn Rồng”. Đoạn này con rạch phình ra, nước lặng, hình thành nên một chợ nổi cây kiểng nhộn nhịp một trong những khu chợ nổi đẹp nhất ở vùng sông nước Cửu Long. Từ sáng sớm, người dân miệt

vườn từ hai đầu sông Cổ Chiên và Hàm Luông rong xuồng đi chợ. Đến cuối ngày, lúc dòng Cái Mơn chia đôi ngả chảy ngược về hai đầu cũng là lúc bà con rong xuồng ghe về hai đầu dòng nước, kết thúc một ngày lao động. Năm nào cũng vậy, cứ đến những ngày cận Tết, về làng hoa Cái Mơn sẽ thấy rõ không khí tất bật, nhộn nhịp. Người xuống giống, kẻ tỉa cành, đắp luống, đan giỏ, vô chậu. Trẻ con tranh thủ sau giờ học cũng xắn tay phụ giúp cha mẹ chăm sóc hoa. Những chậu cúc tiểu đoá, đại đoá vàng tươi, những giỏ vạn thọ vàng cam rực rỡ, những luống hoa hồng thắm và đậm, hay những giỏ treo dạ lí hương đa màu sắc, những

► bông mào gà rực tươi... trên nền trời xanh thẳm, phản ánh màu xanh, sức sống của một vùng đất trù phú. Tất cả đã tạo nên một thương hiệu hoa kiểng Cái Mơn rất gần gũi với bà con vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Đặc biệt là thị trường hoa Tết ở TP Hồ Chí Minh. Đa phần sản lượng hoa mùa Tết ở Cái Mơn cung cấp cho thị trường này. So với cây hoa kiểng khác, cây mai có lợi thế vào dịp Tết do nhu cầu ngày càng nhiều. Nếu gặp thời tiết không thuận lợi hoặc hội chợ, cây mai vẫn không sợ ế. Chủ vườn đem về chăm sóc và mùa sau hiển nhiên giá cao hơn vì cây mai thêm tuổi.

Không chỉ có hoa và mai vàng, Cái Mơn còn có thể mạnh cây kiểng lá. Nông dân ở đây rất nhạy bén và luôn sẵn tìm giống mới lạ, nhập nội trồng rồi nhân giống. Có người nói vui, nếu ở Sài Gòn có hàng hóa xách tay từ nước ngoài thì Cái Mơn cũng có cây kiểng “xách tay”. Nguồn hàng xuất xứ từ các mối quen, người thân ở nước ngoài đem về. Có giống mới, nông dân tìm cách nhân giống. Chính vì vậy, cây kiểng xứ này luôn mới và không đụng hàng nên bán được giá. Có những cây tính tiền theo số lá. Sau cây kiểng lá, xứ này còn nổi tiếng về kiểng thú. Đã có nhiều hợp đồng lớn từ TP HCM, Đà Lạt mua kiểng thú vào dịp Tết này.

Tùy theo năm mà bà con Cái Mơn trồng loại nào nhiều hơn do khả năng dự báo và đánh giá thị trường. Có năm, hoa dừa rũ Thái Lan treo trong chậu, nhiều người thắng đậm nên năm sau ô ạt trồng, khi đến vụ thu hoạch đồng loạt thì nhà nào cũng tranh giá để bán, thành thử người mua được hưởng lợi. Hay như cây “May mắn” do ông Út Thương,



người xã Vĩnh Thành độc quyền mang giống về gây tạo từ đầu, là loài kiểng được người tiêu dùng ưa chuộng bởi không chỉ ý nghĩa cái tên gọi mà dáng cây, cành lá, hoa trông khá bắt mắt, lại nhỏ gọn dễ chăm sóc. Vào những ngày nửa sau tháng Chạp, cả làng hoa kiểng Cái Mơn - Chợ Lách, rực rỡ cả một góc trời, xẻ dọc suốt hai bên quốc lộ 57, khiến người đi đường không nỡ thắng bước, dừng chân ghé lại, tậu vài chậu hoa nhà vườn mang về làm

quà. Cũng thời điểm này, khách vãng lai từ các nơi, nhất là từ Sài Gòn không ngần ngại đánh xe vượt cung đường hơn trăm cây số về “vương quốc hoa” Cái Mơn thưởng ngoạn và mua số lượng lớn hoa kiểng các loại với giá nhà vườn đem về Sài Gòn làm quà tặng. Có người mua chất đầy cả một xe tải, chỉ để đem về trưng bày sân nhà cho đã con mắt. Cái Mơn xứng danh mang sắc đẹp của muôn hoa góp phần đơm cho đời một cái Tết yên lành, đầm ấm! ■

Chợ quê ngày giáp Tết

 TIỀN SA

Chợ quê vào những ngày giáp Tết ở quê tôi không chỉ tấp nập người mua, kẻ bán mà còn là nơi gặp gỡ trao đổi chuyện làm ăn, chuyện vui chuyện buồn trong năm.

Dừng chân trước chợ Túy Loan, xã Hòa Phong (Hòa Vang - TP. Đà Nẵng) vào những ngày giáp Tết, mới cảm thấy hết những nét văn hóa "dân dã" của người dân quê tôi trong cảnh mua bán cuối năm ở chợ quê. Từ ngoài Quốc lộ 14B, quang cảnh đã nhộn nhịp với những bãi giữ xe đông hơn ngày thường, chỗ này bán hoa tươi như cúc, vạn thọ, chỗ kia là hoa nhựa, đầu đầu cũng đa dạng màu sắc. Bên dưới những cây dù to treo các bộ áo quần sắc sỡ lay động trước gió, nhiều em bé tròn mắt ngắm nghía những chùm bong bóng đa màu sắc khi mẹ chọn mua quần áo Tết.

Sân chợ Túy Loan khá rộng nhưng phần lớn đã gần kín các loại hoa cúc, vạn thọ, quất được bày bán. Bên cạnh các quầy hàng hóa thông thường, gần Tết xuất hiện thêm các quầy bán các loại bánh tráng, bánh khô, bánh nổ, bánh tổ, bánh in, bánh tét... Đặc biệt, miền quê này nổi tiếng bánh tráng Túy Loan với nhiều loại khác nhau như bánh tráng dày có mè, bánh tráng mỏng, bánh tráng gói nem...

Nổi trội là những quầy bày bán thịt heo cổ nhiều nạc, ít mỡ, được người thành phố qua đây rất "quan tâm". Các mặt hàng khác như cá biển, cá đồng cũng thu hút nhiều kẻ mua người bán.

Phía trái của chợ, ở ngoài trời là nơi bán các loại rau quả như cải cây, tần ô, củ kiệu, hành tím, cà rốt, khoai tây, lá chè xanh, khoai môn, trầu cau... Gần bên hàng nón là nơi bán chuối "mốc". Các bà mẹ quê ngồi lựa mua vài nải chuối đẹp về chưng "quả tử" trong những ngày Tết, đó là lối chưng truyền thống của người dân quê xứ Quảng trên bàn thờ tổ tiên, ông bà để tỏ lòng thành kính.

Đối diện với chợ, ở bên kia đường là dãy cửa hiệu điện tử tưng bừng tiếng nhạc phát qua loa mở lớn, đèn điện trang trí nhấp nháy đủ màu sắc. Góc đằng kia, quầy hàng câu đối, "thư pháp chân quê" và hoa giấy khiến một góc chợ rợp sắc màu. Góc bên này là nơi bán lá chuối, lá dong để gói bánh chưng, bánh



Một góc chợ Túy Loan

tét. Giữa chợ, dãy hàng quần áo, giày guốc, gương lược... tấp nập người mua.

Một lão nông ở gần chợ cho hay: "Chợ Túy Loan nổi tiếng trong vùng nhờ có vị trí thuận lợi, là giao điểm giữa đường thủy và đường bộ với cảnh trên chợ dưới sông, nổi tiếng trù phú. Chợ Túy Loan quy tụ hầu hết sản vật quanh vùng: lâm sản từ Đông Giang, Hòa Phú xuống; cá mắm từ Hội An, Đà Nẵng lên; chiếu nón, nong rổ Cẩm Nê, Yên Nê qua... Vì thế dân gian có câu ca tự hào: "Túy Loan trăm thứ, trăm ngon / Vừa vừa cái miệng kẻ chồng con hết nhờ!". Những ngày Giáp Tết, khách hàng đến chợ đông gấp bội, nhiều khi không có chỗ chen chân, tiếng cười nói xen lẫn tiếng nhạc Xuân vui như trẩy hội. Ngày thường, chợ chỉ họp vào buổi sáng, còn dịp cuối năm, do nhu cầu mua sắm của bà con, chợ đông cả ngày, có khi đến chạng vạng tối. Chợ Tết quê tôi không chỉ tấp nập người mua, kẻ bán mà còn gặp gỡ trao đổi chuyện làm ăn, chuyện vui buồn, hiếu hỷ..."

Xa quê bao nhiêu năm, hôm nay mái tóc đã lên màu sương khói, thăm lại chợ quê ngày giáp Tết, lòng tôi bồi hồi nhớ lại cảnh cũ người xưa. Dù băng khuâng trong lòng nhưng tôi vẫn cảm nhận chợ quê những ngày giáp Tết hôm nay như vẫn mang không khí và sắc màu chợ Tết của những ngày thơ ấu. ■

Xăm hường ngày Tết

✍️ VŨ HÀO

Dầu năm mới, người Huế có tục lên chùa lễ Phật và xin quẻ “xăm” (xăm chữ Hán có nghĩa là thẻ) để đoán vận hạn. Tiếng Huế gọi “lá xăm” là tấm giấy bìa cứng nhỏ cắt dán trên một thẻ tre, đánh số thứ tự tương ứng với nội dung quẻ bói. Hường là tiếng Huế đọc tránh từ “hông” vì kỵ húy tên vua Tự Đức (Hong Nhậm). Hồng hay hướng ám chỉ sự rực rỡ, xán lạn, may mắn. Vì vậy, “Xăm hướng” là trò chơi để đoán may rủi trong năm mới.

Đồ Xăm hướng là trò chơi gieo các hột xúc xắc (6 hột) để tính điểm tương ứng với những chiếc thẻ khắc chữ màu đỏ, trên ghi các học vị trong hệ thống khoa cử thời xưa (Tú tài, Cử nhân, Tiến sĩ, Hội nguyên, Thám hoa, Bảng nhãn, Trạng nguyên).

Toàn bộ Xăm hướng có tất cả 63 thẻ, chia làm 6 loại. Loại thẻ cao nhất là Trạng nguyên được 32 điểm. Thẻ Bảng nhãn, Thám hoa được 16 điểm. Thẻ Hội nguyên được 8 điểm. Thẻ Tiến sĩ được 4 điểm. Thẻ Cử nhân 2 điểm và thẻ Tú tài được 1 điểm thấp nhất. Tổng cộng các thẻ gồm 192 điểm. Khi kết thúc ván bài, ai đang giữ trong tay những thẻ nào, cộng lại có được bao nhiêu điểm, tổng số điểm sẽ giúp xác định kẻ thắng người thua.

Trong các gia đình quý tộc, bộ Xăm hướng được làm bằng ngà voi, bọc bạc hoặc vàng. Trong dân gian, những bộ Xăm hướng chủ yếu làm



Một chiều chơi Xăm hướng của người Huế

bằng gỗ hoặc tre, độ bền không cao nên sau này chuyển qua làm bằng xương trâu, bò. Xương động vật sau khi rửa thành phẩm được đem nấu hàng giờ đồng hồ. Trước khi được định hình và khắc những thẻ hướng, phải ngâm vôi để khử mùi hôi; sau khi sơn, còn được đánh bóng để sơn ăn vào các đường khắc và bề mặt thẻ hướng nhẵn, bóng và đẹp hơn. Hiện nay, ở Huế còn khoảng 10 gia

đình biết làm bộ Xăm hướng bán dịp Tết, trong đó nổi tiếng nhất là nghệ nhân Đặng Văn Tố ở phường Thuận Lộc, Thành nội - Huế.

Xăm hướng là trò chơi giải trí tinh thần, ngay tên gọi của các thẻ xăm đã thể hiện cái tinh thần hiếu học, ước vọng khoa bảng của người xưa. Người ta thường chơi Xăm hướng trong những ngày Tết, vừa để giải trí vừa để xem vận mệnh của mình. ■

Tết hoa của đồng bào dân tộc Cống

XUÂN TIẾN

Tại tỉnh Điện Biên, đồng bào dân tộc Cống có khoảng hơn 200 hộ dân với hơn 1.000 nhân khẩu, cư trú tại 4 bản của hai huyện Nậm Pồ và Điện Biên. Hàng năm, cứ vào cuối tháng 11 và đầu tháng 12 Dương lịch, đồng bào Cống lại rộn ràng đón Tết hoa. Năm nay, đồng bào Cống tại các bản Púng Pon, Si Vần, Huổi Moi (xã Pa Thơm, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) tổ chức Tết hoa vào hai ngày 30/11 và 1/12. Tết hoa là dịp để đồng bào Cống sum họp, tổng kết một năm lao động sản xuất và cầu mong một năm mới an lành, mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, mọi người đều mạnh khỏe.

Ngay từ sáng sớm, khi những giọt sương còn đọng trên lá, đồng bào Cống ở các bản Si Vần, Huổi Moi và Púng Pon đã tập trung tại bản Púng Pon để đón Tết hoa. Con đường chính dẫn vào bản Púng Pon ngập tràn sắc đỏ của hoa mào gà (người Cống gọi là Bạt loong). Hoa mào gà được người dân hái trên nương. Theo quan niệm của người Cống, khi mùa gặt kết thúc, hoa mào gà nở rộ trên nương cũng là lúc dân bản chuẩn bị làm lễ Tết hoa.

Để đón Tết hoa, trước đó khoảng gần một tháng, đồng bào dân tộc Cống đã chuẩn bị chu đáo mọi việc. Phụ nữ may cho mình bộ quần áo truyền thống thật đẹp, tập luyện các tiết mục văn nghệ. Các chàng trai rèn luyện sức khỏe để so tài trong ngày Tết.

Tết hoa gồm có phần lễ và phần hội. Phần lễ được tổ



Hoa bạt loong (hay còn gọi là hoa mào gà) được cắm xung quanh nhà thầy cúng trong dịp Tết hoa.

chức tại nhà của thầy cúng hoặc trưởng dòng họ. Các lễ vật, đồ cúng được người dân trong bản dâng lên gồm hai con chuột, hai con cá khô, thịt sóc khô, ngoài ra còn có khoai sọ, sắn và hoa quả thu hái được trên nương... Đặc biệt lễ vật để cúng tế không thể thiếu hoa mào gà bởi loại hoa này được coi là cây cầu nối hai thế giới âm - dương, là con đường mà linh hồn tổ tiên đi từ thế giới thiêng về nơi thờ cúng. Khi mọi lễ vật đã đầy đủ, mâm lễ thịnh soạn được đặt dưới cây mào gà. Đến giờ tốt, thầy cúng đánh hồi chiêng báo hiệu lễ cúng Tết hoa bắt đầu. Thầy cúng thắp nhang và gọi thần thổ địa, tổ tiên, mẹ lúa về chứng kiến. Trong bài khấn, thầy cúng thay mặt cho dân bản báo cáo tình hình mùa màng trong năm và cầu xin năm tới mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, mọi người khỏe mạnh, may mắn, an lành... Làm lễ

khấn xong, thầy cúng nâng chén rượu đầu tiên chúc mọi người sức khỏe, may mắn, làm ăn phát đạt, mời mọi người uống rượu cần được ủ bằng nếp mới và phá cỗ.

Đêm đến, khi vầng trăng đã chênh chếch phía đầu bản, người dân và du khách bước vào phần hội. Tất cả dân làng, du khách tập trung ở bãi đất rộng cùng nhau hòa nhịp trong tiếng trống, tiếng chiêng. Vừa ca múa, mọi người vừa cầm những hạt thóc ném ra xung quanh. Sau một đêm nhảy múa tưng bừng, đến sáng sớm hôm sau, các chàng trai người Cống khỏe mạnh tập trung so tài ở các môn thể thao truyền thống của dân tộc Cống như: Đánh cù, đẩy gậy, kéo co.... Tết hoa được tổ chức cũng là dịp để đồng bào dân tộc Cống sinh sống trên địa bàn tiếp tục phát huy những nét đẹp văn hóa, thắt chặt thêm tình đoàn kết trong dân bản. ■

HÁT XOAN ĐÓN ĐÀO - *duyên xưa thắm lại*

 PHẠM BÁ KHIÊM

Hát Xoan đón đào là một trong những hình thức biểu hiện giao lưu của hát Xoan nước nghĩa. Hát Xoan nước nghĩa là hình thức hát giao kết giữa họ Xoan với làng kết nghĩa anh em. Hát nước nghĩa phản ánh nét đặc trưng riêng có trong hát Xoan với nội dung hát thờ thần. Thực chất của hình thức hát Xoan nước nghĩa là việc giao lưu hát Xoan của các phường Xoan gốc với các làng có liên quan trong tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương với nội dung khẩn nguyện, giao kết, cầu chúc của cư dân các làng làm nông nghiệp.



Tùy theo phong tục từng làng mà cách đón tiếp có sự thể hiện khác nhau nhưng cách đón tiếp để lại tới ngày nay nhiều ấn tượng nhất là cuộc đón phường Xoan An Thái của dân làng Đức Bác (xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc).

Làng Đức Bác (xã Đức Bác, huyện Lập Thạch nay là huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc) là một địa danh vừa có những nét riêng, vừa có những nét nổi bật trong quá trình diễn xướng của hát Xoan. Đức Bác, còn gọi Đức Liệp (Kẻ Lép) là một làng bên bờ sông Lô, nơi vừa có đồi gò, ruộng đầm, vừa có bờ bãi bên sông. Đền, đình làng ở đây thờ nhị vị Thánh ông và Thánh bà, là Trôi Sơn đại thần và Nương Nương công chúa.

Một năm làng có 3 kỳ lễ hội. Kỳ thứ nhất vào ngày mồng 1 tháng Hai âm lịch, gọi là "tiệc khai Xuân cầu đình". Ngoài lễ vật hương hoa, người ta còn làm hình một cái âm vật bằng mo cau để ở đền Thánh bà và hình một cái dương vật bằng gỗ vông để ở đền Thánh ông. Chiều tối mồng 1 rước hai "vật giống" ấy về đình, trước cuộc hát Xoan thờ có tục làm hèm: Chạm hai vật giống ấy vào nhau ba lần rồi đặt lên bàn làm lễ yên vị.

Kỳ lễ hội thứ hai diễn ra vào ngày mồng 1 tháng Sáu âm lịch, gọi là "hạ điền cầu nước". Hội có bơi chải, bơi sang Kẻ Nổi (xã Phượng Lâu, Phong Châu), nơi kết nghĩa để lấy nước và mấy con mạ về cấy xuống đồng nhà. ►

► Kỳ lễ hội thứ ba diễn ra vào ngày trung tuần tháng Tám âm lịch ở đền Thánh ông. Tiệc cầu có gỏi cá làm lễ vật chính.

Như vậy, trong ba kỳ lễ hội của làng hàng năm, chỉ có kỳ lễ hội "khai Xuân cầu đình" là có hát Xoan thờ thần.

Chuyện xưa kể lại rằng: Từ sáng sớm ngày mùng 1 tháng Hai Âm lịch (ngày tiệc khai Xuân cầu đình của làng), 8 trai làng Đức Bắc, mỗi người đeo một trống bản cùng một số người đại diện, ra bến sông đầu làng đón phường Xoan An Thái (xã Phượng Lâu, huyện Phù Ninh) sang hát thờ.

Hôm ấy, ông Trùm phường mặc trang phục áo dài vải the đen, đầu đội khăn xếp đen, quần vải trắng, tay cầm ô đen, chân đi guốc mộc (guốc đeo bằng gỗ xoan, có khi bằng củ tre). Cùng đi với ông Trùm có 1 ông vừa là nhạc công thuần thực giữ nhịp trống phách, vừa là kếp hát dẫn thành thạo, lại vừa là người giúp ông Trùm chỉ đạo nghệ thuật, mặc trang phục giống như ông Trùm; 8 đến 12 cô đào (tuổi từ 13 đến 20, đều chưa lấy chồng) và hai anh kếp nhỏ (tuổi dưới 15), một kếp bưng tráp (trong tráp có đựng sách chép những bài bản hát Xoan viết bằng chữ Nôm), một kếp mang trống Xoan cùng một số cặp phách bằng tre. Các đào Xoan áo dài, đầu đội khăn nhung, mặc quần láng đen, áo the thâm hoặc nâu non, thắt lưng đen, có khi là bao xanh, bao hồng, chít khăn mỏ quạ, tay nải khoác vai, đi chân đất; kếp đầu đội khăn lượt, mặc áo the thâm, quần trắng, đầu thắt dải nhiều điều, đi chân đất. Những người ra đón mặc bộ trang phục đẹp nhất của mình; riêng người đại diện là nam giới, tuổi ngoài 50, mặc áo

the, quần vải trắng, đầu đội khăn xếp đen, tay cầm ô đen, chân đi guốc mộc.

Khi đoàn thuyền chở phường Xoan cập bờ, tiếng trống khua vang rộn khắp bến sông. Sau đôi câu hát trao duyên tình tứ, các trai làng đeo trống vào cổ cho đào. Rồi từng cặp, từng cặp, nữ đeo trống trước bụng, đi giắt lùi; nam cầm dùi gõ vào mặt trống, họ vừa đi vừa cất tiếng hát trao duyên trong nhịp trống rộn ràng. Dân làng theo xem đám hát ấy đông dần. Không khí cuộc đón tiếp ngày càng náo nhiệt hơn.

Nam hát: *Đi đâu từ sáng đến giờ*

Để cho anh đợi, anh chờ, anh mong?

Đó là lời trách duyên của các trai làng Đức Bắc đứng trên bến sông chờ đợi. Chờ hoài, chờ mãi, chờ mãi từ sớm đến giờ. Chỉ mong được gặp, được đón đào sang, vui cùng anh trong ngày hội làng đã mở.

Đào Xoan hát đáp:

- Bên em còn dở hội chùa

Cho nên em phải sang trưá thế này

*- Cách sông nên phải lụy đờ
Nên em mới phải sang trưá thế này...*

Nam hát:

*Đón đào từ bến đò ngang
Dân anh mở tiệc đào sang hát thờ*

*Đón đào từ sớm đến giờ
Để cho tin đợi, tin chờ, tin mong.*

Đào Xoan hát đáp:

*Chờ mong xin già ơn lòng
Cách sông, cách đồng, giờ mới tới đây...*

Cuộc đón tiếp nồng thắm vì thế cứ dùng dằng từ sáng sớm cho đến quá trưa họ mới về tới đình làng. Họ hát đối đáp suốt từ bờ sông đến sân đình.

Khi phường Xoan về đến đình làng thì cũng là lúc hai cỗ kiệu rước "vật giống" ở hai đền về đến đình, phường Xoan được ông chủ tế cùng

những bậc cao niên trong làng đón tiếp rất thân mật. Sau khi làm lễ hèm, phường Xoan bắt đầu cuộc hát. Mở đầu là hát múa mời vua về dự hội đình với dân làng; tiếp theo là hát quả cách, hát những bài chúc vua, những bài kể về lịch sử và nghề nghiệp của cư dân lúa nước; cuối cùng là hát giao duyên nam nữ giữa đào Xoan và trai làng. Hát Xoan được trình diễn trong khoảng thời gian từ lúc lên đền, qua đêm đến rạng sáng hôm sau. Tuy nhiên, tùy theo hoàn cảnh kinh tế hàng năm mà làng lưu mời phường Xoan phục vụ 1 đêm, 2 đêm hay 3 đêm. Nếu là 3 đêm thì trình diễn đủ cả chương trình gồm các chặng hát vào khoảng hơn 2.000 câu hát.

Sau mỗi lần đi hát trở về, phường Xoan thường nhận được tiền hoặc gạo của làng sở tại ban cho. Để trả công cho phường Xoan, ông thủ từ đặt hai cái cót ở góc sân đình, một cót dựng thóc và một cót dựng ngô. Tùy lòng hảo tâm, dân các làng đến hội gánh theo ngô hoặc thóc đổ đầy vào cót. Dân làng Đức Bắc kể rằng: Ngày xưa, mỗi lần phường Xoan đến hát, làng thu mỗi suất đình một đấu gạo hoặc lượng ngô, thóc tương đương để góp vào làm phần thưởng cho phường.

Giã hội, phường Xoan ra về, các trai làng gánh gạo, thóc, ngô tiễn phường Xoan ra tới bến đò ngang. Thù lao nhận được sau khi bót lại để làm quỹ chung do ông Trùm phường giữ, số còn lại chia đều cho các thành viên.

Hát Xoan vừa là sản phẩm, vừa là hiện tượng văn hóa dân gian đặc trưng của vùng đất Tổ Hùng Vương. hát Xoan đón đào, duyên xưa thắm lại là một bản tình ca mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. ■

Hãy là những người dùng mạng xã hội có văn hóa

MAI DIỄN

Mạng xã hội (tiếng Anh: Social Network) là dịch vụ nối kết các thành viên cùng sở thích trên internet lại với nhau, với nhiều mục đích khác nhau không phân biệt không gian và thời gian. Chúng ta biết đến các mạng xã hội như *Facebook*, *Youtube*, *Twitter*, *Instagram*... trong đó *Facebook* là một trong các mạng xã hội phổ biến nhất trên thế giới. *Facebook* ra đời từ năm 2005, do Mark Zuckerberg sáng lập, là trang mạng cá nhân có tính chất kết nối rộng rãi, có thể chia sẻ thông tin, giao lưu toàn cầu.

Người ta đã bàn quá nhiều về những lợi ích cũng như tác hại của *Facebook*, đã mở xẻ không ít về thói nghiện *Facebook* ảnh hưởng đến cá nhân mỗi người ra sao. Mặt tích cực là tạo ra một cộng đồng rất lớn trên toàn thế giới để cho chúng ta có thể quan hệ, biết được tâm tư,



tình cảm của con người, của nhân loại. Cuộc sống hối hả không phải lúc nào cũng có đủ thì giờ để gặp gỡ, trò chuyện trực tiếp quan tâm, chia sẻ tình cảm với nhau. Lúc này, *Facebook* sẽ giúp bạn bè cập nhật thông tin về nhau, giao tiếp với nhau thuận tiện hơn (nhất là với những người ở xa). Những người thân, người bạn lâu ngày thất lạc chợt nhận ra nhau, tìm thấy nhau trên *Facebook*. Rồi sẽ có biết bao người xa lạ, họ gặp nhau trên mạng ảo và trở nên thân thiết, gắn bó với nhau giữa đời thật, nồng ấm và yêu thương. Nhờ *Facebook*, ta luôn biết được thông tin của người thân cách xa cả nửa vòng trái đất. Đi đâu, vẫn có cảm giác như ở bên cạnh. Đúng là *Facebook* đã đưa mọi người đến gần nhau hơn.

Nhưng cũng nhờ cảm giác “luôn ở cạnh” như vậy mà ít người còn có nhu cầu phải gặp nhau nữa. Nhiều gia đình, bữa ăn mỗi người cầm một cái điện thoại, vừa ăn vừa lướt *Facebook* mà không có nhu cầu chia sẻ, trò chuyện cùng nhau. Thậm chí, bạn bè tụ họp nhau cũng vẫn mãi “sống ảo” mà quên mất người thật đang ngồi cạnh. Họ hành ở cơ quan thì “sếp” nói “sếp” nghe, ai cũng bận lướt mạng. Về nhà, nhiều ông bố, bà mẹ mãi bận *Facebook* mà quên cả con mình cần được quan tâm, chăm sóc. Nhiều đứa trẻ vì thế mà mắc bệnh trầm cảm, dẫn tới nhiều hệ lụy đau lòng khác. Có những người thân quen nhà chỉ cách vài trăm mét nhưng cả năm không gặp nhau được một lần. Sau nỗi vui mừng vì tìm thấy nhau trên *Facebook*,

► người ta cũng không còn nhu cầu phải gặp trực tiếp nữa. Và chỉ đến khi sắp không thể gặp được nữa, người ta mới đến nhìn mặt nhau lần cuối. *Facebook* một mặt đang giúp những người ở xa có cảm giác như được ở gần nhau, mặt khác cũng có thể làm những người gần nhau như cách xa hàng ngàn km.

Xin nhắc lại rằng, *Facebook* chỉ giúp “khoe” các kỷ niệm, chứ không thể tự tạo ra kỷ niệm. Thế giới ảo vẫn là thế giới ảo. Bạn có thể khoe cảnh mâm cao cỗ đầy nhưng không thể ăn cỗ trên *Facebook*. Sống quá lâu trên thế giới ảo cũng đồng nghĩa với việc sống trong thế giới thực ít đi. Càng ít gặp bạn bè, cũng đồng nghĩa với việc có càng ít các kỷ niệm.

Chúng ta chẳng thể đổ lỗi cho một thứ “ảo” như mạng xã hội, khi con người mới là “nguyên nhân chính”. *Facebook* - nói một cách công bằng, chỉ mang ý nghĩa phương tiện để người sử dụng nó để lộ ra những điểm xấu xí của bản thân. Điển hình là những kiểu văn hóa chơi mạng rất vô duyên mà nhiều bạn trẻ đang mắc phải.

Theo thống kê mới nhất của *Facebook*, Việt Nam hiện có hơn 30 triệu người sử dụng mạng xã hội này, trong đó, 3/4 người dùng độ tuổi từ 18-34. Đối tượng sử dụng *Facebook* nhiều nhất, thường xuyên nhất và bị ảnh hưởng nhất là giới trẻ. Một bộ phận không nhỏ nghiện *Facebook*, dành quá nhiều thời gian cho *Facebook*... và sử dụng *Facebook* thiếu phong văn hóa, thiếu tính nhân văn. Họ vô cảm đến mức, đi đường gặp những vụ tai nạn thương tâm, thay vì cúi xuống giúp đỡ người bị nạn thì rút điện thoại ra quay chụp rồi đăng lên mạng. Hay khi thấy các bạn đánh hội đồng bạn học, thay vì can ngăn các em đã

quay clip tung lên *Facebook*... Hoặc khi thấy một cô hoa hậu nằm ngủ hờ hênh trên máy bay, người ta thay vì đóng cửa bảo nhau, nhắc nhở nhau, nói nhỏ góp ý mà vội chụp ảnh đăng *Facebook* để cho những “anh hùng bàn phím” thi nhau “gạch đá”, “vạch lá tìm sâu” chê trách nhân cách của nhân vật trong bức ảnh mà quên mất kẻ đáng lên án chính là người chụp trộm tấm ảnh đó và tung lên mạng trong khi mình không có quyền xâm phạm tự do của người khác cũng như sử dụng hình ảnh của người khác.

Có những người vào *Facebook* chỉ để viết những điều không đâu, hay đăng những bức ảnh “tự sướng” ở mọi nơi, mọi chỗ, thậm chí là cả ảnh nhạy cảm mô tả cảnh giường chiếu để “câu like”. Có bạn còn không ngần ngại tạo dáng ngay trên mộ liệt sỹ, rồi trong đám tang của người thân... miễn là có thứ để đăng. Và người xem cứ thấy là bấm nút “like” (thích), không cần biết status (trạng thái) người đăng là gì và không ít những kiểu “comment” (bình luận) rất bất lịch sự. Có lẽ vì “lời gõ bàn phím không mất tiền mua” nên dân mạng cứ thản nhiên thả *comment* bậy bạ, thậm chí còn chửi bới, chê bai, giễu cợt nhau. Chính sức lan tỏa mạnh mẽ của mạng xã hội này đã khiến cho nhiều chuyện tưởng chừng chỉ là đùa vui tếu táo nhưng đã mang đến những hậu quả khôn lường. Những phát ngôn gây sốc, những bức hình phản cảm, những lời cười cợt thái quá... đã khiến cho không ít người bị tổn thương nghiêm trọng.

Mạng là ảo nhưng đằng sau những *photo/video*, *status*, *comment* là một con người thật. Đừng đánh mất giá trị bản thân và tư cách của mình

qua những dòng chữ tưởng chừng như vô hại trên *Facebook*. Chúng ta dùng những phương tiện thông tin hiện đại để học hỏi, giao lưu, kết bạn thì nên. Đừng biến nó thành thứ vũ khí rồi tùy tiện sát thương kẻ khác hay “dìm hàng” cả một số đồng cộng đồng để thỏa cái tôi ích kỷ, hạn hẹp của mình. Trong khi ngoài kia vẫn còn nhiều bạn trẻ đã biết cách khai thác hiệu quả các tính năng, tiện ích của công nghệ để phục vụ tốt hơn cho học tập và công việc. Thông qua mạng *Facebook* mà các bạn trẻ này có điều kiện kéo dài hơn khóa học thực tế, thường xuyên dẫn link những bài viết, bài dịch hay, những cuốn sách chất lượng và kết nối, tiếp cận được với các chuyên gia để nhờ tư vấn, học hỏi kinh nghiệm cùng trao đổi, chia sẻ tri thức, cùng hợp tác.

Rất nhiều bạn trẻ đã dùng *Facebook* để chia sẻ những kế hoạch quyền góp áo ấm, sách vở chuẩn bị để mang đi tình nguyện ở những vùng cao, vùng kinh tế khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, bão lụt, hoặc lập những hội nhóm cùng đi gom rác, làm sạch phố phường. Xin nhớ, những việc làm tốt, những gương người tốt việc tốt, những kinh nghiệm trong học tập và cuộc sống mới đáng để chia sẻ, tạo sức lan tỏa để người khác noi gương chứ còn những cái xấu thì không cần phải tung hô. Tự bản thân nó lan nhanh như cỏ dại.

Nói một cách công bằng thì xã hội thực và xã hội ảo cũng không khác nhiều nên người dùng *Facebook* rất cần có văn hóa. *Facebook* là trang mạng cá nhân nhưng tiếc rằng không phải ai dùng cũng hiểu đúng cái tính chất “cá nhân” của *Facebook* một cách tốt đẹp đúng nghĩa.

(Xem tiếp trang 41)

Xây dựng môi trường KHÔNG CÓ KHÓI THUỐC LÁ

✍ PHẠM VĂN AN

Ngày 18 tháng 6 năm 2012, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa 13 đã ban hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, trong đó có nguyên tắc “Bảo đảm quyền của mọi người được sống, làm việc trong môi trường không có khói thuốc lá (Điều 3, điều 4). Môi trường sống, làm việc của con người thường là gia đình, cộng đồng dân cư (làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố,...); cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Đây cũng là địa bàn cơ sở triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

40



Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” có nhiều nội dung, trong đó xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa là một trong những nội dung chủ yếu, bao gồm nhiều lĩnh vực văn hóa, xã hội bao quanh, tác động ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân ở các địa bàn sống, làm việc, trong đó có việc xây dựng môi trường không khói thuốc lá.

Ngay từ khi phát động rồi triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Ban chỉ đạo Trung ương, đã đề ra nội dung: “Không hút thuốc lá trong nhà trẻ, bệnh viện, phòng họp, trong các rạp chiếu bóng, rạp hát, trên tàu xe, máy bay và những nơi tập trung đông người”.

Ngày 24-9-2014, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban

hành Thông tư số 08/2014 TT-BVHTTDL quy định chi tiết, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”... trong đó quy định “Không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hút thuốc lá nơi công sở... Không hút thuốc lá tại doanh nghiệp”.

► Xây dựng môi trường không có khói thuốc lá gắn với xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa lành mạnh trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tạo điều kiện khách quan, thuận lợi để thu hút, tập hợp, tổ chức các gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn cơ sở tham gia phong trào, chống tác hại của thuốc lá; đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện nếp sống văn minh, giao tiếp ứng xử văn hóa nơi công cộng, hình thành các giá trị, chuẩn mực văn hóa, nền tảng tinh thần để xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, không có khói thuốc lá trên địa bàn cơ sở.

Xây dựng môi trường không có khói thuốc lá trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cần có sự chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thường xuyên, tích cực từ Trung ương đến địa phương, cơ sở, hướng tới mục tiêu cao cả “Bảo đảm quyền của mọi người được sống, làm việc trong môi trường không có khói thuốc lá”.

Trước hết, cần triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án truyền thông về phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, theo quyết định số 2478/QĐ-TTG, ngày 30-12-2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng mạng lưới thông tin, tuyên truyền trong hệ thống Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; cung cấp thường xuyên, hệ thống đến từng hộ gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp những thông tin về tác hại của thuốc lá, với những số liệu, căn cứ khoa học, khách quan.

Tổ chức các hoạt động truyền thông xã hội với quy mô sâu rộng: Hưởng ứng Ngày thế giới không hút thuốc lá 31 tháng 5 hàng năm. Hưởng ứng Chương trình quốc gia về phòng chống tác hại của thuốc lá. Tổ chức các chương trình thông tin cổ động về phòng chống tác hại của thuốc lá, cổ động trực quan những thông điệp, khẩu hiệu hành động về phòng chống tác hại của thuốc lá, như: “Hãy bỏ thuốc lá ngay hôm nay”; “Đừng để thuốc lá tàn phá cơ thể bạn”; “Xây dựng môi trường không có khói thuốc lá”,...

Tuyên truyền, giáo dục góp phần nâng cao nhận thức về tác hại của thuốc lá gắn với các biện pháp tổ chức phong trào, hành chính, pháp luật như: Bổ sung các quy định cụ thể, khả thi về phòng chống tác hại của thuốc lá trong tiêu chuẩn công nhận các danh hiệu văn hóa trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức địa phương trong phòng chống tác hại của thuốc lá, đưa vào quy chế hoạt động nội bộ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; vào quy ước thôn (làng, ấp, bản) tổ dân phố để triển khai thực hiện. Chế tài xử lý người hút thuốc lá tại các địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn theo quy định tại Điều 6, Điều 16 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá. Đặc biệt, tạo chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc trong việc giảm tỷ lệ người hút thuốc lá trong cán bộ, đảng viên, hội viên các đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang; giảm hoặc bỏ hút thuốc lá trong các đám cưới, đám tang, lễ hội... Coi đây là đối tượng đột phá trong phòng chống tác hại của thuốc lá. ■

Hãy là...

(Tiếp theo trang 39)

Đừng nghĩ nó là của cá nhân nên mọi người cho mình có cái quyền áp đặt suy nghĩ của mình lên một đám đông hay một sự việc rộng lớn. Đừng suốt ngày ỉ ỏi than vãn đủ thứ, “chém gió”, “ném đá” chê bai hết người này đến người kia nhưng ở ngoài đời thì lại là kẻ hèn nhát, cây răng chẳng dám nói nửa lời.

Không ai có thể phủ nhận những tiện ích cũng như công dụng kì diệu của mạng xã hội Facebook trong cuộc sống hiện đại. Tuy nhiên, có người biết sử dụng nó một cách thông minh, có người thì không thể thoát khỏi sự cám dỗ bởi những “giá trị ảo”. Bởi qua tay người dùng, mỗi tài khoản mang một sắc màu, cá tính khác nhau nên mỗi cá nhân dùng Facebook cần phải nhận thức đúng đắn những phát ngôn, những hình ảnh mình đăng tải và chia sẻ. Thận trọng, suy nghĩ chín chắn tránh làm tổn thương đến người xung quanh và chính bản thân mình. Không nên dành quá nhiều thời gian cuốn theo Facebook trong khi cuộc sống còn rất nhiều điều thực tế quan trọng, thiêng liêng cần làm. Dù bạn đang ở đâu, là ai, làm gì, nếu bạn là một thành viên của Facebook hãy là người sử dụng có văn hóa. Biết sử dụng và khai thác để Facebook thực sự là công cụ hữu ích và làm cho con người nâng tầm về văn hóa mới là điều cần bàn. ■

Có một vị “BAO CÔNG” thời TRẦN

✍ THANH HÀ

Vị “Bao Công” này là Trần Thì Kiến (1260-1330?). Ông người làng Cự Xá, huyện Đông Triều, phủ Tân Hưng (nay là thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh), từng là môn khách của Trần Hưng Đạo. Vì mến tài của Trần Thì Kiến nên Trần Hưng Đạo đã tiến cử ông lên vua Trần Nhân Tông. Ông được bổ nhiệm làm An phủ sứ phủ Thiên Trường, sau đó sang phủ Yên Ninh.

Thời Trần, chỉ những người được tin cậy đặc biệt mới giữ chức An phủ sứ Thiên Trường. Bởi đây là nơi các vua Trần cho xây hành cung riêng, có thể sử dụng như kinh đô thứ hai khi cần thiết và chỉ những ai sau khi làm An phủ sứ Thiên Trường mới được thăng lên An phủ sứ Đại kinh sư. Như vậy, với một quyết định bổ nhiệm, Trần Thì Kiến đã cho thấy, ông được sự tin cậy đặc biệt của cả nhà vua và triều đình.

Sử sách đương thời khẳng định Trần Thì Kiến có sở trường về khoa đoán quẻ Kinh dịch. Trước lúc diễn ra cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược lần thứ hai, nhà vua sai Trần Thì Kiến bói, được quẻ Dự biến sang quẻ Chấn là tốt. Mùa hạ năm sau, quân Nguyên đại bại như lời đoán của ông. Khi quân Nguyên Mông sang cướp nước ta lần nữa (lần thứ ba trong 30 năm), vua lại sai ông bói. Ông gieo được quẻ Quán biến sang quẻ Hoán, rồi đoán: Hoán nghĩa là tan, tức điềm báo giặc tan. Sau quân Nguyên đến sông Bạch Đằng quả nhiên bị thất bại nặng nề. Nhớ đến chuyện trước, nhà vua rất khen tài của ông.

Về sau, Trần Thì Kiến còn được giao giữ nhiều chức vụ quan trọng trong triều đình nhà Trần, như: Kiểm pháp quan kiêm chức Đại An phủ sứ Kinh sư, Nhập nội hành khiển hữu gián nghị đại phu và cuối đời, ông được thăng lên đến chức Tả bộc xạ - Tể tướng. Vào thời ấy, chức vụ Kiểm pháp quan của Trần Thì Kiến được đảm bảo bởi tính thanh liêm hiếm có của ông.

Làm pháp quan lo về việc xử án, hình luật nếu là người cương trực, ngay thẳng, minh bạch, khách quan... muôn dân trăm họ mới được nhờ. Ngược lại, nếu là một “con sâu hai chân” quen thói bóp bẹp vo tròn, ăn không nói có thì án oan, án sai là hậu quả nhãn tiền. Có

một câu chuyện kể rằng, lúc đang làm An phủ sứ Thiên Trường, có người trong hương nơi Trần Thì Kiến trị nhậm, nhân ngày giỗ đem biếu ông mâm cỗ. Ông hỏi vì cớ gì mà biếu (?), người ấy trả lời là vì ở gần trị sở nên đem biếu chứ không có ý gì khác. Ấy thế nhưng, mấy ngày sau khi biếu mâm cỗ giỗ, người ấy lại có việc đến kêu xin, nhờ vả. Khi người ấy vừa dứt lời, Trần Thì Kiến ngay lập tức móc hòm nơ ra, ý là bao nhiêu đồ ăn hòm nọ trót dùng, nay trả lại. Kẻ kêu xin chỉ còn nước muối mặt ra về, không dám hé răng nhờ cậy gì nữa.

Là người liêm chính nên Trần Thì Kiến được thăng làm Kiểm pháp quan. Mỗi khi có kiện tụng, ông dùng lý lẽ mà bắt bẻ, việc đến thì tìm phương pháp để ứng phó, người đời đều cho là giỏi xét đoán kiện tụng. Chính vì thế, Trần Thì Kiến được vua Trần Anh Tông ban tặng chiếc hốt ngà có khắc bài minh ngự chế, ngợi khen ông là một pháp quan cương trực: *Thái Sơn trình cao / Tượng hốt trình liệt / Linh trãi tiến giác / Vi hốt nan chiết (Thái sơn rất cao / Hốt ngà rất cứng / Linh trãi dâng sừng / Làm hốt khó gãy).*

Sử thần Ngô Sĩ Liên thời Lê khi nói về trường hợp của ông, có lời khen: “Thì Kiến hành động lạ lùng quá mức để uốn nắn cái tệ xin xỏ của người bấy giờ, cũng như Án Anh tằn tiện quá mức để uốn nắn cái thói xa xỉ tiếm lễ của Quân Trọng vậy”. Nhờ đức tính ấy, tháng 12 năm Mậu Tuất (1298), vua Trần Anh Tông lại bổ nhiệm Trần Thì Kiến làm Nhập nội Hành khiển hữu gián nghị đại phu, chức quan chuyên can gián các việc của triều đình, chỉ đứng sau Tể tướng.

Tuy nhiên, trong đời quan lộ, cũng có lúc Trần Thì Kiến gặp sóng gió: Khi giữ chức Gián nghị đại phu, ông vô ý chứa giấu dân đình nên bị bãi chức. Sau đó, vua nghĩ không phải ông cố ý nên năm 1301, Trần Thì Kiến được xóa tội và cho giữ chức Tham tri chính sự. Đến năm 1305, ông lại được vua cho giữ chức Tả bộc xạ (thời Trần coi tả, hữu bộc xạ là hữu tướng quốc, tức thái tể - tể tướng). Mặc dù giữ nhiều chức vụ khác nhau nhưng ở cương vị nào, Trần Thì Kiến cũng là người thanh liêm, tận tụy; các quan đời sau coi ông là gương sáng để học tập. ■

HÀNH ĐỘNG ĐẸP, ỨNG XỬ HAY

Lòng nhân ái từ một phòng khám bệnh từ thiện

PHAN THỊ ANH THƯ

Theo chân ông Nguyễn Hồng Thanh, tổ trưởng tổ Đông y khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí phường Thới An (quận Ô Môn, TP Cần Thơ), chúng tôi thực sự bất ngờ về một cơ sở rất khang trang, sạch đẹp, sẵn sàng phục vụ hàng chục lượt người bệnh mỗi ngày.

Ông Thanh phấn khởi nói: “Toàn bộ y, bác sỹ công tác tại đây không ai nhận một khoản bồi dưỡng nào dù cơ sở hoạt động tất cả các ngày trong tuần, kể cả ngày lễ. Thấy bệnh nhân khỏi bệnh, không còn vất vả, đi xa như trước là chúng tôi mừng lắm”. Thới An là địa phương có hầu hết người theo đạo Phật Giáo Hòa Hảo (PGHH), đời sống còn nhiều khó khăn. Việc hình thành cơ sở khám chữa bệnh miễn phí là niềm vui rất lớn cho người dân nơi đây. Cơ sở hiện có 15 giường, có thể tiếp nhận điều trị từ 40 đến 50 bệnh nhân mỗi ngày với đầy đủ trang thiết bị cần thiết cùng nguyên liệu chế biến thuốc Nam khá dồi dào.

Bà Nguyễn Thị Sánh, 78 tuổi, ngụ Phường Thới An xúc động kể với chúng tôi về biết ơn, trân trọng: “Nhà



Những y, bác sỹ hết lòng vì người bệnh

tôi rất khó khăn, lại bị bệnh khớp. Trước đây, tôi phải thường xuyên đi Cần Thơ châm cứu vô cùng tốn kém. Từ khi có phòng thuốc Nam tại đây, tôi đỡ vất vả hơn, không tốn tiền, còn được ăn cơm miễn phí”.

Không chỉ có bà Sánh mà hàng trăm bệnh nhân cùng gia đình khác đã được địa chỉ nhân đạo này chăm sóc, giúp đỡ hoàn toàn miễn phí trên 4 tháng qua. Ngoài việc được miễn phí hoàn toàn chi phí khám chữa bệnh, các bệnh nhân cùng gia đình khó khăn hoàn toàn được miễn phí cơm trưa, nước uống với thái độ ân cần, từ tốn. Tiếng lành đồn xa, người bệnh đến khám ngày càng đông bởi

đội ngũ thầy thuốc nơi đây khá dày dặn kinh nghiệm, nguồn nguyên liệu lại dồi dào từ những cộng tác viên rất nhiệt tình và tâm huyết với công tác nhân đạo.

Đang tất bật với công việc chế biến dược liệu vừa mang về, ông Nguyễn Văn Y, 71 tuổi không giấu được niềm vui. Ông kể: “Khi phòng khám mới ra đời (từ tháng 7/2017), tôi lập tức đăng ký làm cộng tác viên. Mỗi ngày, tôi cùng anh em ở đây đi kiếm thuốc mang về chế biến để phục vụ phòng khám. Vất vả nhất là mùa mưa nhưng thấy bệnh nhân đến ngày càng nhiều và khỏi bệnh, bao nhiêu cực nhọc đều tan biến hết”.

(Xem tiếp trang 48)

XÃ VÕ LAO (LÀO CAI):

Hoàn thành xây dựng Nông thôn mới trước kế hoạch 2 năm

VÀNG THUNG CHÚNG

Nhọc nhần chặng đường mới

Xã Võ Lao nằm trên đường liên xã Võ Lao - Nậm Mả, Võ Lao - Nậm Dạng, trục tỉnh lộ 151 Lào Cai - Văn Bàn, đi lại tương đối thuận lợi. Thuộc xã vùng II, Võ Lao là trung tâm và trọng điểm kinh tế cụm xã phía Bắc của huyện Văn Bàn, đầu mối quan trọng trong việc giao lưu phát triển kinh tế - xã hội với các huyện khác của tỉnh Lào Cai. Xã Võ Lao có diện tích 4.758ha đất tự nhiên, trong đó 450ha đất nông nghiệp, 69,41ha đất ngụ cư, còn lại là đất rừng (1.157,5ha) và đất chưa sử dụng (376,99ha). Toàn xã có 4 dân tộc anh em gồm Tày, Kinh, Dao, Xa Phó cùng chung sống đoàn kết bên nhau tại 29 thôn bản với tổng số 2.445 hộ, 10.476 khẩu, trong đó dân tộc Tày chiếm đa số với tỷ lệ 87% dân số và ít nhất là người Xa Phó (1%).

Tuy là xã trọng điểm kinh tế - xã hội khu vực cụm xã phía Bắc của huyện Văn Bàn nhưng giai đoạn đầu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới (2011-2015), xã cũng gặp vô vàn khó khăn thách thức. Điển hình là năm 2011, toàn xã Võ Lao còn tới trên 30% số hộ đói nghèo, trên 50% hộ cận nghèo theo tiêu chí cũ. Về cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn, ngoài trục đường trung



Giám đốc Sở VHTTDL Lào Cai Hà Văn Thắng làm việc với lãnh đạo xã Võ Lao về phối hợp chung sức xây dựng Nông thôn mới

Ảnh: Phạm Thanh Đồng

tâm đi lại thuận lợi thì đường liên thôn tới 28 bản còn lại toàn là đường đất, đường mòn, bất lợi cho việc vận chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng cơ bản phục vụ xây dựng các công trình hạ tầng cơ sở. Vì đại đa số bà con là người Tày, dân trí thấp, tồn tại không ít hủ tục lạc hậu, trình độ cán bộ xã cũng hạn chế, năng lực không đồng đều nên rất khó khăn trong việc tuyên truyền chiến lược và chính sách xây dựng Nông thôn mới tới người dân.

Với mục tiêu xây dựng Nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với

phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định giàu bản sắc dân tộc,... đối chiếu với điều kiện thuận lợi và khó khăn thách thức của địa phương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Võ Lao nửa mừng, nửa lo. Dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới tỉnh, huyện cùng với các cơ chế, chính sách đầu tư hỗ trợ của Nhà nước thì xã Võ Lao mới chỉ đưa kế hoạch xây dựng "Xã đạt chuẩn Nông thôn mới" vào năm 2019 theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh, huyện. Ông Hà Văn Thắng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (nay là Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) được phân

► công phụ trách xã Võ Lao cũng thừa nhận không khỏi ngao ngán khi thấy địa bàn quá rộng và đông khu dân cư. Mãi đến tận năm 2013, xã mới điều chỉnh và công bố quy hoạch xây dựng Nông thôn mới, hoàn thành tiêu chí quy hoạch là tiêu chí quan trọng đầu tiên trong lộ trình xây dựng "Xã đạt chuẩn Nông thôn mới".

Mặc dù Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới của xã rất tích cực tuyên truyền vận động, người dân cũng nhiệt tình hưởng ứng nhưng do nền tảng kinh tế có xuất phát điểm thấp, bà con chủ yếu góp ngày công lao động, không có tiền của vật chất nên việc thực hiện các tiêu chí cũng rất trầy trật, gian nan. Đến hết giai đoạn 2011-2015, bước sang nửa năm 2016 của giai đoạn 2016-2020, xã Võ Lao mới chỉ đạt được một số tiêu chí rất khiêm tốn: Tiêu chí quy hoạch, điện nông thôn, bưu điện, hình thức sản xuất, văn hóa... còn các tiêu chí khác chỉ đạt bình quân 50% nội dung. Nhiều nội dung, tiêu chí quan trọng đạt kết quả rất thấp như: Đường trục chính nội đồng đường giao thông nông thôn mới đạt 4,7%; số hộ có nhà tiêu hợp

vệ sinh mới đạt 58,8%; công tác quản lý môi trường trên địa bàn xã chưa thực hiện tốt, chưa thực hiện được xử lý chất thải trong chăn nuôi; việc triển khai thực hiện Nông thôn mới, thôn kiểu mẫu không có thôn nào đạt; Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã chưa xây dựng; mới 9/29 thôn có Nhà văn hóa mà vẫn chưa đạt chuẩn theo quy định; gần 48% nhà ở dân cư chưa đạt yêu cầu của Bộ Xây dựng; thu nhập bình quân đầu người dưới mức đạt chuẩn; còn 31,1% hộ nghèo, 20% hộ cận nghèo theo tiêu chí mới; tỷ lệ cán bộ công chức xã mới đạt chuẩn chỉ 45,8%... Rõ ràng, so với tiến độ xây dựng Nông thôn mới ở một xã trọng điểm về kinh tế - xã hội thì chặng đường giai đoạn 2011-2015 của Võ Lao thực sự nhọc nhằn và gian nan.

Bật dậy chạy về đích trước thời gian

Hồ thẹn với tiềm năng, thế mạnh, vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Bắc của huyện mà kết quả đạt được quá khiêm tốn trong xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, bước vào giai đoạn 2016-2020, xã Võ

Lao đã đề ra quyết tâm chính trị, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn xã Nông thôn mới về đích vượt thời gian.

Để thực hiện kế hoạch, xã đã năng động triển khai nhiều giải pháp sáng tạo, thiết thực, hiệu quả. Trong công tác điều hành thì kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, bố trí cán bộ chuyên trách, thành lập các tổ nhân công ở từng thôn bản (không phải thuê mượn nhân công nơi khác); tăng cường truyền thông tuyên truyền sâu rộng cho toàn thể cán bộ, đảng viên, toàn thể nhân dân; phát động và đăng ký, cam kết thi đua thông qua nhiều kênh, nhiều hình thức... Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề nâng cao thu nhập cho người dân (chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ sản xuất nông nghiệp thuần túy sang sản xuất hàng hóa, liên kết nông dân với doanh nghiệp để sản xuất và bao tiêu sản phẩm; triển khai thực hiện mô hình cánh đồng một giống với diện tích 540ha; thành lập 05 cơ sở chế biến lâm sản, 02 doanh nghiệp khai thác khoáng sản, phát triển được 19 hộ sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, 02 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, 39 hộ xay xát chế biến, 39 hộ nấu rượu chuyên nghiệp... làm tăng giá trị sản xuất; khuyến khích nhân dân phát triển thương mại, dịch vụ nâng cao thu nhập...). Tích cực vận động nhân dân vay vốn tín dụng ngân hàng chính sách với số tiền 6.475 triệu đồng để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo - bình quân mỗi năm giảm 6% hộ nghèo, trong đó riêng năm 2017 giảm 10% so với năm 2016, hiện chỉ còn 11,45% hộ nghèo, 13,7% hộ cận nghèo. Từ đó, huy động nguồn lực từ



Giao lưu văn nghệ giữa Đoàn Thanh niên xã Võ Lao và Đoàn cơ sở Sở VH-TTDL Lào Cai

Ảnh: Phạm Thanh Đồng

► người dân bằng công sức, tiền của trở lại chung sức xây dựng Nông thôn mới (trong giai đoạn 2011-2017, trọng tâm là 2016-2017 toàn thể cán bộ, nhân dân trong xã đã đóng góp công sức, tiền của với số tiền 28,087 tỷ đồng, chiếm 65,5% tổng kinh phí thực hiện). Mạnh dạn cải tiến kết cấu kỹ thuật, nâng cao chất lượng hiệu quả xây dựng Nhà văn hóa thôn bản (từ mẫu thiết kế xây tường 20cm bổ trụ của Sở Xây dựng được UBND tỉnh phê duyệt chuyển sang đổ trụ khung cứng; chỉ đạo xây dựng lồng ghép 3 Nhà văn hóa liên thôn cho 9 thôn, bản để giảm số lượng công trình xây dựng, tăng hiệu quả xây dựng và sử dụng thiết chế văn hóa...). Ngoài ra, kết hợp với sự đỡ đầu, chỉ đạo của Sở VH-TTDL do Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách, thông qua quyên góp cán bộ, Tổ giúp việc và Đoàn Thanh niên tình nguyện giúp đỡ trị giá hàng trăm triệu đồng... cán bộ xã và nhân dân Võ Lao đã được khích lệ tích cực thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới. Nhờ vậy, chỉ hết năm 2017, Võ Lao cơ bản hoàn thành các tiêu chí "Xã đạt chuẩn Nông thôn mới".

Ngoài các nội dung định tính, Võ Lao còn đạt các tiêu chí định lượng theo quy định

của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng Xã đạt chuẩn Nông thôn mới, như: Về giao thông nông thôn, xã đã cứng hóa 29,2km đường trục xã, 22,13km đường trục thôn. Về thủy lợi, xã đã hệ thống hóa kênh mương 50,2/62,7km, đạt 80% diện tích đất sản xuất nông nghiệp đảm bảo chủ động tưới tiêu nước. Về tiêu chí điện nông thôn, xã đã đạt 98% số hộ gia đình sử dụng điện thường xuyên và an toàn. Về trường học, hệ thống trường học các cấp ở Võ Lao đã đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh, 6/7 trường (85,7%) có cơ sở vật chất thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia. Đối với tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, Võ Lao có Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, điểm vui chơi trẻ em và người cao tuổi, xây dựng được 24 Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn và cụm thôn cùng với đầy đủ các trang thiết bị hoạt động. Chợ trung tâm xã được quy hoạch xây dựng bổ sung chất lượng đạt tiêu chuẩn chợ nông thôn mới, ban quản lý hoạt động hiệu quả. Xã đã có trạm và hệ thống loa truyền thanh phủ khắp 29 thôn bản, ứng dụng thông tin trong công tác quản lý và có dịch vụ internet phục vụ nhân dân truy cập tại hầu hết các thôn. Về nhà ở, đã có 83% số hộ gia đình có nhà

ở đạt chuẩn. Thu nhập là nội dung cơ bản khó khăn nhưng xã cũng đã đạt trung bình 26,28 triệu đồng/người/năm, đáp ứng yêu cầu tiêu chí. Đặc biệt, xã đã giảm hộ nghèo với tỷ lệ khá cao, chỉ còn 11,45% số hộ nghèo, 13,7% hộ cận nghèo; 93,47% số người trong độ tuổi lao động có việc làm; 2 hợp tác xã hoạt động hiệu quả. Xã đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, 32,7% số nhân lực lao động được qua đào tạo. Không chỉ đạt chuẩn quốc gia về y tế, Võ Lao còn có 96% người dân tham gia bảo hiểm y tế, vượt hơn 10% chỉ tiêu, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng chỉ còn 17,97%, thấp hơn 8% so với mức quy định. 100% thôn bản của xã đạt danh hiệu văn hóa, trong đó 79,3% đạt danh hiệu 5 năm liên tục. Các nội dung tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm, hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật cũng đều đạt mức quy định của Bộ tiêu chí quốc gia. Như vậy, Võ Lao đã đạt được các nội dung tiêu chí trong Bộ 19 tiêu chuẩn quốc gia về "Xã đạt chuẩn Nông thôn mới", về đích trước kế hoạch 2 năm. Đây là một thành tích ngoạn mục, đáng tự hào. ■



Cầu Ngang đổi thay nhờ xây dựng Nông thôn mới

 PHƯƠNG NGHI

Cầu Ngang (Trà Vinh) là huyện ven biển có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống (chiếm trên 35% dân số). Sau hơn 5 năm triển khai XDNTM, nhờ nỗ lực của chính quyền địa phương, sự đồng thuận của mọi người, huyện nông thôn vùng biển này đã có một diện mạo mới.



Mô hình trồng ớt chỉ thiên ở ấp Chông Bát xã Nhị Trường, Cầu Ngang giúp nhiều hộ Khmer thoát nghèo bền vững.

Đến nay, Cầu Ngang đã huy động được hơn 490 tỷ đồng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề (vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư trên 50 tỷ đồng). Bên cạnh đó, huyện còn lồng ghép thực hiện các chương trình, dự án cho các xã đặc biệt khó. Cầu Ngang đã tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn gồm 83 công trình giao thông xây dựng mới và 27 công trình thủy lợi với tổng kinh phí hơn 54 tỷ đồng, giải quyết được nhu cầu giao thông đi lại và vận chuyển hàng hóa, đồng thời hỗ trợ 341 hộ Khmer có đất sản xuất và đất ở với kinh phí hơn 9,58 tỷ đồng..

Điểm nổi bật trong xây dựng nông thôn mới ở xã Kim Hòa là có sự đồng lòng chung sức rất cao của người dân. Ông Thạch Ba Sam Rua, người ấp Kim Cầu (xã Kim Hòa) không giấu được

vẻ phấn khởi, cho biết: "Ngày trước, đường xá đi lại rất khó khăn nhưng giờ đây, người dân chúng tôi có thể đi khắp các ấp trên những con đường rất khang trang. Ngày chính quyền địa phương phát động làm đường, bà con hưởng ứng rất nhiệt tình. Chúng tôi hiến đất, đóng góp ngày công lao động, cùng chia sẻ để xây dựng phần lộ mà các hộ không có điều kiện làm". Còn Bí thư Đảng ủy xã, Trưởng ban chỉ đạo NTM xã Kim Hòa, Trần Thái Phong cho biết: Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban chỉ đạo xã luôn đặt người dân ở vị trí trung tâm, mọi việc làm, mọi nội dung đều hướng đến lợi ích của dân. Từ đó, đã tạo được ý thức của người dân: Hiểu rõ trách nhiệm của mình và cùng chung tay xây dựng Nông thôn mới. 580 hộ dân đã tự xây dựng 6,5km hàng

rào và dọn cảnh quan xung quanh nhà, xây dựng nhà vệ sinh, nhà tắm, chỉnh trang nhà ở, di dời chuồng trại ra khỏi khu vực nhà ở, tự nguyện hiến 2.214m² đất làm đường giao thông nông thôn, đóng góp trên 4.000 ngày công lao động, tự đầu tư làm đường bê tông dài 250m, trị giá trên 250 triệu đồng. "Ngoài ra còn có 120 hộ dân tự nguyện hiến 20.000m² đất để đào kênh cấp 3, kênh thủy lợi nội đồng, xây dựng Nhà văn hóa ấp... Từ đó, dần dần tạo thành phong trào trong nhân dân cùng ra sức chung tay xây dựng Nông thôn mới" - ông Phong nói.

Ở phương diện khác, Cầu Ngang tập trung đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, trong vùng đồng bào Khmer đã hình thành nhiều

► hiệu quả: Cánh đồng lớn, xây dựng vùng lúa chất lượng cao với 5.179ha, nuôi vịt đẻ theo hướng an toàn sinh học; trồng xen vườn tạp tại xã Long Sơn, Kim Hòa; hỗ trợ mô hình nuôi tôm càng xanh xã Mỹ Hòa; trồng ớt chỉ thiên; trồng hoa lài; nuôi bò sinh sản; hỗ trợ đầu tư chăn nuôi bằng đệm lót sinh học; nuôi tôm sú, tôm thẻ kết hợp cá rô phi và thành lập được 255 Tổ hợp tác sản xuất... Nhờ thực hiện lồng ghép chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, liên kết thành tổ hợp tác, hình thành cánh đồng mẫu lớn, vùng sản xuất hàng hóa tập trung, đầu ra sản phẩm được cơ sở, doanh nghiệp bao tiêu nên thu nhập cho nông dân tăng đáng kể.

Chị Kiên Sô Pha, người áp Chông Bát (xã Nhị

Trường - Cầu Ngang) nói: "Những năm qua, mô hình trồng cây màu chuyên canh trên đất gò mang lại hiệu quả kinh tế rất cao cho nông dân. Từ đó, giúp cho nhiều nông dân thực hiện hiệu quả việc chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập và giải quyết việc làm lúc nông nhàn. Riêng gia đình tôi đã tham gia xuống giống trồng được 4 công bắp (có sự bao tiêu và hỗ trợ phía doanh nghiệp) xen canh với cây màu khác. Đây cũng là vụ thứ 4 gia đình chuyển đổi đất trồng lúa sang mô hình 3 màu, cho thu nhập từ 60 - 70 triệu đồng/năm".

Theo ông Nguyễn Đức Mậu, Phó Chủ tịch huyện Cầu Ngang, đến nay, Cầu Ngang có 4/13 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn

mới (xã Mỹ Long Nam, Mỹ Long Bắc, Hiệp Mỹ Đông và Kim Hòa); xã Vinh Kim đạt 15 tiêu chí; xã Hiệp Mỹ Tây đạt 14 tiêu chí; 2 xã đạt 13 tiêu chí; các xã còn lại đạt 11 - 12 tiêu chí; có 22.135 hộ đạt đủ 8 nội dung hộ nông thôn mới (chiếm 66,9%); 29/96 ấp được công nhận ấp NTM; đường giao thông nông thôn cơ bản được bê tông hóa, 98,6% hộ sử dụng điện; 92% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; 7/8 xã vùng đồng bào Khmer có chợ. "Diện mạo nông thôn đồng bào Khmer sinh sống có nhiều khởi sắc, góp phần nâng cao thu nhập bình quân từ 14,8 triệu đồng/người (năm 2011) lên gần 27 triệu đồng/người, giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 26,86% (năm 2011) xuống còn 11,3%" - ông Mậu nói. ■

Lòng nhân ái từ một...

(Tiếp theo trang 43)

Ông Trần Văn Kính, người đã tự nguyện hiến 200m² đất để xây dựng phòng khám cho biết: "Miếng đất này có người trả tôi 200 triệu đồng nhưng tôi không bán, thay vào đó, tôi hiến đất làm phòng khám từ thiện để bà con đỡ phải đi xa, vừa tốn tiền vừa mất thời gian. Nếu phòng khám cần thì tôi sẵn sàng hiến đất tiếp để mở rộng.

Chị Nguyễn Thị Màu, nguyên giáo viên trường THCS Châu Văn Liêm, quận Ô Môn cho biết: "Tôi mới nghỉ hưu, hiện đăng ký làm nhân viên miễn phí cho phòng khám. Chủ yếu là chăm cứu, sắc thuốc, phối thuốc và các nhiệm vụ khác. Tuy vất vả nhưng vui lắm vì mình làm được những việc có ích cho mọi người".

Ông Nguyễn Văn Chính, Chủ tịch Hội Chữ Thập Đỏ



phường Thới An đánh giá: "Tuy mới hoạt động trên 4 tháng nhưng hiệu quả mà cơ sở khám chữa bệnh này mang lại rất cao, tạo được

niềm tin cho nhiều bệnh nhân cùng gia đình, góp phần giải quyết khó khăn cho người dân địa phương không may lâm bệnh". ■

Mùa Xuân

ở những xã Nông thôn mới

 LÊ HOÀI THUNG

Gió của những ngày đầu năm 2018 làm ửng hồng gương mặt những người con trai, con gái đang hăng say lao động sản xuất, lập công mừng Đảng, mừng Xuân. Đến thăm một số xã Nông thôn mới (NTM) của huyện Diễn Châu (Nghệ An) thời gian này, chúng tôi cảm nhận ngoài sắc Xuân của đất trời, còn một mùa Xuân mới ấm no trù phú, đang hiện hữu nơi đây.



Xã NTM Diễn Kỳ, Diễn Châu có 10 hộ trồng hoa cho thu nhập hơn 100 triệu đồng hộ/năm.

4 năm xây dựng NTM là khoảng thời gian không dài nhưng sự đổi thay ở xã Diễn Yên, quê hương đồng chí Phùng Chí Kiên, người học trò xuất sắc của Bác Hồ, một trong những vị tướng đầu tiên của quân đội ta, đã khiến nhiều người ngạc nhiên. Những hố bom, hố đạn của cuộc chiến tranh phá hoại mấy mươi năm về trước đã không còn. Giờ đây, dáng dấp của một vùng nông thôn hiện đại song vẫn giữ được những nét đẹp truyền thống xưa đang hiện lên trong từng ngôi nhà cao tầng với cổng rào, tường bao xanh, từng con đường làng được trải nhựa hoặc bê tông. Bí thư Đảng ủy xã Diễn Yên, Dương Đăng Hội cho biết: Thực hiện chương trình quốc gia xây dựng NTM, Đảng ủy,

UBND xã chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu kinh tế, mở rộng ngành nghề sản xuất thủ công nghiệp, chuyển 50% số lao động thuần nông sang làm thương mại, dịch vụ. Xã tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng, đưa tiến bộ công nghệ sinh học vào trồng trọt, chăn nuôi. Các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy được phân công phụ trách từ 3-4 xóm, kịp thời giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, nhất là giải phóng mặt bằng, đền bù đất, vốn vay ở ngân hàng chính sách, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn. Xã và ban chỉ huy 17 xóm mở hàng chục cuộc họp ở khu dân cư để bà con thảo luận, góp ý kiến, hiến kế thực hiện chương trình xây dựng NTM sao cho có hiệu quả. Các

đoàn thể ở xóm vận động nhân dân giải phóng mặt bằng hiến đất, hiến công mở rộng đường giao thông, xây dựng Nhà văn hóa, nhà máy nước sạch, khu vui chơi giải trí, bãi thể thao. Bằng khơi sức dân làm hạ tầng, chỉ trong 5 năm, Diễn Yên đã hoàn thành 19/19 tiêu chí với tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 263 tỷ đồng, trong đó dân đóng góp 163 tỷ đồng.

Cũng là một vùng quê thuần nông đang "thay da đổi thịt", xã Diễn Cát bây giờ không còn phải "cưỡi trâu đi lấy lửa" mỗi khi bão lũ xảy ra. Hơn 30km đường trục xã, trục xóm và đường nội đồng được trải nhựa hoặc bê tông hóa cao rộng. Xe ô tô đi đến tận 9 xóm. Nhờ nỗ lực của cả hệ thống chính trị, ►

► Diễn Cát đã đạt được những kết quả ngoài mong đợi, hoàn thành tốt tất cả các tiêu chí về xã NTM lần văn hóa. Hội chủ tịch UBND xã Diễn Cát, Trần Bá Trân: “Nguyên nhân do đâu, anh đưa ra con số đầu tư xây dựng NTM toàn xã lên tới 233 tỷ đồng, trong đó người dân đóng góp 147 tỷ đồng” thì được biết: “Nguồn lực trong dân, sự đồng tình lớn của người dân chính là một trong những yếu tố quan trọng nhất để Diễn Cát về đích sớm NTM”. Ở Diễn Cát, bà con nhắc nhiều đến hai hội viên người cao tuổi Vương Đình Cừ ở xóm 3 và ông Cao Đăng Giáp ở xóm 5. Ngoài việc hoàn thành nghĩa vụ đóng góp của gia đình mình, cụ Vương Đình Cừ ủng hộ 20 triệu đồng, riêng ông Giáp vận động con cháu ủng hộ 200 triệu đồng để làm đường giao thông. Có con đường qua xã khang trang, xanh, sạch, xe qua lại tấp nập khiến nhiều lúc ông Cừ và nhiều người dân không nghĩ đó là sự thật. “Đã ngoài 80 tuổi, tôi không nghĩ ở xã có con đường rộng rãi và chắc chắn như vậy đâu. Thật là đường vào làng như vàng vào nhà. Con cháu đi học thuận tiện, người dân đi lại sản xuất cũng dễ dàng hơn nên gia đình tôi sẵn sàng đóng góp, ủng hộ tiền của”, ông Cừ cho biết.

Hôm đến Diễn Lâm, xã miền núi duy nhất của huyện đang gấp rút hoàn thành những chỉ tiêu cuối cùng về xây dựng NTM, chúng tôi được nghe nhiều câu chuyện tưởng chừng như bình thường, nhỏ bé nhưng lại mang ý nghĩa lớn lao trong công tác dân vận, trong việc đi tìm sự đồng lòng đồng thuận của bà con lương giáo nơi đây. Xã có hơn 14.000 nhân khẩu, sinh hoạt ở 25 xóm. Ngoài 2.200

ha đồi núi thấp, còn có hơn 500ha đất nông nghiệp. Khi được chọn là xã điểm xây dựng NTM của 7 xã vùng đồi giai đoạn 2011 - 2016, Diễn Lâm chỉ mới đạt 8/19 tiêu chí. Do xuất khẩu phát triển thấp, Đảng ủy, UBND xã xác định mỗi cán bộ, Đảng viên phải cố gắng gấp nhiều lần, đi sâu, đi sát từng khu dân cư để vận động nhân dân chung tay xây dựng NTM. Bí thư Đảng ủy xã Diễn Lâm, đồng chí Đậu Xuân Hường cho hay: Qua học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên nào cũng hăng hái nhiệt tình. Đảng viên hưu trí thì gương mẫu đi đầu trong việc xây dựng nếp sống văn hóa, chăm lo sự học cho con cháu, đóng góp tiền của xây dựng đường giao thông, Nhà văn hóa; đảng viên trẻ, hội viên cựu chiến binh, đoàn viên thanh niên thì xóc vác đi đầu trồng rừng làm kinh tế trang trại, xây dựng mô hình cánh đồng cho thu nhập cao. Từ lợi thế của một xã có trục quốc lộ 48 chạy qua thông thương sang nước bạn Lào, xã đầu tư nâng cấp chợ Tảo thành chợ nông thôn loại 2, xây dựng trung tâm thương mại rộng 3ha, thu hút hơn 200 hộ vào kinh doanh; đầu tư mở rộng khu kinh tế mới Đồng Nông, đưa 60 hộ dân vào định cư... Xã còn kêu gọi thu hút 2 dự án trọng điểm, quy mô lớn là khu du lịch sinh thái “Mường Thanh Diễn Lâm”, do tập đoàn Mường Thanh đầu tư, với số vốn 2.700 tỷ đồng. Dự án nhà máy may công nghiệp công ty TNHH Phú Linh đầu tư với tổng kinh phí 50 tỷ đồng. Cả hai công trình này tạo việc làm cho 600 lao động. Trong tương lai, khu du lịch sinh thái Mường Thanh - Diễn Lâm sẽ là một điểm nhấn quan trọng, tạo đà cho du

lich Diễn Châu phát triển. Năm 2016, mặc dù thời tiết không thuận lợi nhưng Diễn Lâm vẫn được mùa lớn, tổng thu nhập GDP là 362 tỷ đồng. Xã và nhân dân tiếp tục đầu tư thêm 80 tỷ đồng để hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, xã còn vận động nhân dân hiến 2.100 m² đất vườn, góp 24.590 ngày công xây dựng NTM. Với những thành quả đã đạt được, năm 2016, Diễn Lâm vinh dự được UBND tỉnh Nghệ An xét công nhận xã đạt chuẩn NTM và tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước.

Một mùa Xuân nữa lại về, trong buổi chiều đầu năm mới, chúng tôi đến thăm xã NTM Diễn Tháp, được người dân Diễn Châu gọi với cái tên “xã tỷ phú”. Khi ra về, trên con đường trải nhựa 3km đi qua địa bàn xã, hai bên là những toà nhà cao tầng, dọc ngang, kiến trúc hiện đại. Xã có 1.700 hộ thì có đến 80% số gia đình mở tài khoản tại ngân hàng, với số dư hàng năm hơn 100 tỷ đồng. Rất nhiều xe ô tô đủ các loại. Nào xe khách bình dân, xe giường nằm cao cấp, xe con, xe bán tải. Dọc 9 con đường làng bê tông rộng 4m, trẻ em từ 9 xóm đã chơi cầu lông, nhảy dây. Chủ tịch UBND xã Diễn Tháp, chị Chu Thị Khuyên báo tin vui: 5 năm xây dựng NTM, năm nào xã cũng nằm vào tốp đầu của huyện, tốc độ phát triển kinh tế hàng năm tăng 16%, thu nhập bình quân 42 triệu đồng/người/năm (với hơn 6500 nhân khẩu), hộ nghèo chỉ còn 1%, hộ giàu và khá chiếm 85%, nhiều gia đình có tiền tỷ, làm được nhà cao tầng. Xã có trên 40 đại lý lớn nhỏ, hơn 60 ô tô trọng tải 2,5 tấn, hàng chục ô tô con để giao dịch, vận chuyển hàng hóa, buôn bán hàng quá cảnh sang Lào. Đã có hơn 10 hộ ►



Xã Diễn Nguyên, huyện Diễn Châu xây dựng 15 km đường từ làng ra đồng.

► thành lập công ty TNHH kinh doanh hàng hóa trên đất nước Triệu Voi. Cả xã có hơn 1.400 lao động làm ăn buôn bán ở Lào, giá trị thương mại, dịch vụ chiếm 80% thu nhập của xã, với hơn 200 tỷ đồng/năm. Dân giàu thì xã mạnh, năm nay bà con Diễn Thập ăn Tết to lắm, vui lắm. Rồi Diễn Thập, dưới cái nắng chiều lay rây cùng những cơn gió mùa Xuân thổi nhẹ, tôi thầm nghĩ: Từ xã Diễn Thập, sẽ có thêm nhiều buổi chiều Xuân ấm áp, yên vui như thế trên khắp mọi miền quê Diễn Châu.

Đi trên những con đường làng bê tông, hoặc trải nhựa ngắm những ngôi nhà, trường học, trạm y tế, công sở cao tầng của huyện và các xã, thấy thật vui: Vui vì đến xã nào của huyện Diễn Châu cũng thấy bà con lương giáo, hăng say lao động, sản xuất, chung tay xây dựng NTM. Vui bởi đến mùa Xuân năm 2018 này, Diễn Châu đã có 17/38 xã đạt chuẩn NTM và 4 xã khác được UBND tỉnh Nghệ An thẩm định đạt 19/19 tiêu chí. Các xã còn lại

đạt từ 14-18 tiêu chí. Toàn huyện có hơn 70.000 hộ, với gần 300 nghìn nhân khẩu, sinh hoạt ở 458 xóm thì đã có 85% số hộ đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa", 80% số xóm đạt danh hiệu "Làng văn hóa", 28/39 xã thị trấn đạt thiết chế văn hóa TTTT. 7 năm xây dựng NTM (từ 2011 - 2017), bình quân mỗi hộ góp từ 80-100 ngày công, từ 3-4 triệu đồng/hộ, để dồn điền đổi thửa, làm giao thông nông thôn, kênh mương thủy lợi, xây dựng Nhà văn hóa, bãi xử lý rác thải tập trung, khu vui chơi giải trí. Huyện tiếp cận với các nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng của tỉnh và trung ương, mỗi năm đầu tư từ 500 - 550 tỷ đồng để xây dựng các công trình trọng điểm. Đã có hơn 30 doanh nghiệp vào đầu tư xây dựng, trong đó có 15 doanh nghiệp đầu tư hàng trăm tỷ đồng để xây dựng nhà máy, khu công nghiệp, trung tâm thương mại, các công trình phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh. Nhờ phát huy sức mạnh toàn dân, trong đó lấy

lực lượng đoàn thể quần chúng làm mũi đột phá nên 7 năm qua, mặc dù thời tiết không thuận lợi, Diễn Châu vẫn được mùa lúa, mùa cá. Trên diện tích 13.500ha lúa, màu được chuyển đổi đất, hệ số sử dụng đất đạt 2,8 tấn/năm, năng suất các loại cây trồng đạt cao (lúa xuân đạt 72 tạ/ha, lạc xuân đạt 35 tạ/ha, ngô vụ đông đạt 50 tạ/ha).

Sản lượng lương thực và nông sản đạt hơn 130.000 tấn/năm. Bà con ngư dân 9 xã ven biển sửa chữa, đóng mới 1.500 tàu thuyền, trong đó có 400 tàu xa bờ, mỗi năm đánh bắt 32.000 tấn cá biển. Nguồn lợi mà rừng và biển đem lại cho người dân hơn 750 tỷ đồng. Tổng thu nhập GDP đạt mỗi năm từ 9.200 - 10.000 tỷ đồng, thu ngân sách năm 2016 đạt 293 tỷ đồng, năm 2017 nâng lên hơn 340 tỷ đồng. Thu nhập bình quân 40 triệu đồng/người/năm. Trạm y tế xã Diễn Vạn và trường tiểu học xã Diễn Xuân được Chủ tịch nước tặng danh hiệu cao quý: Đơn vị Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Hộ giàu và khá, thu nhập từ 100 triệu đồng đến 350 triệu đồng/hộ/năm, chiếm 70%. Cả huyện có 470 doanh nghiệp vừa và nhỏ và 20 làng nghề hoạt động nhộn nhịp, mỗi năm làm nghĩa vụ ngân sách hơn 100 tỷ đồng. Hàng năm, huyện có từ 2.700 - 2.900 học sinh thi đỗ vào các trường Đại học, cao đẳng. Cả 22 xã có đồng bào theo đạo công giáo đều lập được quỹ khuyến học. Nơi ít 60 triệu đồng, nhiều từ 80-100 triệu đồng. Nhiều xứ họ và gia đình giáo dân đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Xứ họ văn hóa", đã làm đẹp thêm gương mặt của những miền quê Nông thôn mới Diễn Châu khi Xuân về, Tết đến. ■

Lộc Xuân

Tản văn của HOÀI LAN



Dông qua, Xuân sang là quy luật của tự nhiên và cũng là quy luật người. Trong cái lạnh giá của mùa đông, các nhành cây trơ khấc rụng lá, bật nảy những chồi mầm. Trước khi những chồi mầm nảy nụ, từng nhành cây ứa máu đốn đau, không chỉ là sự thay đổi để nứt mầm, mà hơn hết là sự khởi đầu cho những chồi tơ.

Bà tôi khi còn sống, dù chân đã chậm, mắt đã mờ, da nhăn nheo, từng ngón tay gầy guộc... thì mỗi năm, vẫn thở dài buồn bã vào thời khắc chuyển mùa ấy. Tôi nhớ hình ảnh bà ngồi trước hiên nhà, mắt xa xăm. Có lần, ngồi gần bà, hít hà chiếc áo len nồng đượm mùi trầm thuốc, tôi nghe bà bảo: Đời người kể ra cũng còn dài chán, không như chiếc lá kia chỉ một cơn gió cũng khiến nó rụng rơi.

Quả đúng thế, đời ông bà và cả đời bố mẹ tôi nữa, sinh ra vào thời điểm đất nước có quá nhiều khó khăn, rồi vật lộn với chiến tranh, vào sinh ra tử. Bố tôi, giờ vẫn còn mảnh bom ở nơi lồng ngực, khi trái gió trở trời lại buốt nhói, đau đớn. Mẹ tôi đầu tắt mặt tối, việc cơ quan rồi cả một vườn rộng với đàn gà, vài con lợn và cả đám con nhỏ nheo nhóc. Tôi nhớ dạo ấy, mẹ tôi gầy lắm, cái gì cũng nhường cho anh em tôi, thẳng hoặc nhà có giỗ mẹ mới được gặm mấy cái chân gà trơ xương. Đúng cái tuổi ăn tuổi ngủ, bao nhiêu chúng tôi cũng thấy thiếu. Nhiều hôm bát cơm vơi của mẹ cũng phải chia thêm mỗi đứa một miếng. Ấy thế mà mẹ luôn vui. Mẹ bảo thời đời mẹ chả có gì, được mấy đứa con làm của để dành, còn của to nhỏ gì thì ngày sau mới biết.

Mùa đông năm ấy, lạnh thấu xương thịt, anh em tôi co ro hết lớp áo này đến lớp khác, mẹ bị cảm thương hàn, mang đến bệnh viện cấp cứu. May còn kịp. Chúng tôi khóc lóc, sợ lo cái lá to rộng vững vàng ấy

lia cành. Bà Nội tôi bồm bồm nhai trầu nói: Các con cứ yên tâm đi, mẹ con sẽ khỏi, vì mẹ chưa thể hết nợ trần gian được đâu. Ấy thế nhưng, sau khi thoát án tử cũng là lúc sức khỏe mẹ suy kém rất nhiều. May bà nội vẫn còn chút sức lực nuôi nấng chúng tôi. Bà thay mẹ tôi cang đáng hết 3 đứa nhỏ. Một tay bà nuôi chúng tôi lớn, không phiền hà, than vãn, yêu thương như nhiên.

Chúng tôi lớn lên thì bà già đi nhanh chóng. Lưng vốn đã còng giờ gập hẳn xuống. Mỗi lần nghe tiếng cháu gọi cửa, bà muốn bước nhanh mà cái lưng không cho phép, tôi chỉ ước làm sao để đổi được tuổi già của bà nhưng quy luật tạo hóa là thế, khi mùa đông sang, chân tay bà rã rời từng khớp nối, cứ như có châm kim. Tôi ước mùa đông qua nhanh để bà đỡ nhức mỏi. Vậy mà bà vẫn bảo: Bà thích mùa đông, vì có mùa đông mới thấy hết giá trị của mùa Xuân. Giống như cháu gái bà, cang tràn sức sống.

Có lẽ vì thế mà thấy cành cây nào đâm chồi, bà đều run run sờ. Bà bảo: Đời người cũng như đời cây. Khi bà già, bà chỉ chờ mong con cái mình trưởng thành. Các cháu rồi sẽ lớn khôn, sẽ già và lớp lớp con cháu lại như chồi nảy lộc.

Cái lộc Xuân, đâu chỉ là niềm vui, nó còn là sự khắc nghiệt của tạo hóa. Chúng ta cứ ao ước những người thân thương sẽ sống lâu, sống khỏe nhưng rồi mỗi ngày, mỗi năm, mỗi tuổi... con người ta lại càng mong manh. Người khỏe mạnh rồi sẽ có lúc bị ốm, người yếu hơn chả biết ra đi khi nào.

Vẫn biết "Xuân đương tới nghĩa là Xuân đương qua/ Xuân còn non nghĩa là Xuân sẽ già" nhưng đời người, được đón Xuân vẫn là niềm vui không gì sánh nổi; là biết mình lại sống thêm một năm nữa cùng cháu con... Bà vẫn thường nhắc nhở chúng tôi vậy mỗi khi thấy lộc Xuân đâm chồi. ■

Tháng chạp về se sắt nhớ thương. Trên con đường xưa, những bông sậy chín đã vươn vào ngày đông thê thiết. Từng bông sậy cuốn xoay trong gió. Nhặt bông sậy mong manh trên tóc, tôi nghe thời gian vô tình lướt qua nhau đến tàn nhẫn.

Ngày ấy, bờ sậy sau nhà là cả một thiên đường tuổi nhỏ. Chúng tôi lấy sậy làm ngựa thi nhau đánh trận giả, trốn vào bờ sậy lúc chơi trốn tìm. Nơi chúng tôi cùng nhau nằm sõng soài dưới cổ ngấm nhìn bầu trời cao rộng, nghe tiếng chim kêu lạnh lớt trên những tán cây cổ thụ già nua.

Tôi vẫn thường theo mẹ hái những bông sậy về bó thành từng chiếc chổi đem ra chợ bán lại cho cửa hàng tạp hóa. Tôi vẫn thường than thở với mẹ vì những cây chổi chẳng bán được bao nhiêu tiền mà còn nhọc công đủ đường. Mẹ chỉ mỉm cười nhìn tôi, rồi để mặc tôi chơi đùa với đám bạn. Tôi đâu biết rằng, từng bông sậy mỏng manh ấy đã giúp ước mơ đến trường của tôi không với cạn. Thế nên, mỗi lần đi xa, những bông sậy li ti đó cứ níu lòng tôi ở lại với quê nhà yêu dấu.

Những bông sậy ấy đi theo suốt triển nhớ của tôi. Đám trẻ nhà quê hùa nhau đánh trận giả, những ngọn cờ lau phất phới trong gió đông thổi miên man. Tiếng cười đùa trong vắt, khiến người lớn quê tôi bao lần tiếc tuổi thơ của mình với đám trẻ quê nghịch phá. Đánh trận mệt nhừ, chúng tôi nằm sõng soài trên đất, mỗi đứa kể cho nhau nghe về những giấc mơ của mình. Có những giấc mơ ngày ấy thật viễn vông nhưng nó đẹp đến lạ kỳ. Tôi mang giấc mơ của mình đi hết thời tuổi nhỏ, để thấy mình chẳng bao giờ rời bến quê nghèo khi đã mỗi gối chùn chân. Giấc mơ hải hồ sông núi tan đi khi một ngày tôi về nhìn lại

dáng cha gầy ngoài ngõ, mái tóc trắng mẹ bay trong ngọn gió mùa giết mình thổi xiết.

Tháng chạp về nhớ quá đôi tiếng mẹ cầm rơm các con tắm rửa. Đám trẻ quê chúng tôi cứ thi nhau hò hét, chơi đùa mà lười tắm vì những ngọn gió chướng làm chúng tôi đánh bò cạp, đứa nào đứa nấy hể cào lên da là nổi mốc. Tôi bị mẹ la vì con gái mà suốt ngày cứ theo đám con trai quậy phá, đầu tóc bù xù. Ba nói cốt tôi là cốt con trai nên mới như vậy. Tôi chơi thân với đám con trai ở quê mà chẳng thèm chơi với đám con gái không nhẽo ở trong xóm. Để một ngày, thằng con trai hiền lành, nhút nhát luôn bị tôi ăn hiếp lại bên lên trao cho tôi nhành hoa dại. Đó cũng là lúc đám trẻ ấy tản đi khắp mọi phương trời. Có đứa rời quê vì gánh nặng cơm áo gạo tiền. Có đứa vì giấc mơ làm người của phố. Có đứa vì vướng vào "lời ru thêm buồn". Chàng trai hiền lành nhút nhát ngày nào cũng đã ngược dòng thành phố, bỏ lại bến sông quê lững lờ con nước. Chỉ còn mình tôi ở lại với những ký ức in hằn theo tháng năm rộng dài. Ngọn cải đã lên ngồng, mẹ ra vào nhắc chuyện chồng con. Tôi bỗng thấy ngọn gió mùa rụng rức lạnh khi nhớ lại lời hứa năm xưa. Mãi chỉ còn là kỷ niệm...

Tháng chạp, tháng chạp rồi, đưa mắt nhìn về phía chân trời hun hút, chợt thêm những dáng hình ngày xưa. Tháng năm cứ cuốn con người ta đi xa mãi. Ta bước trên con đường quen thuộc với những ký ức vẹn nguyên như thuở ban đầu. Chiều lại ngồi trên bến sông quê, ngọn gió chướng ủa về bao cảm xúc miên man. Ngọn khói đốt đồng bảng lảng dịu ta về mái nhà quê ấm áp. Bông sậy li ti bay bay vào trong gió. Liệu có bông sậy nào mang theo ánh nhìn của người đứng bên sông gửi về nơi xa vắng... ■

Tháng chạp - mùa nhớ...

 **Tản văn của NGUYỄN THỤY VÂN ANH**



 PHẠM MINH GIANG

Chợ Xuân

Hôm qua em đi chợ Cầu,
Mưa Xuân lất phất trên đầu tóc em.
Chợ nhiều người lạ, người quen,
Muốn mua hàng tốt phải chen nhau vào...
Mưa Xuân ướt cánh hoa đào
Và mưa Xuân ướt rơi vào má em...
Chợ tàn, người hết đua chen,
Bâng khuâng tôi đứng trên nền đất khô...

 ĐẶNG PHI KHANH

Sương quê

Sương cứ rơi trong đêm dài tĩnh lặng
Gọi nhành hoa hé nụ đợi Xuân về
Sương thì thấm trên đồng lúa thôn quê
Giục chút sữa hãy chắc thành hạt gạo.

Nét mùa Đông
Sương lạnh chui tà áo.

Khắp nẻo đường
Sương trắng cứ rơi rơi.

Anh bên em
Năm tháng đây vơi
Bao sương nắng đã len vào sợi tóc!

Đời sương vui
Phải qua bao khó nhọc
Sương chẳng lành
Sương buốt lạnh
Quê ơi!

 NGUYỄN QUỲNH THI

Tết miền Trung

Đi qua mùa bão lũ
Miền Trung đón Xuân về
Cây mai vàng trần trở
Kịp đón mừng Tết quê

Cỏ xanh lại bờ đê
Đồng xôn xao lúa hát
Núi vươn cao lời thề
Sông tự mình gạn đục

Khắp làng ngang, phố dọc
Hương vị Tết thơm đậm
Nhà ai vừa mái tóc
Đã tươi màu ngói nung...

Về với Tết Miền Trung
Nhiều nơi chưa đủ ấm
Thương mẹ suốt đêm nằm
Lo trời còn rét đậm.

 TRỊNH PHƯƠNG THẢO

Xuân về lòng cứ chơi vơi

Giao thừa Xuân sớm đến rồi
Búp tay vén bức màn trời bước ra
Mắt người hun hút nỗi xa
Mà sao nhịp đập tim ta bồi hồi

Xuân về lòng cứ chơi vơi
Tĩnh say một cuộc đất trời chao nghiêng
Vẩn màu hoa tím đáng duyên
Vít cong cả mảnh đất thiêng của trời

Một mình em với riêng tôi
Xuân trên đỉnh núi cao vơi vơi xanh
Gió ru muôn lá trên cành
Ngân nga điệp khúc Xuân lành chứa chan.

CẨM THẠCH

Noọng ơi, mùa Xuân về

Đất trời đã vào Xuân
Tiếng thì thầm hoa cỏ
Cánh đào vừa hé nở
Đôi má em ửng hồng

Bước dưng dăng gió đông
Mây nhõn nhơ trên núi
Nắng hong khô váy mới,
Thơm nụ cười tình khô

Trái Cờn bay chơi vơi
Men rượu Cờn - men núi
Tiếng sáo ai chờ đợi
Bếp lửa sàn đón em

Rộn ràng tiếng công chiêng
Tiếng chày khua náo nức
Bước chân ai rạo rức
Điệu Lăm Nhuôn gọi mời

Mùa Xuân về, noọng ơi,
Hội xuống đồng hối hả
Tay ôm từng bó mạ
Hẹn ngày mai mùa vàng...

NHỮ MAI HỒNG

Chút hương giữ lại

Xuân về vương hạt sương đêm
Rắc qua vai lá ướt mềm cỏ hoa
Biết người ở gần hay xa
Lạnh tà ảo mộng thướt tha đáng chiều

Qua miền hao khuyết thương yêu
Tin sông vẫn bến, tin diều vẫn bay
Ngõ ngang ngọn gió heo may
Lời yêu như đã vương đầy tóc em.

Bao mùa vàng lúa đợi liềm
Lối xưa dâu chẳng về bên cội người
Xuân về hoa nở khoe tươi
Chút hương gửi lại thơm người mai sau.

NGUYỄN TƯỜNG THUẬT

Hồn Xuân

Vội tay, đã chạm Xuân rồi
Trời xanh đẹp tựa mắt người đang yêu
Én chao như dệt đàn chiều
Vườn Xuân chim riu rít kêu gọi đàn.

Hồn Xuân đánh thức đồng làng
Hạt mưa như bụi mịn màng bay bay
Lộc vừa tách vỏ trên cây
Lúa ngô xanh tự chân mây xanh về.

Thì thùng... trống vọng ngô quê
Hội Xuân như thể bùa mê gọi mời
Lời ca thấm đắm tình người
Điệu hò, điệu lý... mấy đời còn say.

Xanh trời, xanh đất, xanh cây
Xuân nghìn tuổi vẫn ngất ngây hồn người
Ta đi thêm một tuổi trời
Quê hương đổi mới, cuộc đời thêm Xuân...

Mỗi năm Xuân đến một lần
Đi xa vẫn nhớ mùa Xuân quê mình
Về nghe em hát sân đình
Tóc hoa râm vẫn tưởng mình đang Xuân!

NGUYỄN VIỆT TIẾN

Đợi

Đợi Xuân vàng những lá trầu
Đợi em bằng những buồn cau trước nhà
Gió về đợi những cánh hoa
Nở bung ngày Tết... vỡ òa Xuân sang.

Cấy xong đợi đến mùa màng
Người đi... đợi đến chín vàng giấc mơ
Gió chiều đợi những vần thơ
Bên hồ đợi những mộng mơ cuộc đời
Má hồng... đợi những gọi mời
Trăng đêm xoa tóc... đợi người gái quê
Cỏ mượt đợi mãi bờ đê
Chênh chao người có... nhớ về bến sông.

Mùa Xuân xứ Lạng

Lên Xứ Lạng
chạm câu Sli
Vang ngân đá núi, vọng đi khắp vùng
“Hội Xuân Xứ Lạng” từng bừng
Áo chàm, vòng bạc các vùng gặp nhau
Câu Sli đâu phải phép màu
mà say trai gái chạm đầu “Nì a”
Chi Lăng lên, Lộc Bình ra...
Kỳ Lừa đông nghịt
sắc màu Hội Xuân.

Chào em!
Em gái Kỳ Cùng
Phải em là cô gái Nùng biên cương?
Câu Sli làm đẹp quê hương
Nụ cười tươi để tình thương cho đời
Ngày mai em phải về xuôi
Lòng còn đắm đuối
cảnh - người quê em

Bao giờ đến hẹn lại lên
Câu Sli ngược dốc chó quên quê mình
Chia tay thầm nhớ người xinh
Say Xuân Xứ Lạng
nặng tình biên cương!

Lục bát đồng quê

Mênh mông là sóng lúa đồng
Vi vu là sáo diều dong gió trời

Dòng sông thăm thẳm bao lời
Hàng tre xanh xòa tóc phơi nắng vàng

Con chìa vôi hót rộn ràng
Triền đê đám rước dâu đang xuống đò

Lênh dênh lục bát sang bờ
Để mình ngon gió thảo thơm bến trưa...

Nghe em hát câu dân ca Ví Dặm

Từng nghe điệu Ví Dặm quê nhà
Sao chiều nay lắng lòng tôi đến thế
Giận thì giận... Những lời ca thăm thẳm
Khi “nhặt” khi “khoan” như con nước vơi đầy
Đưa ta về với làng nước, trời mây
Nơi bóng mẹ vai gầy
Cánh cò trắng
Hai sương một nắng
Nơi thấp thoáng bờ tre
Nơi dòng sông con đò
Nơi mái đình cây đa
Còn tỏa bóng những trưa hè
Điệu ngân nga dòng sông cửa bể
Neo hồn ta giữa cuộc đời sóng gió
Khi Xuân về vịn câu hát đi lên...

Dẫu cách xa mà như thể rất gần
Xứ Nghệ quê mình gừng cay muối mặn
Câu hát ân tình dòng sông mưa nắng
Như đỉnh non Hồng mây trắng vẫn bay
Như Lam giang uốn lượn hình hài
Để chiều nay lại nghe em hát
Đất nước mây trời xanh ngát
Điệu dân ca xào xạc
Khiến lòng ta thao thức thán năm
Hỡi quê hương chớp bể mưa nguồn!

Bánh chè lam

TRẦN VĂN LỢI

57

Cứ mỗi dịp Tết đến Xuân về, mẹ tôi lại cặm cùi, hì hục làm bánh chè lam cho mấy chị em chúng tôi. Đây là thức quà dân dã của đồng ruộng, là món ăn truyền thống trong những ngày Xuân. Làm bánh chè lam cũng không đến nỗi quá công phu mà lại ngon nên nó đã trở thành món bánh phổ biến, nhất là trong thời kỳ đời sống còn nhiều khó khăn, các loại quà bánh Tết chưa phong phú như bây giờ.

Buổi sáng ngày cuối năm, trong cái lạnh hanh heo của trận gió mùa đông bắc, mẹ tôi lụi cùi bắc bếp rồi đem gạo ra rang. Gạo dùng để làm bánh được trộn lẫn theo tỷ lệ ba phần gạo nếp, một phần gạo tẻ. Bếp đun bằng củi, giữ ngọn lửa nhỏ và cần phải đảo đều tay để hạt gạo không bị cháy. Gạo rang xong có màu vàng ươm, giòn tan, tỏa hương thơm ngậy ngậy. Đưa gạo ra trước gió cho chóng nguội để khi xay, bột gạo không bị dính bết. Mẹ tôi đặt chiếc cối bằng đá đã được rửa sạch lên chiếc mâm đồng rồi vốc gạo bỏ vào xay nhíp nhàng và đều đặn. Bột gạo xay xong cần được rây cho mịn, phần còn to thì lại cho vào xay tiếp, rồi lại rây... cho đến khi nào hết mới thôi.

Tiếp theo là việc chuẩn bị nước cùng gia vị để nhào bánh. Bánh chè lam nhất thiết phải có hương vị của củ gừng, bởi gừng có tính nhiệt làm ấm tì, ấm vị, phòng chứng đầy hơi, khó tiêu. Đồng thời, mùi thơm của

gừng quyện với hương thơm của gạo tạo nên hương vị rất đặc trưng của bánh. Gừng được giã thật nhỏ rồi hòa vào nồi nước đun sôi để nguội, cùng một chút muối và đường ăn, tùy theo khẩu vị. Sau đó, mẹ dàn bột gạo ra mâm, múc nước gia vị rưới lên rồi nhào bánh. Việc nhào bánh phải cẩn thận và cần một chút kinh nghiệm để bánh không được khô quá hay nhão quá. Bánh sau khi nhào nước phải mịn màng và dễ nặn, không được chảy hay rời rạc. Bánh được nặn thành từng khúc như khúc giò, lăn đi lăn lại trên mâm cho chắc và tròn. Cuối cùng, bánh được đặt ở nơi khô thoáng để lớp ngoài của bánh se lại, không bị dính tay khi ăn nhưng bên trong vẫn mềm.

Bánh chè lam là món quà dùng để ăn lai rai trong những ngày Xuân. Tuy nhiên, không nên để bánh quá lâu vì lúc đó, bánh sẽ bị khô. Khi ăn, mẹ tôi cắt từng khoanh bánh như kiểu cắt giò, sau đó lại cắt bánh nhỏ ra theo hình thanh kẹo lạc. Mấy chị em tôi cùng đám trẻ con hàng xóm quây quần bên mâm bánh, đợi mẹ chia phần cho. Giữa cái lạnh của mưa phùn và gió bắc, được thưởng thức bánh chè lam để cảm nhận được vị ấm nồng, thơm ngậy, ngọt ngào của bột gạo quyện với gừng, với đường mà thấy mùa Xuân ấm áp, vui vầy đang dâng tràn khắp đất trời và dâng tràn trong tâm hồn của mỗi người...■

Hấp dẫn bánh lọc trần xứ Huế



NGỌC HOA

Cây sắn là loại cây lương thực thường được trồng nhiều trên dải đất miền Trung nước ta. Tinh bột của củ sắn được cư dân miền Trung gọi bột lọc (bột được lọc ra từ củ sắn). Một số vùng miền khác gọi là bột năng. Với loại bột này, người dân miền Trung nói chung và người Huế nói riêng đã chế biến thành nhiều loại bánh. Phổ biến và đặc sắc nhất là bánh lọc trần.

Ưu điểm của loại bánh lọc trần là dễ làm nhưng lại vô cùng thơm ngon hấp dẫn. Thường thức chiếc bánh lọc trần, bạn sẽ được thỏa mãn các giác quan. Chiếc bánh lọc trần rất bắt mắt về hình thức. Vỏ bánh trong veo, dẻo mỏng ôm lấy con tôm đỏ hồng cùng miếng thịt heo sao mà hấp dẫn đến thế. Chỉ mới nhìn thôi là có cảm giác muốn thưởng thức “ngay và luôn”. Đưa chiếc bánh vào miệng là một trải nghiệm thú vị. Cảm giác dai mềm dẻo của vỏ bánh hòa quyện trong vị ngọt mặn của tôm thịt rim và mùi thơm nồng nàn của gia vị... chắc chắn sẽ làm say lòng người thưởng thức.

CÁCH CHẾ BIẾN BÁNH LỌC TRẦN

Chế biến vỏ bánh:

Người Huế thường hay dùng bột sắn được gạn lọc trực tiếp gọi là “bột tươi” để làm vỏ bánh. Bột sắn lọc sau khi được mua về không dùng làm bánh ngay mà phải lắng lọc lại nhiều lần cho sạch “bột mủ” và các tạp chất còn sót để bột sạch mới được dùng làm bánh.



Bột càng lọc sạch thì vỏ bánh sau khi luộc càng trong, càng làm nổi bật nhân tôm thịt hấp dẫn. Bột được gạn lọc nhiều lần, không chỉ làm hình thức bánh đẹp mà còn làm tăng chất lượng của chiếc bánh, bánh càng dẻo và thơm ngon hơn. Chính vì thế, việc chọn mua bột và lắng lọc lại bột là khâu rất quan trọng trong sơ chế. Bột sau khi lọc sẽ tạo thành khối, người làm bánh lấy ra và tiến hành nhồi bột. Với kinh nghiệm của mình, nhìn vào lượng bột làm bánh, người nội trợ sẽ dùng một lượng “bột chín” (bột lọc được làm chín trong nước sôi) vừa đủ để nhồi cùng. ►



- Làm sao cho bột sau khi nhồi sẽ tạo thành khối mềm dẻo mà không dính tay. Như vậy, khâu làm bột vỏ bánh đã hoàn thành.

Chế biến nhân bánh:

Thông thường, người Huế dùng tôm đất hay tôm rằn là loại tôm ngon sống tự nhiên ở đầm phá Tam Giang - Cầu Hai để làm nhân bánh. Bối giống tôm này thịt rất ngọt, lại có kích cỡ không lớn lắm, phù hợp với chiếc bánh lọc trần nhỏ xinh. Tôm càng tươi sống thì bánh càng ngọt ngon. Thịt heo cũng phải chọn ở những phần thịt vai hay thịt ba chỉ (cân bằng phần thịt mỡ với thịt nạc) thì nhân mới đạt yêu cầu.

Tôm được làm sạch phần đầu, cắt bỏ râu và đuôi, rửa bằng nước muối. Vớt tôm để ráo nước. Thịt heo rửa sạch, cắt miếng nhỏ hạt lựu ướp cùng chút nước mắm, đường, chút hạt tiêu và vài củ hành tím già nát. Ướp khoảng 15 phút cho thịt ngấm.

Rim tôm thịt: Cho dầu vào chảo nóng đun sôi, phi thơm bằng vài tép hành tỏi. Sau đó, cho tôm thịt vào xào nhanh. Khi tôm thịt đã chín thì nếm, kiểm tra lại cho phù hợp với khẩu vị rồi vặn nhỏ lửa, rim đến khi tôm thịt thấm đều và khô là đạt yêu cầu. Chú ý không để nhân bị mặn, bánh sẽ mất ngon.

Bắt bánh: Bột lọc sau khi nhồi sẽ được lấy ra từng phần nhỏ rồi dẹt thật mỏng và bỏ nhân tôm thịt, khếp mí lại và chiếc bánh lúc này sẽ có hình bán nguyệt.

Luộc bánh: Khi nước luộc sôi thì bỏ bánh vào. Đun thêm vài phút. Bánh sôi và nổi lên mặt nước là bánh đã chín. Vớt bánh ra rá cho ráo nước. Để bánh không dính nhau, cần rưới vào bánh một thìa nhỏ dầu ăn. Thành phẩm là những chiếc bánh hình bán nguyệt nhỏ xinh. Chiếc bánh trong veo nổi bật nhân tôm thịt đỏ au sao mà hấp dẫn lạ lùng.

Xếp bánh ra đĩa rắc lên ít ngò ri, hành lá cắt nhỏ cùng vài lát ớt chín đỏ tươi lại càng bắt mắt. Một cảm giác thích thú và thêm muốn được thưởng thức. Bánh lọc trần thích hợp dùng cùng nước mắm nhỉ của vùng biển Thuận An.

Về xứ Huế, vào bất cứ nhà hàng đặc sản hay ở các gian hàng ẩm thực của những ngôi chợ quê, bạn đều dễ dàng được thưởng thức món bánh lọc trần thơm ngon và hấp dẫn. Bánh lọc trần xứ Huế cùng với các loại bánh truyền thống như bánh bèo, bánh nậm, bánh gói đã trở thành nỗi nhớ thương cho những người con Huế xa quê. Du khách có dịp đến Huế, đi ngang qua huyện Phú Lộc (“thủ phủ” làm bánh bột lọc thơm ngon) đều thấy bánh bột lọc được rao, bày bán khắp nơi từ trạm trung chuyển (phía bắc hầm đèo Hải Vân) cho tới trên các xe đò và các hàng quán hai bên đường. Bánh bột lọc nơi đây thơm ngon nức tiếng gần xa mà giá lại khá rẻ (10.000 đồng một chục - 12 cái). ■



THANH HÓA:

BẢO TỒN và PHÁT HUY bản sắc

✍ NGUYỄN MAI HƯƠNG

Giá trị văn hóa đặc sắc của người Dao xứ Thanh

Thanh Hóa có 07 dân tộc thiểu số, trong đó người Dao gồm khoảng hơn 6.000 người thuộc hai nhóm: Dao Quần Chẹt và Dao Đỏ. Nhóm Dao Quần Chẹt ở vùng núi thấp có 10 làng (trong đó 9 làng toàn là người Dao, 1 làng xen ghép ở cùng người Mường, Thái và người Kinh). Huyện Cẩm Thủy có các làng: Phú Sơn; Thạch An; Làng Ổi... huyện Ngọc Lặc có các làng: Hạ Sơn; Tân Thành và Phùng Sơn... Nhóm Dao Đỏ ở vùng núi thuộc huyện Mường Lát có 3 chòm: Suối Tút; Con Dao; Pù Quăn. Người Dao Quần Chẹt ở Thanh Hóa chủ yếu từ Tuyên Quang, Hòa Bình, Vĩnh Phúc di cư vào hồi đầu thế kỷ XX. Người Dao Đỏ hiện đang sinh sống tại Mường Lát di cư từ Lào qua Việt Nam muộn hơn vào năm 1945.

Mặc dù đồng bào dân tộc Dao ở Thanh Hóa không đồng như đồng bào Mường và Thái nhưng vốn văn hóa truyền thống của người Dao khá phong phú và đa dạng, trong đó độc đáo hơn cả là trang phục phụ nữ, chữ viết và các làn điệu dân ca. Hiện nay, có nhiều nét văn hóa xưa vẫn được lưu giữ nguyên vẹn, song cũng có những nét văn hóa đang dần bị mai một.

Trước hết là chữ viết. Chữ viết luôn thực hiện vai



Những người phụ nữ trong gia đình người Dao có trách nhiệm chuẩn bị những mâm cỗ để cúng trong ngày lễ Cấp Sắc

trò tích cực trong việc làm nên những thành tựu văn hóa cũng như bảo tồn và phát triển chúng, bằng cách ghi lại cho người khác và các thế hệ kế tiếp nhau cùng đọc. Chữ viết còn có vai trò như một phương tiện để tăng cường sự cố kết trong nội bộ một dân tộc và hướng về cội nguồn. Giống như các dân tộc khác, chữ viết của đồng bào dân tộc Dao Thanh Hóa là một loại hình di sản gắn liền với sinh hoạt văn hóa và tín ngưỡng của người Dao.

Chữ Nôm Dao phát triển và tồn tại hàng ngàn năm. Các nhà khoa học hiện chưa xác định được niên đại, chỉ biết rằng từ bao đời nay, người Dao đã coi đây là chữ

viết của dân tộc mình. Ở Thanh Hóa, người Dao còn lưu giữ được bộ kinh 9 quyển bằng chữ Nôm Dao, nội dung sách khá phong phú, gồm nhiều loại hình, bên cạnh giá trị hướng dẫn thực hành đạo giáo, còn có giá trị bảo tồn phong tục tập quán, nghi lễ thờ cúng, ma chay, tổ chức lễ hội, cấp sắc, rồi cả nội dung hướng dẫn làm nông nghiệp, nắm bắt quy luật thiên nhiên, địa lý, giáo dục nhân cách làm người, hướng dẫn về bài thuốc và cây thuốc gia truyền, rồi về lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc Dao.... Nhờ có sách cổ, các tri thức dân gian được ghi chép, truyền lại cho thế hệ sau. Bộ sách cổ 9 quyển của người Dao

► còn là nguồn tư liệu phong phú trong việc nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển của chữ Dao.

Có thể nói, chữ Nôm Dao được coi là “năng lượng sống” của văn hóa dân tộc Dao xứ Thanh. Vì vậy, đứng trước thực trạng chữ Nôm Dao có nguy cơ bị mai một, năm 2015, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ký xác nhận đưa vào truyền dạy cho đồng bào người Dao trên toàn tỉnh. Và để bảo tồn và truyền dạy chữ Nôm Dao cho cộng đồng người Dao Thanh Hóa, Hội Dân tộc học và Nhân học tỉnh đã phối hợp với các nghệ nhân dân tộc Dao, sưu tầm, biên soạn bộ chữ và chương trình giảng dạy chữ Nôm Dao. Đồng thời, phối hợp với Sở GD&ĐT tổ chức hội nghị với các sở, ban, ngành liên quan để đóng góp phần hoàn thiện bộ chữ và chương trình dạy chữ Nôm Dao Thanh Hóa. Sở VH-TTDL đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa tỉnh, phòng VH-TT, TTVH các huyện Ngọc Lặc, Cẩm Thủy, Mường Lát xây dựng đề án, chính sách thiết thực, động viên nghệ nhân mở các lớp truyền dạy do tỉnh, huyện tổ chức. Trong quá trình truyền dạy chữ Dao, đã xuất hiện những cá nhân điển hình, đi tiên phong trong việc gìn giữ vốn văn hóa truyền thống như ông Phùng Thanh Khương - Trưởng thôn Phú Sơn, xã Cẩm Châu (Cẩm Thủy). Cả cuộc đời gắn bó với mảnh đất Phú Sơn, từ bé ông đã được bố mẹ động viên, tạo điều kiện cho học chữ Dao và các phong tục tập quán của người Dao. Với nỗ lực cá nhân, ông đã đưa ra nhiều hình thức giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Dao, đặc biệt là việc mở lớp truyền dạy chữ

Hán - Nôm Dao cho các thế hệ đồng bào người Dao trong huyện.

Trang phục của người Dao ở Thanh Hóa - điển hình là Dao Quần Chẹt khá đẹp và độc đáo vẫn lưu giữ được nét đặc trưng của những người ở rừng, chống chọi lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên. Trang phục của người Dao gồm các thành tố: Mũ, khăn, áo, yếm, váy, quần, xà cạp, dây lưng... với gam màu chàm và đen quen thuộc. Các họa tiết hoa văn trang trí đa dạng, phong phú như cỏ cây, hoa lá, muông thú... đã được tối giản, cách điệu với những gam màu cơ bản: Vàng, đỏ, trắng, xanh lá cây... Tất cả như khắc họa lên một bức tranh đầy màu sắc về thiên nhiên và con người nơi đây. Đồ trang sức cũng chỉ được dùng trong các ngày lễ hội, làm tăng thêm vẻ đẹp cho người phụ nữ.

Ngày đầu đến Thanh Hóa, đàn ông Dao mặc quần áo không có gì đặc biệt, một áo dài, một áo cắt theo kiểu Mường (thường có màu trắng), vải khăn chít đầu (xanh lơ), tóc cài lược. Phụ nữ tự may trang phục bằng vải xanh mua ở chợ, ngực che một mảnh vải như yếm của phụ nữ Việt, thêu viền trắng... Họ cạo đầu trọc phía trước, tóc bôi sáp ong, mỡ, cuốn lại và chít khăn để giữ lấy. Cổ đeo nhiều vòng bạc, trên yếm có đeo 2 hình bán cầu rỗng bằng bạc. Nhu cầu làm đẹp của con người thông qua trang phục là một xu hướng tất yếu, đồng hành cùng lịch sử phát triển của nhân loại. Trang phục truyền thống của người Dao Quần Chẹt cũng vậy, trải qua những biến động của lịch sử, sự giao thoa, hội nhập các nền văn hóa khác nhau nhưng kết cấu trang phục, hoa văn, màu sắc... vẫn đọng lại theo thời gian.

Nó đã trở thành nét độc đáo rất riêng của người Dao ở Thanh Hóa. Hiện nay, tại các làng chỉ còn các Mù Cũ (bà già) dệt các trang phục bằng tay và Hội phụ nữ các xã đang lồng ghép để truyền dạy cho chị em cách may trang phục truyền thống của dân tộc mình.

Người Dao ở Thanh Hóa có đời sống văn hóa tâm linh phong phú và “Tết Nhảy”, “Tết năm cùng” hay “Múa Rùa” là nét văn hóa có từ rất lâu đời. Tết Nhảy thường được tổ chức trong tháng Chạp, vào ngày rằm cuối cùng của năm âm lịch. Người Dao tổ chức Tết Nhảy để tạ ơn trời đất, tổ tiên đồng thời là dịp cầu mùa, cầu bình an và gửi gắm ước vọng về cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Theo chu kỳ cứ 10 đến 15 năm, bà con năm mới tổ chức Tết Nhảy một lần theo lời hứa của từng họ người Dao. Có thể nói, Tết Nhảy được xem là nghi lễ quan trọng bậc nhất của người Dao, là “sợi chỉ đỏ” kết nối tộc người, xóa nhòa sự ngăn cách về khoảng cách địa lý. Sự huyền bí của Tết Nhảy đến nay vẫn là thách thức với không ít nhà nghiên cứu trong việc giải mã cái Tết đặc trưng nhất của người Dao Thanh Hóa.

Múa Rùa là một trong những nghi lễ đội ơn thần linh, trời đất đã cứu giúp người Dao thoát chết và có cơ hội được mưu sinh, lạc nghiệp trên mảnh đất mới. Trước khi múa, người ta phải chuẩn bị các dụng cụ như: Dao, kiếm, chuông, khèn, sập xèng và trống. Trong đó, kiếm được coi là thứ vũ khí, khí tài để bảo vệ bản làng, dân tộc. Tất cả các dụng cụ, nhạc cụ khi được tấu lên sẽ tạo nên một âm hưởng vang dội trong điệu múa. Các điệu múa diễn tả nhiều động tác, như ►

► tìm rùa, bắt rùa, trói rùa khiêng về nhà để dâng cúng Bàn Vương và các vị thần thánh tổ tiên. Mong các thần về phù hộ độ trì cho gia chủ và bản làng được bình yên, hạnh phúc, mùa màng tốt tươi. Múa Rùa vừa mang đậm bản sắc văn hóa tộc người, lại vừa thể hiện tính nghệ thuật cao qua từng bước đi, điệu nhảy. Trong mỗi điệu múa còn chứa đựng tâm hồn, tình cảm và cả cốt cách của đồng bào dân tộc Dao ở miền núi xứ Thanh. Múa Rùa của đồng bào dân tộc Dao miền núi xứ Thanh không chỉ đơn thuần mang yếu tố nghệ thuật, tâm linh mà còn mang tính giáo dục, kế thừa văn hóa truyền thống, là sự tái diễn lại hoạt động lao động, sản xuất trong cuộc sống đời thường. Đây là những giá trị văn hóa tinh thần vô cùng quý giá trong kho tàng văn hóa nghệ thuật của người Dao, cần được bảo tồn và gìn giữ.

Trong các nét văn hóa truyền thống của người Dao Thanh Hóa, những làn điệu dân ca dân vũ luôn thu hút đồng bào tham gia, nhất là giới trẻ. Nếu như Tết Nhảy cùng với Múa Rùa đại diện cho nét văn hóa tâm linh của đồng bào Dao thì điệu Múa Bát lại thu hút người xem bởi sự mới lạ và dân dã. Đây là điệu múa không thể thiếu trong các lễ hội của người Dao Thanh Hóa. Để có thể thuần thực điệu múa này không hề đơn giản. Trước tiên, người múa phải cầm bát cầm dũa sao cho chắc chắn, gõ dũa vào bát sao cho đúng nhịp phách của bài hát, bát được chọn là bát nhựa hoặc bát sắt làm sao để âm thanh khi phát ra trong và đảm bảo độ vang. Điểm khó nhất trong điệu Múa Bát là phải

kết hợp giữa sự di chuyển của cơ thể với tay cầm bát, làm sao để vừa gõ bát đúng nhịp vừa múa uyển chuyển. Trong các ngày lễ tết của người Dao, điệu Múa Bát luôn là phần hội được bà con mong chờ nhất.

Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết TW 5 khóa 8 về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc”, UBND tỉnh Thanh Hóa đã chỉ đạo Sở VH-TT-DL phục dựng thành công lễ Cấp Sắc tại các huyện Cẩm Thủy, Ngọc Lặc và được bảo tồn tốt trong cộng đồng người Dao. Năm 2016, Sở VH-TT-DL Thanh Hóa đã xây dựng đề án “Bảo tồn và phục dựng đề án Tết Nhảy của người Dao huyện Ngọc Lặc”, dự kiến đề án sẽ được thực hiện và đi vào phát triển trong những năm tiếp theo. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch luôn hướng về cơ sở, giúp các xã, các làng xây dựng mới và củng cố lại các loại hình câu lạc bộ (CLB), đặc biệt chú trọng đến các CLB đặc thù dân tộc như: CLB văn nghệ dân gian: Múa Rùa, Múa Bát, Tết Nhảy của dân tộc Dao - nhằm giữ gìn và phát huy nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc mà nghị quyết của Đảng đã đề ra. Ngoài ra, để khắc phục tình trạng mai một về văn hóa truyền thống bản địa, ngành văn hóa cũng đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan mở lớp truyền dạy như chữ viết, các làn điệu dân ca, nghề truyền thống... Và trong các kỳ hội diễn, liên hoan văn hóa dân tộc, các lễ hội truyền thống... những nét sinh hoạt văn hóa của đồng bào Dao luôn được tham gia nhằm lưu giữ và phát huy những giá trị văn hóa ấy trong sinh hoạt cộng đồng.

Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Dao Thanh Hóa

Cũng giống như các dân tộc Mường, Thái, Thổ, Mông... đời sống văn hóa tinh thần dân tộc Dao ở Thanh Hóa mang những giá trị quý báu cần được bảo tồn và phát huy. Hiện nay, ngoài chữ viết của người Dao đang được lưu giữ, truyền dạy có hiệu quả thì còn không ít giá trị khác do tác động của cơ chế thị trường và quá trình hội nhập... bị pha tạp, mai một, thậm chí có nguy cơ mất vĩnh viễn như trang phục, nếp sống văn hóa, văn nghệ dân gian, phong tục tập quán, các làn điệu dân ca, dân vũ...

Để thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của người Dao trong bối cảnh hội nhập và phát triển, theo chúng tôi, cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục tăng cường nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc Dao.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để đồng bào dân tộc Dao có ý thức sâu sắc về nền văn hóa của dân tộc mình, biết tự hào và trân trọng những giá trị tinh thần, đạo đức, phong tục tốt đẹp, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tích cực trong cuộc sống mới. Chừng nào đồng bào dân tộc Dao hiểu ra rằng cần phải giữ gìn và phát huy nền văn hóa của mình chừng ấy mới có kết quả.

(Xem tiếp trang 66)

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa giải pháp quan trọng để phát triển văn hóa và con người Việt Nam hiện nay

TS. NGUYỄN HUY PHÒNG
Viện Văn hóa & Phát triển

Đánh giá về những hạn chế, yếu kém trên lĩnh vực văn hóa giai đoạn 2011-2015, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII khẳng định: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc chưa đạt yêu cầu” và để thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân cũng như xây dựng thành công nền văn hóa mới với những đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học... một trong những giải pháp quan trọng mà Đảng đề ra là “Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa”.

Nhận diện, đánh giá quá trình xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa (TCVH) trong những năm qua trên cả hai phương diện: thành tựu đạt được và cả những hạn chế, thách thức đặt ra là việc làm cần thiết để có cơ chế, chính sách phát huy thế mạnh của loại hình thiết chế đặc biệt này, góp phần



quan trọng vào sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam hiện nay.

Vai trò của hệ thống thiết chế văn hóa

Thiết chế văn hóa (Cultural institutions) là thuật ngữ dùng để chỉ các cơ quan, đơn vị hoạt động văn hóa do Nhà nước hoặc cộng đồng xã hội lập ra trong khuôn khổ pháp luật hoặc quy chế của ngành, đoàn thể nhằm đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần đa dạng của công chúng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương. Theo *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, thiết chế văn hóa là chỉnh thể văn hóa hội tụ đầy đủ các yếu tố: Cơ sở vật chất, bộ máy tổ

chức, nhân sự, quy chế hoạt động, nguồn kinh phí; chỉ riêng ngôi nhà hoặc công trình văn hóa chưa đủ để gọi là thiết chế văn hóa. Như vậy, TCVH không chỉ đơn thuần là những công trình vật chất cụ thể mà bao hàm trong đó hệ thống cơ chế, chính sách vận hành; đội ngũ nhân lực làm công tác quản lý, tổ chức; nguồn lực tài chính và các chủ thể hoạt động. TCVH thiên về những thực hành, sáng tạo và trao truyền văn hóa giữa các thế hệ, giai tầng trong cộng đồng dân cư. Không có TCVH thì việc sáng tạo, quảng bá, trình diễn và hưởng thụ các giá trị văn hóa trở nên đơn điệu, nhàm chán.

Ý thức được tầm quan trọng của hệ thống TCVH, nhất là TCVH cơ sở, Đảng,

► Nhà nước ta trong nhiều văn kiện, chỉ thị, nghị quyết đã nhấn mạnh đến việc phải quan tâm, ưu tiên dành nguồn lực cần thiết để xây dựng và hoàn thiện hệ thống TCVH. Một trong 10 nhiệm vụ trọng tâm để phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc mà Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (1998) xác định là: “Củng cố, xây dựng và hoàn thiện thể chế văn hóa. Nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa hiện có, sắp xếp hợp lý các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp và kinh doanh, nâng cấp các đơn vị văn hóa - nghệ thuật trọng điểm, tạo chất lượng mới cho toàn ngành. Thực hiện khẩu hiệu “Nhà nước và nhân dân cùng làm văn hóa”, hình thành các hình thức sáng tạo và tham gia hoạt động văn hóa của các tập thể, cá nhân trong khuôn khổ luật pháp và chính sách. Khuyến khích các hình thức bảo trợ văn hóa. Xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ sở. Hoàn chỉnh các văn bản luật pháp về văn hóa, nghệ thuật, thông tin trong điều kiện của cơ chế thị trường; ban hành các chính sách khuyến khích sáng tạo văn hóa và nâng mức đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân”. Chủ trương này tiếp tục được khẳng định trong Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030 của Chính phủ. Và gần đây nhất, trong Nghị quyết số 33/NQ-TW, BCH Trung ương khóa XI (2014) về xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đều nhấn mạnh đến ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng hệ thống TCVH: “Hoàn thiện thể chế, chế định pháp

lý và thiết chế văn hóa bảo đảm xây dựng và phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”.

Như vậy, có thể nói, TCVH có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến sự thành công hay thất bại trong xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam hiện nay, vì những lí do sau:

Thứ nhất, TCVH phản ánh diện mạo văn hóa của cộng đồng, quốc gia. Qua hệ thống TCVH, có thể thấy chất lượng cuộc sống, nhu cầu hưởng thụ các giá trị vật chất và tinh thần của nhân dân cũng như thấy được tài nghệ sáng tạo của chủ thể văn hóa. Nhiều TCVH truyền thống như đình, chùa, nhà hát, thư viện, bảo tàng... trải qua thời gian, đã trở thành biểu tượng, di sản văn hóa, phản ánh trình độ phát triển trong những giai đoạn, thời kỳ lịch sử cụ thể. Vì là công trình chung, có sự đóng góp của đông đảo người dân về ý tưởng thiết kế, công sức, tiền bạc, xây dựng để phục vụ chính những hoạt động thường ngày... nên nhiều TCVH trở thành tài sản vô giá chứa đựng nhiều giá trị về mỹ thuật, kiến trúc, lịch sử, văn hóa, có tác dụng to lớn trong giáo dục, hình thành nhân cách con người.

Thứ hai, TCVH không chỉ là nơi người dân hưởng thụ các giá trị văn hóa mà chính không gian sinh hoạt cộng đồng này đã kích thích và ước mầu cho những ý tưởng, khát vọng sáng tạo; nơi trao truyền, quảng bá, lan tỏa những sản phẩm văn hóa; nơi người dân trình diễn, sinh hoạt nghệ thuật dân gian. Chính sức hấp dẫn của TCVH đã huy động được tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết của nhân dân, giúp họ thêm yêu

quý và gắn bó với quê hương, bản làng.

Thứ ba, với tính chất là nơi sinh hoạt cộng đồng, diễn ra những sự kiện lớn, trọng đại của địa phương; nơi tập trung ý chí, nguyện vọng và quyết tâm chính trị của người dân nên TCVH còn đóng vai trò như một trung tâm chính trị - hành chính, duy trì sự thống nhất, ổn định trong bộ máy quản lý của Nhà nước từ trung ương tới địa phương. Trong công cuộc CNH-HĐH đất nước và xây dựng Nông thôn mới hiện nay, TCVH càng có vai trò quan trọng huy động sức người, sức của, kích thích, động viên tinh thần nhân dân, chung tay xây dựng quê hương giàu mạnh.

Việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống TCVH đồng bộ, hiện đại sẽ tạo ra những “chất đề kháng” giúp thế hệ trẻ ứng phó tốt với những biểu hiện phức tạp của đời sống xã hội (như vấn đề bạo lực, ma túy, nghiện games, sống thử...), đồng thời TCVH cũng sẽ là nơi thanh lọc những xuất bản phẩm kém giá trị du nhập từ bên ngoài, bảo vệ những giá trị văn hóa tốt đẹp của truyền thống dân tộc.

Sau 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, đời sống văn hóa của nhân dân không ngừng được nâng cao, hệ thống TCVH ngày càng đầy đủ, hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt tinh thần của người dân. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, cũng như so với nhịp phát triển của các lĩnh vực khác thì việc đầu tư cho văn hóa, trong đó có TCVH vẫn còn khiêm tốn, chưa tương xứng. Nhìn nhận, đánh giá quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống TCVH là việc làm cần thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay.

(Mời xem tiếp số 188)

Phụ nữ Bồ Trạch với phong trào thể dục thể thao

XUÂN THI

Cùng với việc chăm lo xây dựng tổ chức hội vững mạnh, những năm qua, Hội Phụ nữ huyện Bồ Trạch đã chú trọng xây dựng phong trào thể dục thể thao gắn với phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" cùng nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu rèn luyện, nâng cao sức khỏe, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho chị em phụ nữ.

Về huyện Bồ Trạch, chúng tôi tới thăm một số địa điểm tập luyện TDTT ở xã Vạn Trạch như: Thôn Thọ Lộc, thôn Rầy, thôn Mới, thôn Dài... Điều dễ dàng nhận thấy là sự hăng say tập luyện thể thao của người dân nơi đây, trong đó phần đông là chị em phụ nữ.

Chị Trần Thị Ngọc Bé, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Vạn Trạch cho biết: Xác định hoạt động TDTT không chỉ là vui chơi giải trí, rèn luyện sức khỏe mà còn góp phần to lớn trong việc hoàn thành các nhiệm vụ lao động sản xuất, học tập, công tác, những năm qua, cùng với chính quyền địa phương, hội đã triển khai phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" tới chị em trên địa bàn



Các đội thuyền nữ giành thành tích cao tại giải đua thuyền truyền thống huyện Bồ Trạch năm 2017

xã. Đến nay, phong trào tập luyện TDTT đã thu hút đông đảo chị em tham gia, tạo chuyển biến tích cực trong phong trào TDTT quần chúng ở địa phương. Đặc biệt, thời gian gần đây, thông qua phong trào xây dựng NTM, xã Vạn Trạch đã đầu tư, từng bước hoàn thiện việc xây dựng đồng bộ các thiết chế văn hóa - thể thao, đáp ứng nhu cầu phát triển thể chất, nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

Hàng ngày, vào khoảng 17 giờ chiều, chị em ở thôn Thanh Vinh, xã Thanh Trạch lại cùng tụ tập về sân bóng chuyền tại Nhà văn hóa thôn để luyện tập. Tiếng đập bóng,

phát bóng, tiếng hò reo cổ vũ làm sôi động một góc quê. Từ những buổi tập luyện bóng chuyền, chị em không chỉ rèn luyện sức khỏe, giữ gìn được vóc dáng trẻ đẹp mà còn nâng cao đời sống tinh thần.

Chị Nguyễn Thị Huyền Trang, thôn Thanh Vinh, xã Thanh Trạch cho biết: "Trừ những ngày trời mưa to gió lớn, còn lại hầu như ngày nào, chị em trong thôn cũng đến luyện tập tại Nhà văn hóa thôn. Đặc biệt, trong các ngày lễ như 8/3, 20/10, đội bóng chuyền của chị em thôn Thanh Vinh lại tổ chức giao lưu bóng chuyền với thôn Thanh Khê hay đội bóng của UBND xã".

► Không riêng gì phụ nữ xã Vạn Trạch hay Thanh Trạch, phong trào tập luyện TDTT của chị em phụ nữ ở các xã trên địa bàn huyện Bố Trạch đều có bước phát triển đáng ghi nhận. Buổi sáng, chị em dành thời gian rảnh rỗi để tập thể dục dưỡng sinh, chạy bộ, tập aerobic. Buổi chiều, các chị ra sân chơi bóng chuyền, cầu lông, bóng chuyền hơi... Đến nay, 28/30 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã có đội bóng chuyền, bóng đá nữ.

Để tạo sân chơi cho chị em, các địa phương, đoàn thể, ban ngành ở huyện Bố Trạch thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao vào những dịp lễ, Tết. Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và chào mừng Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Bố Trạch đã tổ chức giải bóng chuyền cho chị em đến từ 8 đội của các xã Sơn Trạch, Phúc Trạch, Lâm Trạch, Xuân Trạch, Hưng

Trạch, Liên Trạch, Hòa Trạch, Thanh Trạch. Chưa hết, mới đây, Hội phụ nữ huyện Bố Trạch đã tổ chức thành công Giải bóng chuyền phụ nữ huyện Bố Trạch năm 2017. Đây là hoạt động thể thao có ý nghĩa sâu sắc, không chỉ nhằm đẩy mạnh phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” trong chị em phụ nữ trên địa bàn huyện mà còn là ngày hội của những người yêu thể thao, nhất là đối với những người đam mê môn bóng chuyền trong chị em phụ nữ ở Bố Trạch.

Bà Trần Thị Thuận, Chủ tịch Hội LHPN huyện Bố Trạch cho biết: Đến nay, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện có trên 30.700 hội viên sinh hoạt ở 31 tổ chức hội và 4 ban nữ công. Những năm qua, thực hiện phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, chúng tôi đã tuyên truyền, vận động chị em tự lựa chọn cho mình một môn thể thao

thích hợp, nhằm nâng cao sức khỏe, phòng chống các loại bệnh tật, tránh xa các tệ nạn xã hội để xây dựng nếp sống gia đình lành mạnh; đồng thời, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tổ chức các giải thể thao cho phụ nữ. Từ hiệu quả của việc tuyên truyền, vận động và tổ chức các giải thể thao, hầu hết chị em phụ nữ trên địa bàn toàn huyện Bố Trạch đã chọn cho mình một môn thể thao phù hợp với lứa tuổi, thể lực như đi bộ, thể dục dưỡng sinh, cầu lông, bóng chuyền, bóng chuyền hơi, bóng đá, aerobic...

Nhờ hằng say tập luyện thể dục thể thao, chị em phụ nữ ở huyện Bố Trạch không chỉ có điều kiện nâng cao sức khỏe mà còn tích cực góp phần xây dựng lối sống văn hóa lành mạnh, tăng cường tinh thần đoàn kết, cùng giúp nhau xây dựng cuộc sống no ấm, tiến bộ và hạnh phúc. ■

BẢO TỒN và PHÁT HUY...

(Tiếp theo trang 62)

3. Coi trọng, khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhà chuyên môn, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, bảo quản, xây dựng đề án bảo tồn, truyền dạy - giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể đến thế hệ con cháu, dân cư trong xóm, làng và trong khu vực; áp dụng các biện pháp cần thiết của chính quyền các cấp để bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, ngăn chặn nguy cơ làm mai một, sai lệch hoặc thất truyền. Quảng bá và giới thiệu các di sản ra ngoài khu vực nó sinh ra để tạo sự giao lưu, qua đó tăng thêm sức sống cho di sản.

Có chính sách tạo điều kiện bảo vệ và phát triển

tiếng nói, chữ viết của dân tộc Dao. Khuyến khích hơn nữa việc duy trì những phong tục tập quán lành mạnh thông qua học chữ của đồng bào Dao trên toàn tỉnh, duy trì và phát huy các giá trị văn hóa ẩm thực, giá trị về trang phục truyền thống dân tộc cũng như các tri thức dân gian khác.

4. Đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động xã hội hóa để đưa các giá trị văn hóa đó trở thành sản phẩm du lịch trong quá trình hội nhập hiện nay. Tôn vinh và có chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân nắm giữ và có công phổ biến các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Dao như công nhận Nghệ nhân ưu tú,

Nghệ nhân nhân dân...

5. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc cho đồng bào Dao; cân đối phân bổ ngân sách thực hiện các dự án thuộc Chương trình. Có chính sách hỗ trợ công tác bảo tồn, phát triển văn hóa, công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ văn hóa và những đồng bào dân tộc có tâm huyết trong việc giữ gìn vốn văn hóa dân tộc mình; lồng ghép các chương trình đầu tư vùng sâu, vùng xa đặc biệt khó khăn vào việc hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị văn hóa để nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa cho đồng bào Dao. ■

TRUNG TÂM VĂN HÓA TỈNH TUYÊN QUANG:

35 năm xây dựng và phát triển

MINH HOA

Nhìn lại chặng đường 35 năm, Trung tâm Văn hóa tỉnh Tuyên Quang tự hào đã tổ chức được nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, góp phần xây dựng và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Văn hóa tỉnh Tuyên Quang tiền thân là Nhà Văn hóa trung tâm tỉnh Hà Tuyên, được thành lập ngày 25-12-1982. Sau nhiều lần đổi tên, đến ngày 11-1-2017 đổi thành Trung tâm Văn hóa tỉnh cho đến nay. Trải qua 35 năm xây dựng và phát triển, Trung tâm đã có những bước phát triển và trưởng thành về mọi mặt, không chỉ phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị mà còn từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Từ những ngày đầu khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho đến con người, đến nay Trung tâm đã có một cơ ngơi tương đối khang trang. Từ 6 cán bộ lúc mới thành lập, hiện tại Trung tâm đã có một đội ngũ cán bộ khá vững vàng được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt với 17 cán bộ, viên chức, trong đó 70% có trình độ đại học.

Những năm qua, Trung tâm đã tổ chức hàng trăm hội diễn văn nghệ, hội thi thông tin cổ động, hàng nghìn cuộc thi, hội diễn cấp huyện, ngành. Đồng thời, tham gia các hoạt động do Trung ương và tỉnh bạn tổ chức ở đủ các loại hình nghệ



Trung tâm Văn hóa tỉnh Tuyên Quang tuyên truyền lưu động kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Ảnh: Ngọc Chiến

thuật: Kịch nói, ca - múa - nhạc. Tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng Trung tâm đã gặt hái nhiều thành tích cao tại các giải toàn quốc và khu vực, trong đó có trên 100 Huy chương Vàng, 200 Huy chương Bạc và nhiều Bằng khen của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ban, ngành Trung ương, UBND tỉnh trao tặng. Nhiều năm liền, Trung tâm là đơn vị dẫn đầu các phong trào thi đua.

Hàng năm, Trung tâm tích cực tham mưu với tỉnh, với ngành đăng cai tổ chức thành công nhiều cuộc Liên hoan tuyên truyền lưu động toàn quốc như: Liên hoan tuyên truyền “Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả”; Liên hoan tuyên truyền lưu động “Vang mãi bản hùng ca

Điện Biên”; “60 năm Quốc hội Việt Nam - 60 năm Đất nước nở hoa”... Bên cạnh đó, Trung tâm còn xây dựng các chương trình tham gia Liên hoan lưu động toàn quốc.

Đặc biệt, để tạo nên những hoạt động văn hóa mang tính bền vững, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Trung tâm đã nghiên cứu, phục dựng, truyền bá nhiều làn điệu dân ca, mang đậm bản sắc dân tộc truyền thống của các dân tộc trên địa bàn. Hàng trăm lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cơ sở đã được mở, góp phần gây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao ở các địa phương ngày càng vững mạnh.

(Xem tiếp trang 72)

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI LỤC NGẠN:

Giúp hội viên sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc trong gia đình và cộng đồng

 **BÁ ĐẠT**

Lục Ngạn là một huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang, có diện tích 101.200ha, dân số 210.000 người với 8 dân tộc anh em: Kinh, Nùng, Tày, Sán Dìu, Sán Chí, Cao Lan, Hoa và Dao. Người dân tộc thiểu số chiếm 49%; gần 50% số xã và thôn bản là vùng cao, vùng sâu xa xôi hẻo lánh... Dẫu còn nhiều khó khăn, song được sự quan tâm của Huyện ủy, UBND huyện Lục Ngạn cùng nỗ lực tự thân, trong năm qua, Hội Người cao tuổi (NCT) huyện đã tập trung vào những công việc liên quan đến chăm sóc sức khỏe hội viên và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ.

Chăm sóc sức khỏe về vật chất

Thực hiện Luật Người cao tuổi; nghị định của Chính phủ; một số thông tư, hướng dẫn của các Bộ, ngành TW; quyết định của UBND tỉnh, của Huyện ủy Lục Ngạn...



Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn Nguyễn Thanh Bình thăm hỏi tặng quà người cao tuổi trên địa bàn Lục Ngạn

năm 2017, Hội NCT huyện đã chủ động phối hợp với các ban, ngành của huyện chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về kinh phí, quà chúc thọ, mừng thọ đối với NCT theo quy định; tổ chức chúc thọ, mừng thọ đảm bảo trang trọng, tiết kiệm với sự tham gia của đại diện cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, hội viên Hội Người cao tuổi cùng gia đình người được chúc thọ, tạo bầu không khí đoàn kết, phấn khởi. Hiện, toàn huyện có 1.782 NCT theo quy định được chính quyền phối hợp với tổ chức Hội NCT cơ sở tổ chức chúc thọ, mừng thọ với

tổng kinh phí trên 284 triệu đồng (6 người trong số đó có tuổi thọ từ 100 trở lên). Năm 2017, Lục Ngạn có 2 cụ tròn 100 tuổi được Chủ tịch nước chúc thọ, tặng quà.

Nhân dịp Tết Nguyên đán 2017, ngày truyền thống NCT Việt Nam 6/6, ngày Quốc tế NCT 1/10, “Tháng hành động vì NCT Việt Nam”... Hội thăm hỏi, tặng quà 3.126 NCT tổng trị giá 345 triệu đồng. Riêng “Tháng hành động vì NCT”, Hội đã thăm hỏi, tặng quà 2.134 NCT (trị giá 255 triệu đồng) trong đó có 10 NCT tiêu biểu, mẹ Việt Nam anh



Thi đấu bóng chuyền hơi NCT tại Ngày hội VH-TT huyện Lục Ngạn năm 2017



Liên hoan Tiếng hát NCT huyện Lục Ngạn năm 2017.

- ▶ hùg. Hội còn tặng quà cho 390 hội viên từ 90 tuổi trở lên với số tiền 78 triệu đồng.

Hội NCT Lục Ngạn thường xuyên phối hợp với phòng LĐTĐ&XH huyện trong việc giám sát thực hiện các chế độ, chính sách đối với NCT theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Đến nay, toàn huyện có 2.698 NCT từ đủ 80 tuổi trở lên được hưởng chế độ theo quy định; 1.736 NCT từ đủ 60 đến 79 tuổi được hưởng trợ cấp xã hội... góp phần động viên tinh thần, vật chất đối với NCT.

Tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp số 01/CTrPH-HNCT-SYT ngày 08-7-2014 giữa Sở Y tế và Hội NCT tỉnh về việc “Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho NCT trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020”; hưởng ứng “Tháng hành động vì NCT”... Hội NCT huyện đã phối hợp với Bệnh viện Đa khoa khu vực Lục Ngạn tổ chức khám và lập hồ sơ sức khỏe cho 2.698 hội viên từ 80 tuổi trở lên tại 30 xã, thị trấn từ ngày 10-6-2017 đến 16-9-2017; phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Sông Thương tổ chức khám, cấp phát thuốc và tư vấn các bệnh về mắt tại 16

xã, thị trấn cho 1.592 NCT với số tiền 117 triệu đồng; phẫu thuật thay thủy tinh thể cho 171 người, cắt mộng mắt 185 người, phối hợp với công ty dược phẩm Traphaco tổ chức tư vấn sức khỏe và tặng quà cho hơn 600 hội viên của hội NCT tại 2 xã Quý Sơn và Hồng Giang.

Chăm sóc sức khỏe bằng tinh thần

Bên cạnh việc chăm sóc sức khỏe bằng vật chất, Hội NCT huyện rất chú trọng tới đời sống tinh thần của hội viên. Năm 2017 là năm hội NCT huyện tham gia trang thơ “Dã hương ngàn năm” của Hội NCT tỉnh; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa - thể thao từ thôn bản, Liên hoan tiếng hát NCT từ cơ sở tới cấp huyện; phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện tổ chức Liên hoan tiếng hát Người cao tuổi Lục Ngạn lần thứ II năm 2017. Liên hoan có 95 tiết mục của các Hội NCT xã, thị trấn tham gia với trên 500 diễn viên. Hội tham gia Liên hoan Tiếng hát NCT của tỉnh đoạt giải Nhất. CLB thơ ca Người cao tuổi của huyện được thành lập với 223 hội viên. Một đội văn nghệ của CLB cũng ra mắt bằng chương trình

văn nghệ chào mừng ngày “Quốc tế Người cao tuổi” và giới thiệu tập thơ “Miền trái ngọt” số 1/2017 gồm 58 thi phẩm được lựa chọn từ CLB thơ Hội NCT.

Tính đến hết 30-12-2017, toàn huyện hiện có: 709 CLB Văn hóa Văn nghệ, Thể dục, Thể thao NCT với trên 12.000 hội viên, trong đó: 148 CLB văn hóa văn nghệ, 561 CLB thể dục thể thao, tổ chức được nhiều hoạt động giao lưu văn hóa thể thao ở các thôn, bản, xã; các cụm xã trong và ngoài huyện... đồng thời tham gia hội khỏe truyền thống NCT tỉnh Bắc Giang 2 năm 2016, 2017 liên tục đoạt giải Nhất. Tham gia tích cực và tổ chức các giải thi đấu, tổ chức Hội khỏe truyền thống NCT của các xã, huyện; Ngày hội Văn hóa - Thể thao cùng các ngày Lễ, Đại hội TDTT các cấp. Tiêu biểu cho phong trào là các xã: Hồng Giang, Nghĩa Hồ, Phượng Sơn, Quý Sơn, Giáp Sơn, Tân Quang, Phì Điền, Thanh Hải, Kiên Thành, Kiên Lao, Trù Hựu, Thị trấn Chũ... và điển hình của vùng cao là xã Cẩm Sơn... Các hoạt động này đã giúp NCT được sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc trong gia đình và cộng đồng. ■

BÌNH ĐỊNH:

Từng bước đẩy lùi tệ nạn mại dâm, ma túy và buôn bán người

HỒNG PHƯỢNG

Năm 2017, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp giữa các sở, ngành, hội, đoàn thể liên quan và các cấp chính quyền địa phương, công tác phòng, chống ma túy, mại dâm, mua bán người trên địa bàn tỉnh Bình Định đã được triển khai thực hiện kịp thời và đạt những kết quả đáng ghi nhận.



Cơ quan Công an đang tiến hành khám xét 1 thùng hàng được nguy trang để cất giấu ma túy

Theo Báo cáo của Sở Lao động-TBXH tỉnh Bình Định, để tăng cường công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là phòng chống mại dâm, ma túy và mua bán người, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ con em mình không để mắc phải mại dâm, ma túy, mua bán người. Tại các địa phương, nhất là những xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn mại dâm, chính quyền cơ sở đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả như: Trên loa đài phát thanh, panô, khẩu hiệu, tờ rơi, biểu diễn văn nghệ, thi đố vui và trả lời câu hỏi, sinh hoạt quần

chúng khu dân cư, chuyên đề về tệ nạn mại dâm. Qua đó giúp cho nhân dân nhận thức được tác hại do hoạt động mại dâm và nguy cơ dẫn đến lây nhiễm HIV/AIDS cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Trong năm 2017, Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh, huyện và các xã, phường, thị trấn (nơi có nhiều tệ nạn mại dâm) đã phối hợp với lực lượng Công an tổ chức kiểm tra, thanh tra và thâm nhập thực tế 75 lượt gồm 108 cơ sở kinh doanh dịch vụ, nơi có biểu hiện hoặc nghi vấn hoạt động mại dâm, nhất là địa bàn thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và các xã, thị trấn trọng điểm của các huyện dọc quốc lộ 1A, quốc lộ 19. Qua kiểm tra, phát hiện nhiều sai phạm, nhắc nhở 67 trường hợp, xử phạt vi phạm hành chính 58 cơ sở, với số tiền

là 54 triệu đồng. Tổ chức truy quét, triệt phá 21 lượt các tụ điểm, ổ nhóm mại dâm nơi công cộng và vùng giáp ranh; 32 lượt tụ điểm trá hình tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ có biểu hiện hoạt động mại dâm; bắt giữ 17 trường hợp, trong đó có 10 người nghi vấn hoạt động mại dâm, 7 đối tượng môi giới dẫn dắt mại dâm, giao cho chính quyền địa phương cấp xã quản lý, giáo dục theo quy định.

Bên cạnh đó, thực hiện kế hoạch liên ngành giữa Sở Lao động - TBXH và Công an tỉnh, Sở Văn hóa - Thể thao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về "Tiêu chí phân loại, chấm điểm, đánh giá và thống kê báo cáo về công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không để phát sinh tệ nạn mại dâm, ma

► tủy hàng năm”, Bình Định có 108/159 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy; còn 51 phường, thị trấn có tệ nạn mại dâm và người nghiện ma túy. Từ năm 2018 trở đi, tỉnh phấn đấu mỗi năm có ít nhất 02 xã, phường có tệ nạn mại dâm đạt chuẩn lành mạnh, không để phát sinh tệ nạn mại dâm, ma túy.

Đối với công tác cai nghiện ma túy, năm 2017, cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh đã tiếp nhận, quản lý và tổ chức cai nghiện cho 16 lượt người nghiện ma túy, trong đó có 7 người bắt buộc, 9 người tự nguyện. Công tác cai nghiện được thực hiện đúng quy trình như: Cắt cơn nghiện, giải độc chất ma túy, vật lý trị liệu và điều trị các bệnh xã hội khác, hoạt động thể dục thể thao để nâng cao sức khỏe cho người nghiện. Ngoài ra, tỉnh cũng chú trọng cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên, hoạt động này vẫn còn nhiều khó khăn trở ngại do Trạm y tế cấp xã, phường chưa đáp ứng được yêu cầu về phương tiện, cơ sở vật chất, trình độ chuyên môn và phương pháp cai nghiện; thiếu đội ngũ y, bác sỹ chuyên khoa tâm thần hoặc đa khoa có chứng chỉ hành nghề cai nghiện ma túy theo quy định, được tập huấn hướng dẫn về điều trị cắt cơn nghiện cho người nghiện ma túy theo hướng dẫn và quy định Bộ Y tế. Mặt khác, công tác quản lý hộ khẩu tạm trú, tạm vắng của người nghiện tại gia đình, cộng đồng cũng rất khó khăn.

Về công tác phòng, chống mua bán người, thực hiện Quyết định số 2546/QĐ-TTg ngày 31-12-2015 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1057/QĐ-LĐTBXH ngày 12-8-2016 của Bộ Lao động - TBXH phê duyệt Đề án “Tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán” giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành quyết định phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh, trong đó giao Sở Lao động - TBXH chỉ trì thực hiện Đề án về “Tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về địa phương, tái hòa nhập cộng đồng”. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - TBXH đã lập kế hoạch tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trên địa bàn tỉnh năm 2017, đồng thời triển khai cho Phòng Lao động - TBXH huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các phòng, ban liên quan thực hiện. Nhờ đó, hiện nay, tình hình tội phạm mua bán người (phụ nữ, trẻ em) vì mục đích mại dâm hoặc bóc lột tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh không còn diễn biến phức tạp và không phát hiện có trường hợp nào mại dâm trẻ em. Số phụ nữ, trẻ em trên địa bàn tỉnh bị lừa gạt mua bán ra nước ngoài, hiện còn ở nước ngoài hoặc đã trở về gia đình, nay phần lớn ổn định được cuộc sống, hoàn lương.

Theo ông Phan Đình Hòa, Phó Giám đốc Sở Lao động - TBXH tỉnh, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống mại dâm, ma túy và mua, bán người của tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế như: Ở một số nơi, chính quyền địa phương chưa tập trung quyết liệt và quan tâm đúng mức trong

việc phối hợp tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; công tác truy quét, triệt phá ổ nhóm tụ điểm mại dâm, tiêm chích ma túy chưa được tiến hành thường xuyên, liên tục. Bên cạnh đó, thủ tục lập hồ sơ, xác nhận người nghiện ma túy để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn rườm rà. Do vậy, số người nghiện ma túy được cơ quan chức năng lập hồ sơ và chuyển Tòa án nhân dân cấp huyện xét xử, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là quá ít. Kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống mại dâm, ma túy, mua bán người còn thấp.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội trong giai đoạn tới, góp phần ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bên cạnh việc tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp... tỉnh Bình Định đề nghị các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm ban hành năm 2003 cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế (vì đến nay, sau gần 15 năm thực hiện, một số quy định trong Pháp lệnh không còn phù hợp với thực tiễn, không đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh phòng, chống mại dâm trong tình hình mới); sớm ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Nghị định số 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. ■

*Xin Quý báo cho
biết trách nhiệm của
Bộ Văn hóa, Thể thao và
Du lịch trong việc tổ chức
thực hiện “Danh mục dịch vụ
sự nghiệp công sử dụng ngân
sách nhà nước trong lĩnh vực
văn hóa, gia đình, thể thao
và du lịch” được quy
định như thế nào?*

Trả lời:

Theo Điều 2 Quyết định số 1992/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ thì trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tổ chức thực hiện Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, cụ thể như sau:

1. Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn, nội dung, quy trình cung cấp dịch vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật và hướng dẫn triển khai việc thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành khung giá và giá các loại hình dịch vụ để áp dụng cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ tình hình thực tế thực hiện từng giai đoạn, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho phù hợp.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. ■

DƯ BÌNH

35 năm xây dựng...

(Tiếp theo trang 67)

Anh Trần Hải Quang, Giám đốc Trung tâm Văn hóa tỉnh cho biết, trong năm tới, đơn vị sẽ tập trung vào các hoạt động chuyên sâu như: Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đường lối - chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới bà con, nhất là tới các thôn, bản vùng sâu vùng xa; nâng cao chất lượng các chương trình biểu diễn để phục vụ các nhiệm vụ chính trị ở tỉnh và tham gia các hội thi, hội diễn toàn

quốc. Đồng thời, tập trung đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa. Một điều đáng ghi nhận nữa là Trung tâm đã tổ chức thường xuyên các hoạt động xã hội, đêm giao lưu văn nghệ, quyên góp, ủng hộ cho các quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Vì người nghèo” trên địa bàn toàn tỉnh. Hoạt động này sẽ tiếp tục được triển khai sâu rộng hơn nữa trong các năm tiếp theo.

Là đơn vị đầu tàu của hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, Trung tâm

Văn hóa tỉnh Tuyên Quang sẽ tiếp tục tạo nên một sự gắn kết hữu cơ trong hệ thống các Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao của các huyện, thành phố; phát huy và tăng cường các hoạt động văn hóa về cơ sở. Đồng thời, xây dựng hệ thống câu lạc bộ, đội văn nghệ, tuyên truyền cổ động... phát triển bền vững, góp phần phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. ■

*(Nguồn báo điện tử
Tuyên Quang)*

BẮC GIANG

Hội NCT huyện Lục Ngạn tổ chức lớp tập huấn dưỡng sinh

Vừa qua, tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Hội Người cao tuổi (NCT) huyện Lục Ngạn phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện tổ chức lớp tập huấn dưỡng sinh cho cơ sở.

Tham gia lớp tập huấn có 58 học viên của 29 xã và thị trấn; nội dung gồm 3 bài Thái cực quạt, Thái cực quyền và Tây côn đồ.

Đây là lớp tập huấn có số đông học viên tham gia và thành công nhất, chuẩn bị cho Hội khỏe truyền thống NCT huyện Lục Ngạn để chọn đội giải cao nhất tham gia Hội khỏe truyền thống NCT tỉnh Bắc Giang lần thứ XXV năm 2018. ■

BÁ ĐẠT

BẮC NINH

UBND tỉnh xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2017



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hữu Thành phát biểu chỉ đạo hội nghị.

Mới đây, UBND tỉnh Bắc Ninh đã tổ chức hội nghị xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới (NTM) năm 2017. Năm 2017, toàn tỉnh có 16 xã lập hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn NTM, bao gồm: Hòa Tiến, Tam Đa (Yên Phong); Quế Tân, Đức Long, Việt Hùng, Bồng Lai, Cách Bi, Bằng An (Quế Võ); Mão Điền, Ninh Xá (Thuận Thành); Xuân Lai, Thái Bảo (Gia Bình); Phú Hòa, Quảng Phú, Lâm Thao (Lương Tài); Nam Sơn (thành phố Bắc Ninh). Kết quả rà soát, đánh

giá của Đoàn thẩm định kết quả xây dựng NTM tỉnh, có 15/16 xã đạt 19/19 tiêu chí, 1 xã đạt 18/19 tiêu chí (xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành); 16/16 xã tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân, kết quả hơn 90% người dân được hỏi ý kiến đồng tình các chỉ tiêu xã đạt chuẩn NTM.

Kết quả bỏ phiếu tại hội nghị: 100% nhất trí đề nghị 15 xã đạt chuẩn NTM, xã Ninh Xá (Thuận Thành) đạt 18/19 tiêu chí. ■

NGUYỄN TUẤN

VĨNH PHÚC

Lập Thạch bế mạc Đại hội TDTT lần thứ V

Vừa qua, UBND huyện Lập Thạch, đã tổ chức lễ bế mạc Đại hội Thể dục thể thao huyện lần thứ V năm 2017.

Trước khi Đại hội TDTT cấp huyện diễn ra, Lập Thạch đã chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp cơ sở với 100% số thôn, tổ dân phố tham gia, trong đó tổng số người tham gia lễ khai mạc là 10.960 người. Các môn tại Đại hội cấp cơ sở được tổ chức quy mô với số lượng vận động viên tham gia lên đến 4.727 người. Đã có 135 giải Nhất, 135 giải Nhì, 152 giải Ba và 233 giải Khuyến khích. Lễ khai mạc Đại hội TDTT huyện Lập Thạch lần thứ V, năm 2017 diễn ra đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân và học sinh với trên 1.700 người, đảm bảo vui vẻ, lành mạnh. Đại hội lần này có 26 đoàn với 497 vận động viên tham gia thi đấu 8 môn: Bóng đá nam, bóng chuyền da, bóng chuyền hơi, bóng bàn, cầu lông, cờ tướng, bóng đá, Wushu, Pencatsilat. Sau 7 ngày, Ban tổ chức Đại hội đã tổ chức xong các nội dung thi đấu, đảm bảo sự công tâm, khách quan, trung thực, lành mạnh, an toàn tuyệt đối về người và các phương tiện.

Đại hội đã trao 69 giải thưởng cho 23 nội dung thi đấu, trong đó có 23 giải Nhất, 23 giải



- Nhì, 23 giải Ba. Cũng tại lễ bế mạc, UBND huyện đã tặng Giấy khen cho 10 tập thể đã triển khai thực hiện tốt Đại hội TDTT các cấp. ■

NGUYỄN LOAN

THANH HÓA

Liên hoan Truyền hình toàn quốc lần thứ 37

Tối 16-12-2017, tại Trung tâm Hội nghị FLC Sầm Sơn (Thanh Hóa) đã diễn ra Lễ bế mạc và trao giải Liên hoan Truyền hình toàn quốc lần thứ 37 với sự tham gia của hơn 1.000 đại biểu đến từ các Đài Phát thanh - Truyền hình, các đơn vị sản xuất chương trình truyền hình trong cả nước.

Liên hoan năm nay có 491 tác phẩm tham gia dự thi ở 9 thể loại: Chương trình dành cho thiếu nhi, Phim tài liệu, Phóng sự, Chương trình Chuyên đề - Khoa giáo, Chương trình Giao lưu - Đối thoại - Tọa đàm, Chương trình truyền hình tiếng dân tộc thiểu số, Chương trình Ca múa nhạc, Chương trình Sân khấu và Phim truyện truyền hình.

Tại lễ bế mạc, Ban tổ chức đã trao 27 giải Vàng và 50 giải Bạc cho các tác phẩm xuất sắc. Riêng thể loại Chương trình Sân khấu không có tác phẩm đoạt giải Vàng trong Liên hoan năm nay. Ngoài các tác phẩm đoạt giải Vàng, giải Bạc ở từng thể loại dự thi, Ban tổ chức cũng trao giải cuộc thi ảnh "Những người làm truyền hình". ■

TTXVN

HÀ TĨNH

Hội diễn nghệ thuật sân khấu không chuyên toàn tỉnh năm 2017

Từ ngày 14 đến 16-11-2017, tại Trung tâm VH,TT&DL huyện Hương Khê, Sở VH,TT&DL, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh đã tổ chức thành công Hội diễn nghệ thuật sân khấu không chuyên toàn tỉnh năm 2017, chào mừng 150 năm ngày thành lập huyện Hương Khê.

Hội diễn quy tụ hơn 120 nghệ sĩ, diễn viên không chuyên đến từ các đoàn nghệ thuật quần chúng của 12 huyện, thị xã, thành phố với 12 vở diễn thuộc các hình thức, thể loại như: Kịch ngắn, kịch vừa, kịch hát dân ca... Hầu hết các tiết mục đều thể hiện đúng yêu cầu và ý tưởng xuyên suốt



Hội diễn - đó là phản ánh quá trình xây dựng của quê hương, đất nước; phong trào xây dựng Nông thôn mới; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; cổ vũ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ công bằng, văn minh; ca ngợi gương người tốt, việc tốt, phê phán thói hư tật xấu, những hủ tục lạc hậu... qua đó đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Bên cạnh sự đa dạng về thể loại, cách thức thể hiện độc đáo, tại Hội diễn lần này, nhiều tiết mục được dàn dựng công phu, tập luyện nghiêm túc, tạo được bất ngờ lớn cho Ban Giám khảo và người xem. Các đoàn NTQC cũng đã có nhiều cố gắng, đầu tư trong việc chọn lựa kịch bản, đạo diễn, diễn viên, cảnh trí,... để mang đến Hội diễn những tác phẩm mới đầy ấn tượng.

Sau 3 ngày làm việc nghiêm túc, có hiệu quả, BTC đã trao Huy chương Vàng cho các đoàn: TP Hà Tĩnh (tác phẩm "Nắng mới"), huyện Hương Khê (tác phẩm "Lời sám hối muộn màng"); 12 HC Bạc; Giải đạo diễn xuất sắc nhất cho các đơn vị: Huyện Kỳ Anh, Huyện Thạch Hà, TP Hà Tĩnh; Giải kịch bản xuất sắc cho các đơn vị: Huyện Hương Khê, huyện Nghi Xuân, huyện Lộc Hà và trao 12 giải dành cho diễn viên xuất sắc nhất. ■

MAI TRANG

THỪA THIÊN HUẾ

Liên hoan văn nghệ các CLB thuộc hệ thống Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa

Từ ngày 22 đến 24-12-2017, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thừa Thiên Huế đã tổ chức Liên hoan văn nghệ các câu lạc bộ (CLB) thuộc hệ thống Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa trên địa bàn. ►

- 18 CLB đại diện cho hơn 100 CLB trong toàn tỉnh tham gia liên hoan, với hơn 70 tiết mục. Qua các hình thức biểu diễn đa dạng như đơn ca, tốp ca, hát múa, hòa tấu, độc tấu, nhảy hiện đại...; các nghệ sĩ không chuyên đã chuyển tải đến người xem những nội dung sâu sắc về niềm kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh, tình yêu quê hương - đất nước, tình yêu biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc, tình yêu của tuổi trẻ...

Thành viên của các CLB phần lớn là công nhân, nông dân, cán bộ viên chức... ngay trên địa bàn. Họ là những tuyên truyền viên tích cực trên mặt trận văn hóa, góp phần cho sự lớn mạnh của hoạt động CLB trong hệ thống các Trung tâm văn hóa, Nhà Văn hóa trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. ■

S.THÙY

LÂM ĐỒNG

Đại hội Hội Văn học nghệ thuật nhiệm kỳ 2017 - 2022



Từ ngày 4 - 5/12/2017, tại Đà Lạt, đã diễn ra Đại hội Hội Văn học Nghệ thuật (VHNT) tỉnh Lâm Đồng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022 với sự góp mặt của 200 văn nghệ sĩ (VNS).

Trong nhiệm kỳ qua, hoạt động của Hội VHNT tỉnh Lâm Đồng có nhiều đổi mới, đa dạng các hội chuyên ngành, mở rộng đến các huyện, thành phố. Toàn tỉnh có 273 hội viên, văn nghệ sĩ (trong đó có 53 hội viên thuộc các hội chuyên ngành Trung ương) sinh hoạt tại 11 Chi hội và 04 câu lạc bộ (CLB) trực thuộc: (CLB sáng tác trẻ, CLB Nhiếp ảnh Đà Lạt, CLB Thư pháp và CLB Sân khấu - Điện ảnh). Ngoài ra, còn có hàng chục Bút nhóm, CLB sáng tác văn học của thanh niên, học sinh, sinh viên trong các

trường ĐH, CĐ, THPT... Đội ngũ hội viên, VNS đã sáng tác hàng ngàn tác phẩm thơ, văn, nhạc, họa, nhiếp ảnh, sưu tầm nghiên cứu... Đã có hàng trăm tác phẩm đoạt giải thưởng cao trong các cuộc thi, liên hoan, triển lãm trong nước, khu vực và thế giới, đưa hình ảnh con người và Đà Lạt - Lâm Đồng đến với bè bạn quốc tế.

Tại Đại hội, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam đã tặng bằng khen cho 3 tập thể, tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp văn học nghệ thuật" cho 17 cá nhân có đóng góp xứng đáng; UBND tỉnh Lâm Đồng tặng bằng khen cho 6 tập thể, 9 cá nhân xuất sắc; Hội VHNT Lâm Đồng cũng đã khen thưởng 42 tập thể, cá nhân có đóng góp tiêu biểu và 40 tác giả có tác phẩm đạt chất lượng cao 5 năm qua.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành gồm 15 ủy viên; nhà thơ Nguyễn Thanh Đạm (Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng) được tin nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hội VHNT tỉnh Lâm Đồng khóa VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022. ■

THANH DƯƠNG HỒNG

KIÊN GIANG

Tổ chức hội thi tìm hiểu kiến thức bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2017



Sáng ngày 6-12-2017, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp cùng Sở Văn hóa - Thể thao tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Kiên Giang năm 2017. Tham dự hội thi có trên 100 thí sinh của 12 đội đến từ các huyện, thị xã, thành phố.

Hội thi diễn ra sôi nổi, các đội đều phải trải qua 3 phần thi: Kiến thức, tiểu phẩm, trắc nghiệm. Ban tổ chức đã trao giải Nhất ►

► toàn đoàn cho huyện Gò Quao; huyện An Minh và Giồng Riềng đạt giải Nhì; 3 đơn vị đạt giải Ba là thị xã Hà Tiên, huyện Hòn Đất và Phú Quốc; 6 đơn vị còn lại đoạt giải Khuyến khích; giải Tiểu phẩm xuất sắc nhất thuộc về huyện Phú Quốc (tiểu phẩm “Hạnh phúc mong manh”); giải Nhì là huyện Giồng Riềng (tiểu phẩm “Đôi bông ngày cưới”); giải Ba thuộc về huyện Vĩnh Thuận (tiểu phẩm “Vòng tay nhân ái”); giải Khuyến khích dành cho thị xã Hà Tiên (tiểu phẩm “Hoa mua biên giới”), huyện Gò Quao (tiểu phẩm “Lỗi tại ai”); giải Nhất kiến thức thuộc về huyện Gò Quao; Nhì là huyện An Minh; giải Ba huyện Tân Hiệp; giải Khuyến khích thuộc về huyện Hòn Đất và huyện Giồng Riềng. ■

THẾ HẠNH

BẠC LIÊU

Huyện Vĩnh Lợi khai mạc Đại hội Thể dục thể thao lần thứ V năm 2017



Trong không khí thi đua sôi nổi chào mừng kỷ niệm 73 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944- 22/12/2017), 21 năm ngày tái lập tỉnh Bạc Liêu, 71 năm ngày Bác Hồ ra lời kêu gọi toàn dân tập thể dục... Sáng ngày 10-12-2017, huyện Vĩnh Lợi, đã long trọng tổ chức Đại hội Thể dục thể thao lần thứ V năm 2017.

Với tinh thần tích cực thực hiện cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", tại đại hội đã diễn ra buổi diễu hành biểu dương lực lượng của 29 đoàn đại diện cho các địa phương, đơn vị, trường học, vận động viên, trọng tài và các khối nghị thức.

Đại hội TDTT huyện Vĩnh Lợi lần thứ V năm 2017 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, nhằm khơi dậy tiềm năng TDTT của đông đảo các tầng lớp nhân dân trong huyện, vận động toàn dân thường

xuyên tập luyện TDTT để tăng cường sức khỏe phục vụ lao động, học tập, công tác, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Nhân dịp này, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Lợi đã tặng Giấy khen cho 07 tập thể và 10 cá nhân có thành tích tốt trong công tác tổ chức Đại hội TDTT cấp cơ sở.

Đại hội TDTT huyện Vĩnh Lợi lần thứ V năm 2017 tổ chức thi đấu 08 môn với 20 nội dung: Bóng đá nam, bóng đá nữ, bóng chuyền, cầu lông, cờ tướng, điền kinh, kéo co, đẩy gậy và bi da... Các môn thi được tổ chức thi đấu từ ngày 10-15/12/2017. ■

QUỲNH NHƯ

CÀ MAU

Xã Hòa Mỹ cơ bản đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới



Ngày 19-12-2017, đoàn thẩm định xã nông thôn mới (NTM) tỉnh Cà Mau thẩm định thực tế kết quả xây dựng NTM tại xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước.

Khảo sát thực tế 7 ấp ở Hòa Mỹ cho thấy, xã đạt tiêu chí hạ tầng nông thôn. Đến nay, tổng kinh phí xây dựng NTM ở Hòa Mỹ là hơn 346 tỷ đồng, xã cơ bản đạt 19/19 tiêu chí xây dựng NTM.

Theo đánh giá của đoàn công tác, Hòa Mỹ đã thực hiện các tiêu chí đúng chuẩn với kế hoạch xây dựng NTM. Đó là nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ, đồng tình của toàn thể nhân dân trong xã những năm qua.

Trên cơ sở này, đoàn công tác sẽ báo cáo kết quả với UBND tỉnh Cà Mau. Hội đồng thẩm định xã nông thôn mới của tỉnh sẽ bỏ phiếu xét công nhận xã Hòa Mỹ đạt chuẩn NTM. ■

VŨ TRẦN